BỘ CÔNG THƯƠNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

KHOA MAY THỜI TRANG

ĐỒ ÁN TỐT NGHIỆP

NGHIÊN CỨU PHƯƠNG PHÁP THIẾT KẾ TRANG PHỤC NỘI Y VÀ ỨNG DỤNG VÀO THỜI TRANG

GVHD:Th.S TRƯƠNG TUYẾT ANH

SVTH: NGUYỄN THỊ CẨM HƯƠNG

MSSV:12129541

LỚP: ĐHTR8A

KHÓA 2012-2016

Thành phố Hồ Chí Minh tháng 5 năm 2016

BỘ CÔNG THƯƠNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

KHOA MAY THỜI TRANG

ĐỒ ÁN TỐT NHIỆP

NGHIÊN CỨU PHƯƠNG PHÁP THIẾT KẾ TRANG PHỤC NỘI Y VÀỨNG DỤNG VÀO THỜI TRANG

GVHD: Th.S TRƯƠNG TUYẾT ANH

SVTH: NGUYỄN THỊ CẨM HƯƠNG

MSSV:12129541

LỚP: ĐHTR8A

KHÓA 2012-2016

LỜI CẢM ƠN

Em xin gửi lời cảm ơn đến Ban giám hiệu trường Đại học Công Nghiệp thành phố Hồ Chí Minh, Ban chủ nhiệm khoa May thời trang đã đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị, tạo điều kiện thuận lợi cho chúng em học tập và nghiên cứu luận văn này.

Em xin chân thành cảm ơn quí thầy cô trong khoa may thời trang trường Đại học Công Nghiệp TP.HCM đã tận tình giảng dạy, truyền đạt kiến thức cho chúng em trong bốn năm theo học tại trường. Đó không chỉ là nền tảng để chúng em có thể nghiên cứu luận văn mà còn là hành trang quí báu giúp em vững bước vào đời. Em xin chân thành cảm ơn Giáo viên hướng dẫn Cô Th.s Trương Tuyết Anh đã tận tình hướng dẫn, sửa chữa và định hướng cho em trong quá trình xây dựng đề cương và hoàn chỉnh luận văn.

Em vô cùng biết ơn gia đình đã tạo điều kiện tốt nhất để em hoàn thành chương trình học một cách hiệu quả. Em đã nổ lực và cố gắng hoàn thiện đồ án này một cách tốt nhất, nhưng do điều kiện khách quan và chủ quan, sự hạn chế về vốn kiến thức và thời gian nghiên cứu nên không tránh khỏi những thiếu sót. Vì vậy em rất mong nhận được sự góp ý của quí thầy cô để đồ án được hoàn thiện hơn.

Em xin chân thành cảm ơn.

Sinh viên thực hiện

Nguyễn Thị Cẩm Hương

NHẬN XÉT CỦA GIẢNG VIÊN HƯỚNG DẪN

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

NHẬN XÉT CỦA GIẢNG VIÊN PHẢN BIỆN

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

MỤC LỤC

PHẦN MỞ ĐẦU 1
PHẦN NỘI DUNG 4
CHƯƠNG 1: TỔNG QUAN CƠ SỞ NGHIÊN CỨU TRANG PHỤC NỘI Y 4
1.1 Tình hình phát triển ngành may mặc ở Việt Nam khi tham gia TPP 4
1.1.1 Tổng quan ngành may mặc ở Việt Nam 4
1.1.2 Cơ hội và thách thức của Việt Nam khi gia nhập TTP 7
1.1.1.1 Cơ hội của Việt Nam khi gia nhập TTP 7
1.1.1.2 Thách thức khi tham gia Hiệp định TPP 8
1.2 Quá trình phát triển trang phục nội y 9
1.2.1 Quá trình phát triển nội y thế giới 9
1.2.1.1 Quá trình phát triển nội y gian đoạn sơ khai 9
1.2.1.2 Quá trình phát triển trang phục nội y thế kỷ XIX 9
1.2.1.3 Quá trình phát triển trang phục nội y thế kỷ XX 10
1.2.1.4 Lịch sử phát triển trang phục nội y thế kỷ XXI 14
1.2.2 Quá trình phát triển trang phục nội y Việt Nam 15
1.3 Kết luận chương 1 16
CHƯƠNG 2: TÌM HIỂU CHUNG VỀ TRANG PHỤC NỘI Y VÀ PHƯƠNG PHÁP THIẾT KẾ NỘI Y CĂN BẢN 17
2.1 Các yếu tố ảnh hưởng 17
2.1.1 Các nguyên liệu thường sử dụng trong nội y. 17
2.1.2 Xu hướng màu sắc. 19
2.2 Phân loại và cách lựa chọn nội y cho phù hợp 20
2.2.1 Phân loại nội y 20
2.2.1.1 Phân loại các kiểu áo ngực 20
2.2.1.2 Phân loại các kiểu quần lót 22
2.2.2 Lựa chọn áo ngực theo cấu tạo dáng ngực 24
2.3 Xu hướng thời trang nội y 28
2.3.1 Áo ngực thể thao 28
2.3.2 Nội y kết hợp ngoại y 29
2.3.3 Áo ngực không mút độn 30
2.3.4 Áo ngực dạng quây 31
2.3.5 Áo ngực dây 32
2.3.6 Áo ngực không đường may 32
2.3.7 Xu hướng quần lót cạp cao 32
2.3.8 Đồ lót liền mảnh 32

2.4 Phương pháp thiết kế nội y căn bản 33
2.4.1 Phương pháp lấy số đo nội y 33
2.4.2 Phương pháp thiết kế áo ngực căn bản 34
2.4.3 Phương pháp thiết kế quần lót 48
2.4 Kết luận chương 2 51
CHƯƠNG 3: NGHIÊN CỨU PHƯƠNG PHÁP THIẾT KẾ NỘI Y BIẾN KIỂU VÀ ỨNG DỤNG VÀO THỜI TRANG 52
3.1. Phương pháp thiết kế áo ngực biến kiểu .....52**Error! Bookmark not defined.**
3.1.1 Mẫu Áo ngực Kiểu 1 52
3.1.1.1 Mô tả hình dáng đặc điểm 52
3.1.1.2 Phương pháp thiết kế thân trước 52
3.1.1.3 Phương pháp thiết kế thân sau 54
3.1.2 Mẫu Áo ngực Kiểu 2 55
3.1.2.1 Đặc điểm mô tả hình dáng 55
3.1.2.2 Phương pháp thiết kế thân trước 56
3.1.2.3 Phương pháp thiết kế thân sau 57
3.1.2.4 Cách chừa đường may 57
3.1.3 Mẫu Áo ngực Kiểu 3 58
3.1.3.1 Đặc điểm mô tả hình dáng 58
3.1.3.2 Phương pháp thiết kế thân trước 58
3.1.3.3 Phương pháp thiết kế thân sau 60
3.1.3.4 Cách chừa đường may 60
3.2. Phương pháp thiết kế quần lót biến kiểu 61
3.1.1 Mẫu Quần lót kiểu 1 61
3.2.1.1 Mô tả đặc điểm hình dáng 61
3.2.1.2 Phương pháp thiết kế thân trước 61
3.2.1.3 Phương pháp thiết kế thân sau quần lót 62
3.2.2 Mẫu Quần lót kiểu 2 63
3.2.2.1 Mô tả đặc điểm hình dáng 63
3.2.2.2 Phương pháp thiết kế. 65
3.2.3 Mẫu Quần lót kiểu 3 66
3.2.3.1 Mô tả đặc điểm hình dáng 66
3.2.3.2 Phương pháp thiết kế 66
3.2.3.3 Cách chừa đường may 67
3.3. Thiết kế nội y liền mảnh 68

3.4 Phương pháp thiết kế mẫu ứng dụng từ phương pháp thiết kế nội y ..... 74**Error! Bookmark not defined.**
3.4.1 Thiết kế mẫu 1 (Mẫu ứng dụng vào trang phục mặc hàng ngày).....75
3.4.2 Thiết kế mẫu 2(Ứng dụng phương pháp thiết kế nội y vào thiết kế trang phục dạ hội) 79
3.4.3 Thiết kế mẫu 3 (Ứng thiết kế trang phục nội y vào thiết kế trang phục tạo hình ấn tượng).....83
PHẦN KẾT LUẬN 89
TÀI LIỆU THAM KHẢO 90

DANH MỤC CÁC BẢNG BIỂU

Biểu đồ 1.1: Xuất khẩu sang các nước 4
Biểu đồ 1.2: Các mặc hàng xuất khẩu 4
Biểu đồ 1.3: Tăng trưởng KNXK hàng dệt may Việt Nam.....5
Biểu đồ 1.4: Dự báo hàng dệt may Việt Nam của Hoa Kỳ đến năm 2025 6
Biểu đồ 1.5: Thị trường nhập khẩu vải - sợi -bông 8
Bảng 2.1:Thông số kích thước cup áo ngực. 36
Bảng 3.1: Bảng thông số kích thước size của quần lót.....48
Biểu đồ 3.1: Màu sắc chính. 73

DANH MỤC HÌNH ẢNH

Hình 1.1: Nội y khố 9
Hình 1.2: Nội y những năm 1860 10
Hình 1.3: Nội y năm 1890 10
Hình 1.4: Nội y vải những năm 1920 11
Hình 1.5: Người mẫu nội y Marilyn Monroe 11
Hình 1.6: Nội y đồng hồ cát 12
Hình 1.7: Đồ nội y năm 1960 12
Hình 1.8: Nội y năm 1974 13
Hình 1.9: Eva Herizgova mẫu quảng cáo nội y 14
Hình 1.10: Nữ hoàng nội y Dita Von Teese 14
Hình 1.11: Người mẫu nội y Victoria 's Secret 15
Hình 1.12: Chiếc áo yếm của phụ nữ Việt Nam 15
Hình 2.1: Áo ngực Silicon 20
Hình 2. 3: Áo ngực dành cho mẹ sau khi sinh 21
Hình 2. 4: Quần lót Boy short 22
Hình 2. 5: Quần lót lưng cao 23
Hình 2. 6: Quần lót lọt khe. 23
Hình 2. 7: Cách lực chọn nội cho người có ngực tròn 24
Hình 2. 8: Cách chọn nội y cho người có nhũ hoa hướng ra ngoài 25
Hình 2. 9: Chọn nội y cho người có ngực có khe giữa rộng 25
Hình 2. 10: Cách chọn nội y cho người có ngực hình giọt nước 26
Hinh 2. 11: Cách chọn nội y cho người ngực nhỏ. 26
Hinh 2. 12 : Cách lựa chọn nội y cho người có ngực không đối xứng 27
Hình 2. 13: Cách chọn nội y cho người có ngực dạng chuông 27
Hình 2. 14: Nội y phòng tập thể thao kết hợp với trang phục dạo phố 28
Hình 2. 15: Nội y mặc ngoài kết hợp cùng chân váy 30
Hình 2.16: Kết hợp giữa bralette và áo khoác dài. 31
Hình 2. 17: Xu hướng nội y cổ điển nội y liền mảnh 33
Hình 2. 18: Mô hình lấy số đo minh họa. 33

Hinh2. 19: Mô tả các bộ phận của một chiếc áo ngực 34
Hinh2. 20: cách lấy số đo phần cúp áo. 35
Hinh2. 21: Phương pháp lấy số đo phần đay lưng áo ngực.....35
Hình 3.1: Bảng ý tưởng của thiết kế.....72
Hình 3.2: Họa tiết trang trí 73
Hình 3.3: Nguyên liệu sử dụng.....74
Hình 3.4: Ideas board mẫu một thiết kế trang phục ứng dụng hằng ngày.....75
Hình 3.5: Trang phục ứng dụng hằng ngày.....78
Hình 3.6: Ideas board mẫu một thiết kế trang phục dạ hội 79
Hình 3.7 Mẫu hai thiết kế trang phục dạ hội 82
Hình 3.8: Ideas board mẫu 3 thiết kế trang phục tạo hình ấn tượng 83
Hình 3.9: Mẫu 3 thiết kế trang phục tạo hình ấn tượng 87
Hình 3.10: Mẫu đề xuất từ phương pháp thiết kế trang phục nội y.....88

KÍ HIỆU CÁC CỤM TỪ VIẾT TẮT

GVHD: Giáo viên hướng dẫn

SVTH: Sinh viên thực hiện

GDP: Gross Domestic Product - tổng sản phẩm nội địa

EU: Thị trường Châu Âu

FDI: Foreign Direct Investment – đầu tư trực tiếp nước ngoài

TTP: Đối tác xuyên Châu Á – Thái Bình Dương

FTA: Hiệp định thương mại tự do song phương Việt Nam – EU

KNXK: Kim ngạch xuất khẩu

Q1: Quý 1

WTO: Tổ chức thương mại thế giới

ILO: Tổ chức Lao động Quốc tế

CMT: Cut Make Trim – gia công thuần túy

FOB: Free on Broad – mua nguyên liệu, bán thành phẩm

ODM: Original Design Manufacturing – chủ động từ nguyên liệu, thiết kế, sản xuất thành phẩm

TPP: Hiệp định Đối tác xuyên Thái Bình Dương

IMF: Quỹ Tiền tệ Quốc tế

GSP: Ưu đãi thuế quan phổ cập

FTA: Hiệp định song phương VN – EU

PHẦN MỞ ĐẦU

1.Lý do chọn đề tài:

Trang phục là thứ không thể thiếu trong cuộc sống con người, khi chúng ta biết cách ăn mặc chúng ta có thể che đi những khuyết điểm trên cơ thể và tôn vinh những vẻ đẹp hình thể của chúng ta. Đặc biệt là người phụ nữ thuộc về phái đẹp thì việc lựa chọn trang phục phải hết sức quan trọng.

Một người phụ nữ đẹp không phải chỉ biết chú ý vẻ bề ngoài như: quần, áo, giày dép đẹp mà quên đi vẻ đẹp thầm kín bên trong vẻ đẹp được tôn lên bởi trang phục đồ lót hay còn gọi là nội y. Trang phục nội y ngày nay không chỉ quan trọng ở đẹp, giá trị mà còn là nghệ thuật trong cách ăn mặc của người phụ nữ. Trang phục nội y sẽ giúp người phụ nữ trở nên đẹp hơn bởi chúng sẽ làm tôn lên những đường cong quyến rũ vốn có của phụ nữ mặc nội y đúng cách che được khuyết cơ thể làm người phụ nữ trở nên đẹp và tinh tế hơn. Tuy nhiên, khi chúng ta sử dụng trang phục nội y không đúng cách sẽ ảnh hưởng không nhỏ đến sức khỏe chúng ta làm mất đi vẻ đẹp của trang phục mặc ngoài làm mất thẩm mỹ bản thân.Không dừng lại ở đó với xu hướng thời trang hiện đại phụ nữ năng động khéo léo kết hợp nội y với trang phục và phụ kiện bên ngoài tạo nên một làn gió mới đưa nội y vào thời trang ứng dụng.

Vì vậy, người nghiên cứu chọn đề tài “Tìm hiểu phương pháp thiết kế trang phục nội y ứng dụng vào thời trang” để tìm hiểu và nghiên cứu sâu hơn về loại trang phục có phần ảnh hưởng không nhỏ này. Qua đề tài sẽ cho thấy rõ sự quan trọng của nội y vừa có chức năng bảo vệ cơ thể vừa tôn lên những vẻ đẹp quyến rũ, duyên dáng của người phụ nữ.

2.Mục tiêu nghiên cứu của đề tài:

- Đáp ứng nhu cầu về trang phục nội y trong đời sống:Trang phục nội y gần gũi và tiếp xúc trực tiếp cũng như lâu dài nhất với cơ thể con người nội y tác dụng nâng đỡ tạo phom dáng chuẩn cho trang phục mặc ngoài cũng như khắc phục được khuyết điểm cơ thể của từng người.
- Tìm hiểu phương pháp thiết kế trang phục nội y: Tích lũy và học tập thêm kiến thức về thiết kế trang phục đồ nội y.
- Thăm dò, khảo sát sự lựa chọn của mọi người trong các mẫu thiết kế: Tìm hiểu tâm lý và nhu cầu của người tiêu dùng về trang phục nội y.
- Xu hướng phát triển trong tương lai và định hướng phát triển: Nắm bắt kịp xu hướng định hình phong cách tạo nên vẻ đẹp riêng và nét quyếnrũ nhưng vẫn thanh lịch và thoải mái.

- Ứng dụng của trang phục nội y vào trang phục hằng ngày : Nội y được xem như trang phục chỉ được sử dụng để mặc bên trong ít được chăm chút và quan tâm nhiều. Nhưng trong luận văn nghiên cứu này người nghiên cứu sẽ khai thác một góc đẹp khác từ nội y, thoát khỏi sự gò bó đó nội y vươn ra là chính mình, phụ nữ là để đẹp vẻ đẹp đó là sự gợi cảm nhưng thanh lịch từ nội y khi ứng vào thiết kế trang phục dạ hội trang phục ấn tượng và trang phục mặc hàng ngày.

3.Đối tượng và phạm vi nghiên cứu:

Đề tài tập trung nghiên cứu xu hướng thời trang và phương pháp thiết kế trang phục nội y đối với các bạn nữ độ tuổi từ 18-30: Nhằm nắm bắt tốt nhất nhu cầu thị hiếu và thẩm mỹ về trang phục nội y.

4.Phương pháp nghiên cứu đề tài:

Quá trình nghiên cứu được thực hiện qua các phương pháp:

- Phương pháp tra cứu tài liệu: Thu thập tài liệu, tìm kiếm số lượng, thông tin liên quan được công bố rộng rãi trên mạng hoặc tạp chí thời trang.
- Phương pháp thống kê: tổng hợp, thống kê lại các số liệu đã thu thập được theo một thứ tự thuận tiện cho quá trình phân tích.

- Phương pháp so sánh: so sánh, đối chiếu các kết quả thăm dò, khảo sát. Từ đó xác định và dự đoán được xu hướng biến động của chỉ tiêu đó ta có thể đánh giá được các chỉ tiêu một cách khách quan.
- Phỏng vấn hỏi ý kiến các bên liên quan, nhà thiết kế, chuyên gia đầu ngành, người tiêu dùng.

5.Kết cấu của đề tài:

Đề tài nghiên cứu "Tìm hiểu phương pháp thiêt kế trang phục nội y và đề xuất mẫu thiết kế" gồm ba phần:

Đầu tiên người nghiên cứu tìm hiểu về tình hình phát triểnngành may mặc để tạo nền tảng kiến thức căn bản, tiếp theo đi sâu vào trọng tâm đề tài tìm hiểu về quá trình hình thành và phát triển trang phục nội y

Nội dung thứ hai người nghiên cứu đưa vào đề tài là phân tích tổng hợp về những đặc điểm chung của trang phục nội y như: cách lựa chọn chất liệu màu sắc, xu hướng đang được quan tâm,phân loại và lựa chọn nội y phù hợp theo cơ thể từng người và phương pháp thiết kế nội y căn bản.

Phần cuối nghiên cứu là phần trọng tâm của bài viết, đưa ra phương pháp thiết kế trang phục nội y biến kiểu của : áo ngực quần lót và nội y liền mảnh. Từ những mẫu nội y người nghiên cứu đề xuất và thiết kế ra mẫu trang phục ứng dụng dựa trên phương pháp thiết kế trang phục nội y.

6.Đóng góp mới của đề tài:

Nghiên cứu phương pháp thiết kế trang phục nội y nữ và mở rộng, ứng dụng vào thời trang phát triển mẫu mới,kết hợp với ứng dụng các phương pháp thiết kế trang phục hằng ngày.giúp cho các bạn sinh viên có thêm cái nhìn mới lạ về ngành nghề của mình, nâng cao kết quả học tập và làm việc, cho ra đời những trang phục ngày càng độc đáo nhưng vẫn thiết thực, phục vụ cho nhu cầu về thẩm mỹ, cái đẹp của con người trong cuộc sống hiện nay.

PHẦN NỘI DUNG

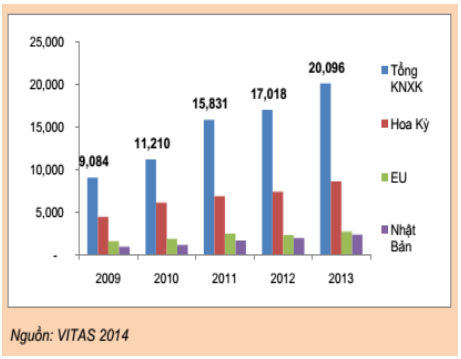
CHƯƠNG 1: TỔNG QUAN CƠ SỞ NGHIÊN CỨU TRANG PHỤC NỘI Y

1.1 Tình hình phát triển ngành may mặc ở Việt Nam khi tham gia TPP

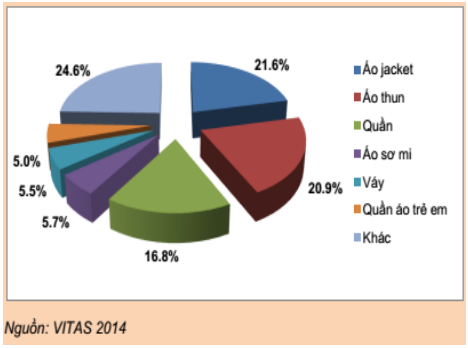
1.1.1 Tổng quan ngành may mặc ở Việt Nam

Ngành Dệt may Việt Nam sau hơn 20 năm liên tục phát triển với tỷ lệ tăng trưởng bình quân 15%/năm, đến nay đã vươn lên trở thành ngành kinh tế hàng đầu cả nước, với kim ngạch xuất khẩu đóng góp từ 10%-15% GDP hàng năm. Việt Nam hiện là một trong 5 nhà xuất khẩu dệt may hàng đầu thế giới với thị phần 4%-5%. Thị trường xuất khẩu chính của Việt Nam là Hoa Kỳ, EU và với các sản phẩm may mặc chủ yếu là các sản phẩm từ bông và sợi tổng hợp cho phân khúc thị trường cấp trung và thấp.

Ngành công nghiệp dệt may Việt Nam hiện nay chỉ tham gia vào phần thứ 3 trong chuỗi cung ứng dệt may toàn cầu là Cắt và May, sản xuất theo phương thức gia công đơn giản, thiếu khả năng cung cấp trọn gói, nên giá trị gia tăng còn thấp. Ngành dệt may Việt Nam vẫn còn phụ thuộc lớn vào nguyên phụ liệu nhập khẩu (khoảng 70%), chủ yếu từ thị trường Trung Quốc, Đài Loan, Hàn Quốc



Biểu đồ 1.1: Xuất khẩu sang các nước

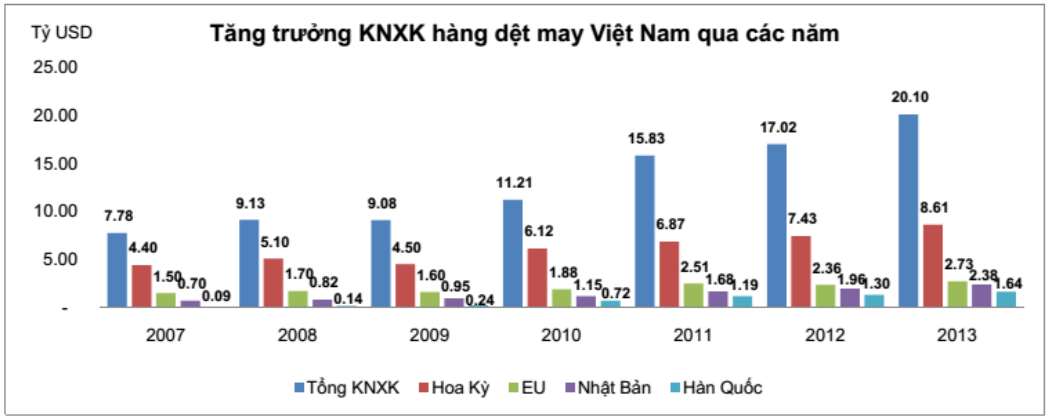


Biểu đồ 1.2: Các mặc hàng xuất khẩu

Bên cạnh đó, phải kể đến sự đóng góp cao và ngày càng tăng của các doanh nghiệp FDI trong giá trị xuất khẩu. Theo số liệu thống kê trong năm 2013 cũng như 2 tháng đầu năm 2014 đều cho thấy tỷ trọng xuất khẩu nghiêng hẳn về phía các doanh nghiệp FDI với hơn 60% tổng kim ngạch xuất khẩu.Với lợi thế ổn định chính trị-xã hội và nguồn lao động, Dệt may Việt Nam đang có nhiều cơ hội để tăng trưởng kim ngạch xuất khẩu, đặc biệt khi các hiệp định thương mại.

Mặc dù vậy, các doanh nghiệp trong ngành dệt may vẫn phải đối mặt với không ít khó khăn, thách thức khi hội nhập sâu với thị trường quốc tế: sự cạnh tranh gay gắt giữa các nước xuất khẩu, các rào cản thương mại ngày càng tăng từ các thị trường nhập khẩu lớn, nhất là từ Hoa Kỳ với các yêu cầu khắt khe về trách nhiệm xã hội, nhãn mác sinh thái, bảo vệ môi trường.

Số liệu của VITAS cho thấy, tổng kim ngạch xuất khẩu (KNXK) của Việt Nam qua các năm :



Nguồn: VITAS 2/2014

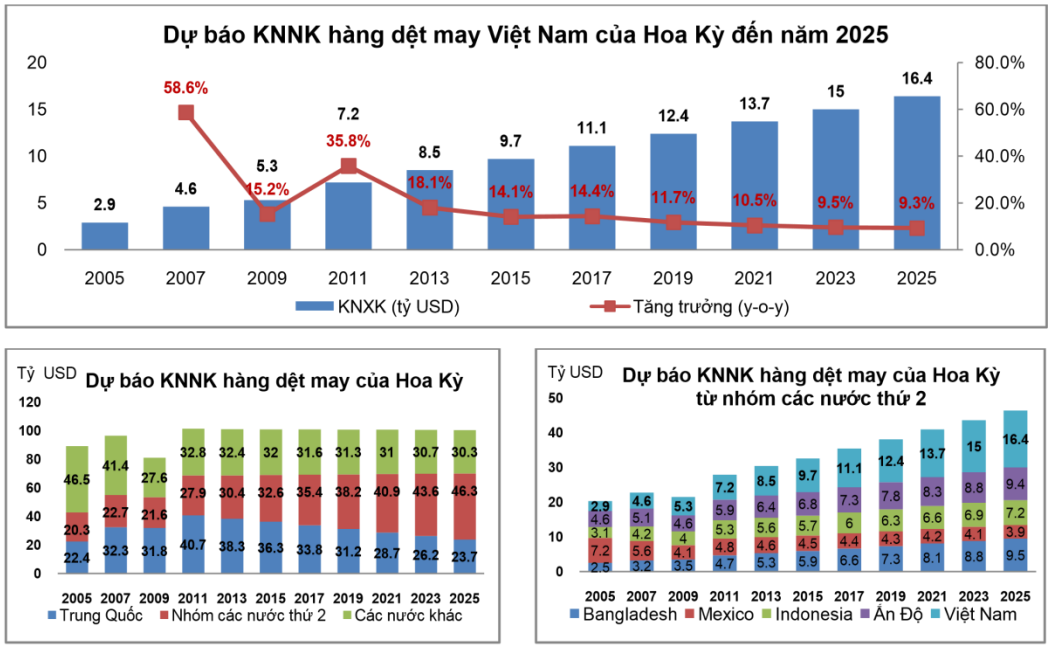
Biểu đồ 1.3: Tăng trưởng KNXK hàng dệt may Việt Nam

Nhìn chung, nhu cầu đối với hàng dệt may Việt Nam tại ba thị trường lớn này được dự báo tiếp tục tăng trưởng khá trong năm nay. Theo dự báo của Hiệp hội Dệt may Việt Nam, tỷ lệ tăng trưởng ở các thị trường Mỹ, EU, Nhật Bản lần lượt đạt 13%, 17% và 9% trong năm 2015.

Thực tế, nhiều doanh nghiệp dệt may trong nước đã tiến hành đầu tư thêm theo 4 xu hướng đầu tư chính: (1) mở rộng năng lực gia công hiện hữu (may, thêu); (2) hoàn thiện chu trình sản xuất (xe sợi, dệt, nhuộm); (3) phát triển các sản phẩm có giá trị gia tăng cao hơn (từ CMT lên FOB và ODM); (4) xây dựng hệ thống bán lẻ để khai thác thị trường nội địa. Trong đó, việc đầu tư nhằm hoàn thiện chu trình sản xuất không dễ thực hiện do các yêu cầu khắt khe về môi trường trong ngành dệt nhuộm và khó khăn trong việc xây dựng đội ngũ thiết kế. Tương tự, việc khai thác thị trường trong nước

khá khó khăn do thu nhập đại bộ phận người dân chưa cao và chi phí đầu tư xây dựng hệ thống phân phối là rất lớn.

Có thể nói, lãi suất thấp cùng với các chính sách ưu đãi đầu tư mới của Chính phủ mới chỉ giúp giải quyết vấn đề về tài chính cho ngành dệt may. Hiệu quả đầu tư cuối cùng vẫn phụ thuộc nhiều vào kinh nghiệm quản lý và khả năng nắm bắt thị trường của từng doanh nghiệp. Cũng theo dự báo khác từ trường Đại học Brandeis – Hoa Kỳ vào tháng 3/2013, Hiệp định TPP sẽ giúp KNXK hàng dệt may của Việt Nam tăng 28.4% so với mức chưa tính tác động TTP, từ 239 tỷ USD lên 307 tỷ USD vào năm 2025. Năm 2015, triển vọng tăng trưởng xuất khẩu của ngành dệt may Việt Nam khá sáng sủa. Để có thể tận dụng được cơ hội từ TPP ngành dệt may cần phải tăng tỷ lệ nội địa hoá, hình thành chuỗi cung ứng hoàn chỉnh từ thiết kế - nguyên phụ liệu - may - phân phối, và phải cộng đồng trách nhiệm để xây dựng năng lực cạnh tranh của toàn chuỗi.



Nguồn: Bộ Thương Mại Hoa Kỳ

Biểu đồ 1.4: Dự báo hàng dệt may Việt Nam của Hoa Kỳ đến năm 2025

1.1.2 Cơ hội và thách thức của Việt Nam khi gia nhập TTP

1.1.1.1 Cơ hội của Việt Nam khi gia nhập TTP

Tham gia vào Hiệp định TPP, một cấu trúc quan trọng của khu vực, sẽ giúp Việt Nam nắm bắt và tận dụng tốt hơn các cơ hội do quá trình tái cấu trúc cục diện quốc tế và khu vực cũng như xu thế hội nhập kinh tế khu vực đem lại. Đồng thời, giúp Việt Nam có thêm điều kiện, tranh thủ hợp tác quốc tế để phục vụ chiến lược phát triển kinh tế - xã hội, triển khai chiến lược hội nhập quốc tế nói chung và chiến lược đối ngoại ở khu vực châu Á - Thái Bình Dương nói riêng, nâng cao vị thế của Việt Nam trên trường quốc tế.

Thông qua Hiệp định TPP, Việt Nam sẽ có cơ hội đàm phán để Hoa Kỳ mở cửa thị trường cho hàng hóa của Việt Nam, tạo cú hích mạnh để thúc đẩy xuất khẩu, kiềm chế nhập siêu. Ngoài ra, việc tham gia Hiệp định TPP sẽ góp phần thúc đẩy hơn nữa đầu tư của Hoa Kỳ và các nước vào Việt Nam. Việc gia nhập Hiệp định đối tác chiến lược xuyên Thái Bình Dương (TPP) là cơ hội lớn cho ngành thương mại Việt Nam, trong đó các doanh nghiệp dệt may sẽ có điều kiện thúc đẩy xuất khẩu và gỡ bỏ hàng rào thuế vốn rất nặng nề như hiện nay.

Điểm nổi bật nhất của TPP là tự do hóa rộng rãi về hàng hóa, thuế nhập khẩu được xóa bỏ hoàn toàn và phần lớn là xóa bỏ ngay từ khi Hiệp định có hiệu lực. Việt Nam là nước dư sợi và vẫn đang xuất khẩu sợi với kim ngạch gần 2 tỷ USD/năm. Vì vậy sợi không phải là vấn đề đáng lo ngại mà mắt xích khó nhất hiện nay nằm ở khâu sản xuất vải, bao gồm cả vải dệt kim và vải dệt thoi. Tuy nhiên nếu nhìn lại các con số thống kê trong lĩnh vực đầu tư, 3 năm trở lại đây, số dự án dệt lớn hơn rất nhiều so với 10 năm trước.

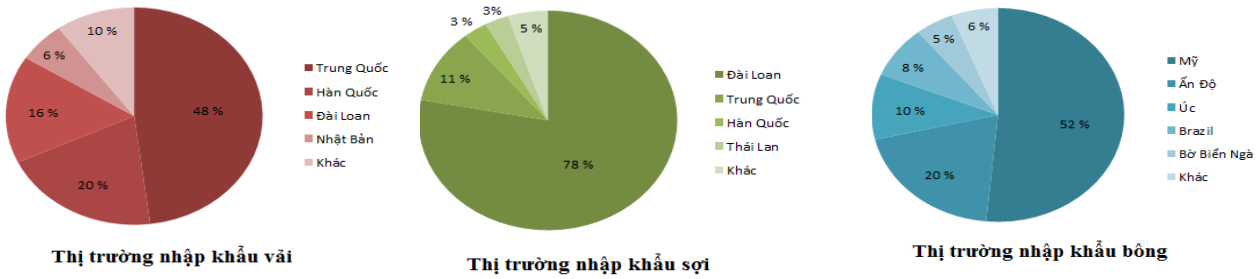
Hiệp định TPP sẽ là tiền đề thúc đẩy nhanh quá trình đầu tư cho sản xuất nguyên liệu – vốn là khâu cần nhiều chi phí và công nghệ cao.các nhà sản xuất nguyên liệu để vượt qua những năm đầu hoạt động khó khăn vì không phải lo lắng quá nhiều về đầu ra cho sản phẩm. Bước đầu các doanh nghiệp Việt Nam vẫn được chia sẻ một phần lợi nhuận gia tăng do cắt giảm thuế mang lại. Đồng thời, chuyển giao công nghệ và đào

tạo nhân lực cũng là lợi ích mà chúng ta thu được khi hợp tác với nhà đầu tư nước ngoài..

1.1.1.2 Thách thức khi tham gia Hiệp định TPP

TPP có những yêu cầu rất chặt chẽ về nguồn gốc xuất xứ sản phẩm - điều mà các nhà xuất khẩu dệt may Việt Nam vẫn chưa dành sự quan tâm thích đáng. TPP đưa ra các quy định để bảo vệ các nhà sản xuất dệt may của Mỹ bằng cách áp thêm quy định về nguồn gốc. Theo đó, một sản phẩm dệt may muốn được hưởng ưu đãi thuế quan theo TPP thì tất cả các nguyên liệu, bắt đầu từ sợi trở đi phải được sản xuất tại các nước TPP.Nhưng nguồn nguyên liệu bông trong nước mới chỉ đáp ứng nhu cầu từ 1-3% cho sản xuất sợi, còn nguyên liệu vải chỉ cung cấp được từ 20-25% cho ngành may nội địa và xuất khẩu.

Việt Nam là nhà xuất khẩu lớn thứ 3 vào thị trường Mỹ nhưng hiện đang phụ thuộc quá nhiều vào nguồn nguyên liệu đầu vào nhập khẩu.Có tới 60-90% sản phẩm dệt ở Việt Nam đến từ các thị trường khác, chủ yếu từ Trung Quốc và Đài Loan.



Biểu đồ 1.5: Thị trường nhập khẩu vải - sợi -bông

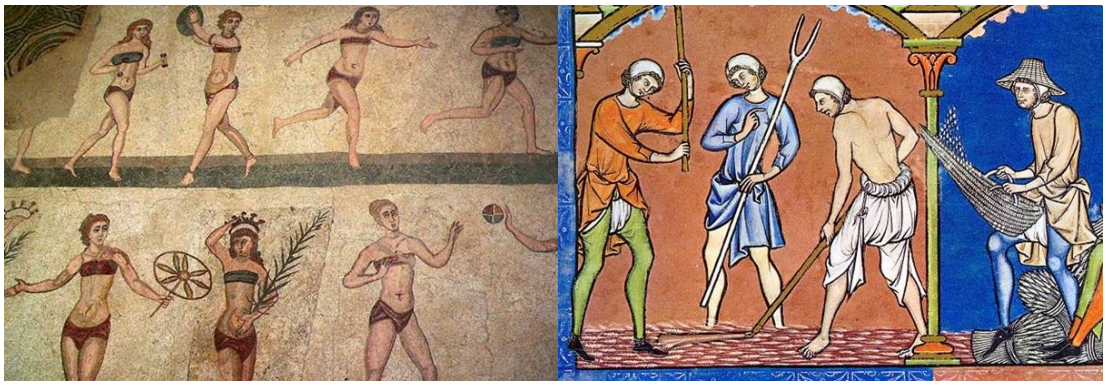
Khi tham gia TPP, Việt Nam bắt buộc phải chủ động nguồn nguyên liệu đầu vào ở trong nước để tăng giá trị gia tăng. Về mặt kỹ thuật, các nhà sản xuất dệt may Việt Nam cũng không thể nhập nguyên liệu từ Trung Quốc mãi nếu muốn hưởng lợi từ mức thuế ưu đãi theo quy định của TPP. Hiện nay, giá trị gia tăng của ngành thấp (25% doanh thu xuất khẩu, tỷ suất lợi nhuận 5-10%, 70% đơn thuần là cắt may), nhưng để chuyển lên vị trí cao hơn trong chuỗi giá trị, đòi hỏi phải có đầu tư lớn cả về nguồn công nghệ và nhân lực. Năng suất lao động thấp, đẩy giá thành lên cao [1].

1.2 Quá trình phát triển trang phục nội y

1.2.1 Quá trình phát triển nội y thế giới

1.2.1.1 Quá trình phát triển nội y gian đoạn sơ khai

Cách đây 600 năm trang phục nội y kiểu dáng khá sáng tạo, kiệm vải, hoàn toàn giống nội y ở thế kỷ 21.Những mảnh khố da động vật của người tiền sử cách đây hơn 7.000 năm được các nhà khảo cổ học tìm thấy là loại hình đơn giản nhất và có thể là thứ "đồ lót" đầu tiên mà con người sử dụng.

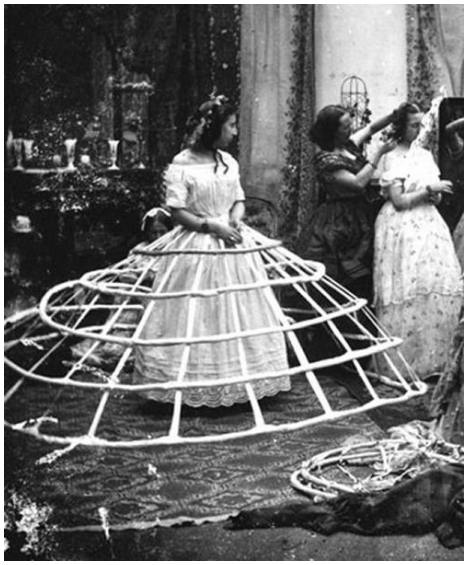


Hình 1.1: Nội y khố

Khoảng thế kỷ 13, quần lót đã được phát minh và trở nên quan trọng với mọi tầng lớp trong xã hội.Chiếc "khố" lớn và rộng hơn, không còn bó chặt, được gọi là '"braies", thường làm từ vải lanh, mặc trong quần áo. Thời kỳ Phục hưng, đồ lót ngắn và hiện đại hơn cùng nhiều kiểu dáng, gồm cả loại nội y có nắp phía trước cho nam giới. Tại các quốc gia khác nhau cũng hình thành các loại nội y riêng, như áo yếm của phụ nữ Việt Nam xưa hay quần lót hai ống rộng của người Trung Quốc.

1.2.1.2 Quá trình phát triển trang phục nội y thế kỷ XIX

Năm 1860 lại phổ biến loại đồ nội y cồng kềnh, dùng để mặc trong váy phồng của phụ nữ châu Âu xưa.Nội y này gồm áo corset, váy lót và một khung rộng giống như chiếc lồng.



Hình 1.2: Nội y những năm 1860

Năm 1890, đồ nội y của phụ nữ gọn nhẹ hơn. Áo nịt ngực dần được thay thế bằng "brassiere" được sáng chế bởi Mary Phelps Jacob.



Hình 1.3: Nội y năm 1890

1.2.1.3 Quá trình phát triển trang phục nội y thế kỷ XX

Những năm 1920 sự phát triển của công nghệ vải khiến nội y có nhiều biến đổi. Váy lót mềm mại ra đời, tạo cho phái đẹp vẻ quyến rũ, nữ tính.



Hình 1.4: Nội y vải những năm 1920

Bra mỏng bằng vải lưới của Ferrero vào năm 1930 có kiểu dáng hiện đại, sexy.Biểu tượng thời trang thế kỷ 20 Marilyn Monroe nổi tiếng với việc làm mẫu cho các thương hiệu đồ lót cùng những hình ảnh nóng bỏng, phô diễn đường cong gợi cảm.



Hình 1.5: Người mẫu nội y Marilyn Monroe

Năm 1947, Christian Dior đã làm nên cuộc cách mạng nội y khi tạo ra đồ lót tôn dáng đồng hồ cát, gồm bra, váy lót bó sát chiết eo, trùm mông, gắn liền với tất mỏng. Năm 1950, chân dài Mỹ Bettie Page thuộc thế hệ người mẫu đầu tiên của tạp chí Playboy.Bettie xuất hiện trong chiếc quần lót của Pháp, bra khoe ngực đầy và tất dài cổ điển.



Hình 1.6: Nội y đồng hồ cát

Năm 1959 của biểu tượng sex người Mỹ Jayne Mansfield gây ấn tượng mạnh khi diện nội y nhọn hoắt, quá cỡ.Những năm 50 là thời điểm nở rộ của đồ lót với nhiều biểu tượng sexy. Tất giấy và nội y liền mảnh. Năm 1960, đồ nộ y phát triển nhiều kiểu dáng, cho phép phụ nữ lựa chọn phong cách áo ngực họ muốn, có thiết kế giống như ngày nay.Năm 1961, nội y có kiểu dáng trẻ trung, nữ tính hơn cùng kiểu quần lót có đường diềm, áo hai dây vạt xếp nếp, phù hợp với váy mini thịnh hành lúc đó



Hình 1.7: Đồ nội y năm 1960

Năm 1966, nhân vật Betty Draper trong phim truyền hình Mad Men tạo nên cơn sốt đồ lót in họa tiết trẻ trung, sành điệu, vui tươi.Năm 1967, bộ đồ lót ren đỏ được nữ diễn viên Isabel Black diện có dáng vẻ hoàn toàn mới mẻ và hiện đại tạo nên trào lưu hot.

Nội y năm 1974 mang phong cách nữ tính, được trang trí cầu kỳ hơn với các loại vải sang trọng như lụa và ren. Quần lót cạp cao và bra chất liệu vải mềm mịn của thập niên 70. Năm 1974 của ban nhạc rock nước Anh Roxy Music, với hai người mẫu mặc đồ nội y ren khêu gợi. Đây là kiểu nội y được các quý cô thời kỳ này ưa chuộng



Hình 1.8: Nội y năm 1974

Năm 90 là thập niên của bodysuit và quần lót dây lọt khe.Năm 1990, áo corset nhọn ánh kim và quần lót màu bạc của Jean Paul Gaultier. Năm 1939 Công ty đồ lót Lady Corset Canada lần đầu tiên được cấp phép thương hiệu.

Năm 1994 bởi tấm bảng quảng cáo mang tên "Hello Boys" với sự tham gia của siêu mẫu Eva Herizgova là tấm bảng quảng cáo ngoài trời mang tính biểu tượng nhất mọi thời đại.



Hình 1.9: Eva Herizgova mẫu quảng cáo nội y

1.2.1.4 Lịch sử phát triển trang phục nội y thế kỷ XXI

Những loại đồ lót cổ điển hồi sinh, bao gồm áo nịt ngực, tất treo gắn liền nội y, váy lót bó sát... Vũ nữ nổi tiếng quyến rũ cùng các thiết kế đồ lót retro khi ra mắt bộ sưu tập năm 2008.



Hình 1.10: Nữ hoàng nội y Dita Von Teese

Hiện tại, thương hiệu Mỹ Victoria 's Secret là hãng đồ lót lớn nhất thế giới.Những show diễn thời trang của họ luôn trở thành huyền thoạ



Hình 1.11: Người mẫu nội y Victoria 's Secret

1.2.2 Quá trình phát triển trang phục nội y Việt Nam

Ở Việt Nam, lịch sử áo lót bắt đầu từ những chiếc áo yếm. Tuy không biết được xuất hiện từ khi nào nhưng áo yếm là trang phục nội y không thể thiếu của người phụ nữ Việt xưa. Hình dạng của chiếc yếm được ghi nhận lần đầu tiên vào thế kỷ XII ở thời nhà Lý.Vào thế kỷ XVII, áo yếm vẫn chưa có sự thay đổi lớn về hình thức. Nhưng đến thế kỷ XVIII, XIX áo yếm cũng có nhiều kiểu dáng hơn khi có hình vuông vắt chéo trước ngực, góc trên khoét lỗ làm cổ, hai đầu của lỗ, đính hai mẩu dây để cột ra sau gáy. Nếu cổ tròn gọi là yếm cổ xây, cổ nhọn đầu hình chữ V gọi là yếm cổ xẻ, đáy chữ V mà xẻ sâu xuống gọi là yếm cổ cánh nhạn.



Hình 1.12: Chiếc áo yếm của phụ nữ Việt Nam

Kết cấu của yếm thật đơn giản, số lượng vải không nhiều, chỉ là một vuông, mỗi chiều khoảng 40cm (xưa kia dệt thủ công, khổ vải chỉ rộng khoảng 30, 40cm), đặt chéo trước ngực đủ để che kín phần ngực và bụng người mặc. Một góc vải được khoét tròn là nơi cổ yếm, có hai dải hai bên góc cổ để buộc ra sau gáy; hai dải ở hai góc cạnh sườn người mặc, buộc phía sau lưng.

Qua từng thời kỳ, kết cấu cơ bản của yếm không thay đổi. Nhưng một số chi tiết được bổ sung, cải tiến để tăng tính bền chắc khi sử dụng và giá trị thẩm mĩ trong trang phục. Cổ yếm có loại từ cổ hình tròn (còn gọi là cổ xây), rồi cổ xẻ (còn gọi là cổ chữ V); cổ cánh nhạn: trên cơ sở cổ chữ V, nhưng dưới đáy khâu đột 3 đường chỉ để chỗ xẻ lâu bị rách.

1.3 Kết luận chương 1

Chương một giúp hiểu biết bổ sung về ngành may Việt Nam từ đó nắm vững hơn về thị trường may mặc trong nước, cũng như tìm tòi, học hỏi và nghiên cứu sâu hơn nữa về ngành may- thời trang ở nước ta để may mặc Việt Nam trong tương lai không ngừng phát triển và vươn tầm Quốc Tế. Trong quá trình tìm hiểu và nghiên cứu, người nghiên cứu nhận thấy nội y là trang phục đóng vai trò rất quan trọng.Là trang phục gắn liền với cơ thể với chức năng chính là nâng đỡ giúp cho người mặc thoải mái trong vận động và bảo vệ cơ thể. Với chức năng căn bản như vậytrang phục nội y đã xuất hiện từ rất lâu trong lịch sử và không ngừng phát triển.

Qua dòng chảy thời gian nội y có sự thay đổi đáng kể trong thiết kế chất liệu kiểu dáng để hướng đến một mục đích duy nhất là thực hiện tốt nhất chức năng của nó là tôn vinh vẻ đẹp cơ thể của người phụ nữ. Cùng với sự phát triển của xã hội và thị hiếu của khách hàng, trang phục nội y ngày càng được cải thiện về cả hình thức và mẫu mã để đáp ứng được yêu cầu khắt khe của người tiêu dùng.Nội y phù hợp tạo nên phong cách, thẩm mĩ của người mặc đồng thời giúp che đi được khuyết điểm của cơ thể.

CHƯƠNG 2: TÌM HIỂU CHUNG VỀ TRANG PHỤC NỘI Y VÀ PHƯƠNG PHÁP THIẾT KẾ NỘI Y CĂN BẢN

2.1 Các yếu tố ảnh hưởng

2.1.1 Các nguyên liệu thường sử dụng trong nội y.

Chất vải cotton:Vải rất tiện lợi trong hệ thống nội y của phụ nữ vải cotton thường mang màu trắng, có độ mềm mại, co dãn, có độ thấm hút tốt và luôn tạo cho người mặc cảm giác thoải mái, mát mẻ. Thực tế thì chất vải cotton rất tiện lợi, đẹp và rất bền màu.Nó có thể sử dụng cùng với máy giặt mà không bị nhàu nát mà vẫn giữ được bề mặt mịn màng.Chất vải cotton có rất nhiều ưu điểm và được ứng dụng rộng rãi đặc biệt cho những mẫu quần áo lót, váy mặc ở nhà.

Chất vải ren:Được dệt từ bông sợi, tơ tằm hoặc sợi tổng hợp. Đây là loại chất liệu được ưa chuộng từ xưa nay, và không bao giờ bị lỗi thời vì mang lại vẻ quyến rũ và gợi cảm cho người mặc. Thường được sử dụng để may các loại áo ngực cao cấp, sang trọng.Có rất nhiều loại ren và loại được sử dụng thông dụng nhất trong ngành đồ lót là ren bobbin/chantilly vì tôn lên độ sắc sảo trong từng chi tiết của thiết kế; ren móc (crocheted lace) tạo nên hiệu ứng đường viền, viền vỏ sò hoặc viền lưới.Ren có thể được sử dụng cho bất kỳ phần nào của áo ngực: dây vai, dây sau, cup áo. Áo ngực ren thường được may lót với vải sợi nylon mỏng để tăng độ ổn định và giảm ma sát với da.

Chất vải lụa.Lụa là loại vải tự nhiên như cotton, đồng nghĩa với khả năng mềm mại, thoáng khí và cảm giác vô cùng thoải mái khi sử dụng.Là một trong số những chất vải được xếp vào loại sang trọng và vương giả. Nội y làm từ lụa cũng cho người mặc vẻ đẹp quyến rũ đầy quyền uy. Lụa mềm mại, sáng bóng và tự nhiên. Tuy nhiên lụa là một chất liệu rất dễ dính bẩn, tích tụ mồ hôi nhưng khó làm sạch và chăm sóc.

Chất vải satin:Là chất vải xốp, bóng mịn, nó có thể tạo độ phản quang khi ánh sáng trắng chiếu vào. Satin là sự liên kết rất bền chặt của những sợi vải tơ cực nhỏ của lụa, nylon và polyester (sợi nhân tạo).Nó có độ mềm, mịn, bóng… chính vì vậy, lụa và satin rất hay bị nhầm lẫn với nhau.Tuy nhiên, satin thường xốp hơn lụa rất nhiều bởi có chất nylon và sợi nhân tạo.Lụa và satin có thể tôn vóc dáng của phụ nữ thêm mềm mại và lộng lẫy hơn.

Chất vải Chiffon: Chiffon nhẹ, mỏng có một chút co dãn và cho người mặc cảm giác như không mặc gì trên người. Tuy nhiên, bề mặt của vải chiffon hơi thô, ráp. Xuất xứ của chất vải này là sự pha trộn của lụa, cotton hay sợi tổng hợp. Thành phần trong chiffon cũng có nhiều polyester và có sử dụng thuốc nhuộm tạo thành nhiều màu sắc khác nhau.Chiffon mỏng manh và trở thành chất liệu tạo kiểu hoàn hảo cho những chiếc váy ngủ babydoll hay làm họa tiết cho những chiếc áo nịt ngực thêm lộng lẫy.

Chất vải Tulle:Vải tulle nhẹ, mỏng mềm như lụa, trong đó có thành phần của các chất vải khác như lụa, cotton, hay nylon. Vải tulle rất nhẹ nó được kết cấu giống dạng lưới. Mắt lưới đồng dạng giống như những lỗ kim chỉ. Vải này thường được sử dụng và trang hoàng cho những chiếc váy ngủ khá điệu đà và làm vật trang trí cho váy ngủ babydoll.

Chất vải Spandex, Lycra hay Elastane: Đều là những dạng vải sợi nhân tạo tổng hợp. Nó thường được sử dụng để làm đai, cạp của hệ thống nội y, đồ bơi và hàng dệt kim. Chất vải này rất bền và có độ co dãn tốt. Lycra thường được pha trộn với nylon, lụa, polyester hay cotton. Chất vải này cũng không thích hợp với nhiệt độ nóng. Hệ tống dây cho đồ lót thêm quyến rũ

Chất vải Polyester: Polyester thường thô và dày hơn được pha trộn lẫn chất Lycra. Chất vải này thích hợp hơn với may quần áo bình thường. Với nội y, nó chỉ là thành phần phụ được pha trộn với các chất khác.

Chất vải Microfiber: Microfiber được pha trộn bởi polyester và poliamit. Nó rất sáng, xốp và nhẹ mỏng như làn da. Chất này thường được sử dụng trong dạng tất da chân, những loại nội y mỏng màu da. Các mẫu nội y bó chẽn, nội y cưới luôn được sử dụng bởi chất liệu này. Nó giúp người mặc khoe mẽ đường cong cơ thể gợi cảm mà không gặp cản trở nào về độ giày của chất vải. Chất vải Microfiber mỏng nhẹ như làn da

Chất vải Polyamide: Nylon là chất vải nhẹ, mỏng nhưng luôn tạo khuôn dáng cho cơ thể. Nó cũng được sử dụng khá nhiều cho các thiết kế nội y trong dạng mịn, dẻo và dai. Thông thường nylon cũng được pha trộn với chất polyester (sợi nhân tạo tổng hợp).

Chất PVC (nhựa vinyl) và latex (nhựa): Cả hai chất này đều được sử dụng trong ngành công nghiệp thời trang như sáng tạo ra các đồ da, thắt lưng, dây da, túi, ví và giày dép… tất nhiên cũng được thiết kế cho hệ thống nội y của phụ nữ. PVC (nhựa tổng hợp) không thấm nước, nhưng nhược điểm của nó là chứa chất độc gây ung thư. Vì vậy, chúng ta rất cẩn trọng khi mặc những đồ này khi tiếp xúc với da.Chất nhựa này cũng làm dây áo lót, và trang trí cho hệ thống quần áo lót.

Mesh:Còn gọi là lưới, là loại chất liệu dệt kim, nhìn xuyên thấu. Là loại chất liệu nhẹ, thoáng khí, tạo cảm giác mát dịu, khô thoáng. Vì vậy, khi cup áo ngực được may bằng vải lưới sẽ tạo cảm giác thoải mái cho bầu ngực. Các loại áo ngực có gọng, mút thường sử dụng vải lưới và lót cotton để che phần đầu vú.Chất liệu lưới tạo nên vẻ sexy, gợi cảm.

Sheer: Là loại chất liệu nilon mỏng rất sexy, có thể nhìn xuyên thấu. Áo ngực sử dụng chất liệu sheer thường được may rất kỹ với đường may phức tạp nhằm hỗ trợ giữ phần ngực nhưng lại không mạnh về nâng ngực. Hầu hết các loại áo ngực dùng vải sheer đều có gọng và có cấu trúc đường may cầu kỳ.

Spacer: Là loại công nghệ đệm. Áo ngực sử dụng công nghệ đệm Spacer thường dùng trong các trường hợp làm theo yêu cầu đặc biệt. Áo sẽ phản ứng lại nhiệt của cơ thể và định dạng theo vòng ngực và cơ thể. Cup ngực đệm spacer tạo hình dáng ôm tròn, che hoàn toàn phần đầu vú, nâng ngực rất đẹp ngay phần giữa ngực và tạo vẻ nhìn của bầu ngực đầy tròn không ngấn dưới lớp áo ngoài. Công nghệ đệm spacer thường sử dụng chất liệu simplex thoáng mát, hút mồ hôi nên tạo cho người sử dụng cảm giác tươi mới và nhẹ nhàng.[4]

2.1.2 Xu hướng màu sắc.

Trong năm mới 2016, các chuyên gia dự đoán xu hướng màu sắc sẽ có nhiều thay đổi. Nhiều màu sắc lạ sẽ xuất hiện và khuynh đảo làng thời trang thế giới, chẳng hạn: màu cà phê sữa đá, xám nhẹ, hồng nhạt, màu quả đào, xanh ngọc sáng ngọt ngào, xanh nhạt, xanh dương sáng… Nói chung, màu sắc nhẹ nhàng, mang lại cảm giác thanh bình, thư thái đang lên ngôi. Bên cạnh đó, những sắc màu khá đậm vẫn được ưa

chuộng, như: đỏ sậm sáng, vàng tươi, xanh lá cây… Mạnh nhất có lẽ là màu cam, thể hiện sự nóng bỏng, mạnh mẽ và nồng nhiệt.

Màu sắc + màu sắc = màu tự nhiên: Bảng màu thời trang 2016 sẽ là sự lên ngôi của các gam màu là kết quả của sự hòa trộn 2 gam màu khác nhau. Ngoài 2 màu được dự báo sẽ hot nhất năm 2016 là hồng thạch anh và xanh pastel, các màu vàng nâu, đỏ cam, xanh đen… cũng sẽ chiếm lĩnh các sàn diễn và trở thành lựa chọn số 1 cho mọi hãng sản xuất thời trang.Đặc điểm chung của xu hướng màu sắc năm nay chính là sự gần gũi với các màu sắc trong thiên nhiên.[5]

2.2 Phân loại và cách lựa chọn nội y cho phù hợp

2.2.1 Phân loại nội y

2.2.1.1 Phân loại các kiểu áo ngực

Adhesive bra :Là một loại áo ngực sử dụng chất liệu của y khoa (silicon), viền mép của áo như một lớp dính như băng keo gắn áo vào bầu ngực, không quai, màu sắc tương đồng với màu da nên phù hợp với những chiếc áo xẻ, khoét, cổ sâu.



Hình 2.1: Áo ngực Silicon

Balconette bra (balcony bra):Có dây vai được may ở mép ngoài cúp ngực, kích thước cúp thông thường bao phủ ½ đến ¾ bầu ngực. Chiếc áo ngực này được thiết kế lần đầu tiên vào năm 1938, tại Mỹ và sau đó trở nên phổ biến vào những năm 1950 khi diễn viên Marilyn Monroe là người mẫu cho chiếc áo này

Corset :Áo corset (được gọi là áo nịt ngực, áo chẽn) giúp định hình vóc dáng cơ thể của phái đẹp. Áo corset có 2 loại là corset rời (áo chẽn) và corset dress (áo gắn liền với váy)



Hình 2. 1: Áo ngực corset

Demi bra : Trong tiếng Pháp, "demi" có nghĩa là ½. Một chiếc áo ngực demi là loại áo bị cắt ngang nửa phần trên, diện tích bao phủ ngực chỉ chiếm ½ so với cúp đầy.

Full cup: Chiếc áo ngực có diện tích phủ ngực rộng, cúp bao trọn toàn bộ ngực.

Nursing Bra :Áo ngực dành cho các bà mẹ sau khi sinh, có thể tháo mở phần cúp áo dễ dàng khi cho con bú.



Hình 2. 2: Áo ngực dành cho mẹ sau khi sinh

Plunge Bra :Áo ngực với thiết kế cup như hình chữ V, phần nối giữ 2 cup trễ sâu, giúp người phụ nữ khéo léo khoe lên đường nét khe ngực gợi cảm; Push up bra Áo ngực có mút dày, giúp nâng đỡ và tạo vẻ quyến rũ cho cơ thể; Strapless bra :Áo ngực không dây vai với kiểu dáng, phong cách như một chiếc bra thông thường, nhưng không có dây đeo vai; T-shirt Bra :Kiểu dáng áo ngực cúp trơn, chất liệu siêu mềm nhẹ, đệm mỏng nhẹ với mục đích chính là tăng cường sự hỗ trợ và tạo cảm giác thoải mái tối đa cho người mặc; Wire Bra:Áo ngực có gọng và không mouse, là thiết kế phổ biến trong mọi kiểu dáng. Phần gọng mảnh, thường được làm từ chất liệu không gỉ và siêu nhẹ, ôm theo chân cúp, có tác dụng định hình áo và giữ cho dáng ngực được tròn đẹp hơn.

2.2.1.2 Phân loại các kiểu quần lót

Boy shorts:Lấy cảm hứng từ kiểu quần lót của nam, boy shorts là những chiếc quần lót vuông ôm sát vào đường cong của phái nữ với phần ống quần ngắn. Với việc chọn lựa chất liệu phù hợp và đường may không gồ lên, có thể diện boy shorts thay cho quần lọt khe dưới những trang phục ôm cơ thể mà không lo bị lộ nội y.



Hình 2. 3: Quần lót Boy short

Quần cắt ống cạp cao :Là một phiên bản biến thể của kiểu quần brief kinh điển. Quần cạp cao cũng có những đặc điểm tựa như brief: cạp cao, che phủ trọn vòng

ba. Thế nhưng phần ống quần lại được cắt xẻ cao ở phần bẹn, tạo cho người mặc cảm thấy gợi cảm hơn và giúp máu lưu thông tốt ở phần cơ thể này.



Hình 2. 4: Quần lót lưng cao

Hipster:Với thiết kế cạp quần co giãn dễ chịu ôm sát hông này chính là kiểu quần được ưa chuộng nhất hiện nay. Với hiếc quần này có thể mặc với bất cứ loại trang phục nào mà vẫn yên tâm về độ che phủ vòng 3 của chúng.

Quần lót lọt khe (G-string): Thế giới quần chip rất đa dạng với nhiều thiết kế nhằm phục vụ cho các trang phục kiểu dáng đa dạng, nhất là khi trào lưu ăn mặc ngày nay rất "kiệm vải" và mát mẻ. . Phần cạp quần và ống quần được kiệm vải đến mức chỉ còn một phần dây ôm sát quanh eo. Phần nhiều vải nhất của chiếc quần này: chính là miếng tam giác che phần trước



Hình 2. 5: Quần lót lọt khe.

Bikini: Khác với kiểu quần hipster, dù được ưa chuộng không hề kém cạnh nhưng quần bikini lại không có độ che phủ tốt như hipster Được gợi cảm hứng từ thiết kế đồ bơi bikini quen thuộc của phái nữ, những chiếc quần tam giác này có cạp khá thấp và có thể được mặc dưới nhiều kiểu quần/váy khác nhau;

Thongs: Không che phủ phần vòng 3 của các cô gái, không có đường viền quần nổi bật, không có cạp quần cao. Chính vì những đặc tính này mà thongs được chọn lựa rất nhiều khi trang phục mặc ngoài là những chiếc đầm ôm sát cơ thể và cần đường cong của cơ thể hoàn hảo không tì vết.[6]

2.2.2 Lựa chọn áo ngực theo cấu tạo dáng ngực

Ngực tròn: Nếu ngực người có cấu tạo ngực đầy đặn, đều cả trên và dưới thì người đó có bộ ngực tròn. Người ngực tròn thường không cần phải nhờ đến sự trợ giúp của các loại áo độn ngực, hay những loại áo định hình ngực vì về mặt tự nhiên ngực đã đẹp và có thể phù hợp với nhiều loại áo ngực.Vì vậy có thể mặc những loại áo ngực mỏng không độn với bộ ngực tròn đầy đặn tự nhiên.



Hình 2. 6: Cách lực chọn nội cho người có ngực tròn

Ngực có nhũ hoa hướng ra ngoài (East Wes): Ngực có nhũ hoa hướng ra hai bên ngoài còn được gọi với cái tên thông thường là ngực 'đông – tây'. Người có ngực thuộc vào loại này, bạn nên chọn loại áo ngực T-shirt để vừa nâng ngực, vừa giúp định hình hướng hai bầu ngực vào trong.



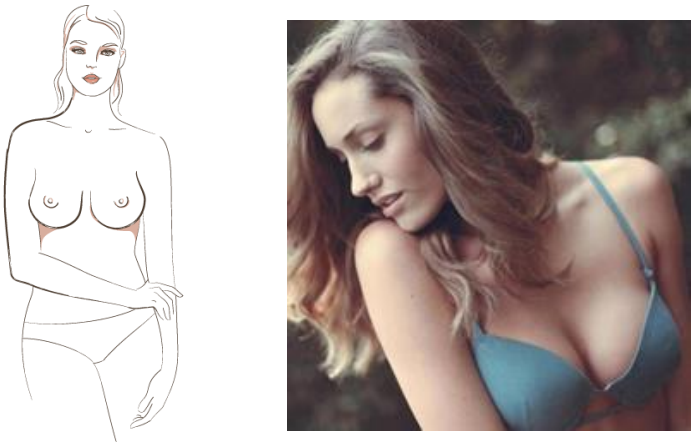
Hình 2. 7: Cách chọn nội y cho người có nhũ hoa hướng ra ngoài

Ngực có khe giữa rộng (Side set):Về cơ bản, hình dáng ngực 'side set' cũng có phần nhũ hoa hướng ra hai bên, nhưng phần không gian giữa hai bầu ngực lại rộng hơn. Đối với hình dạng ngực này, bạn nên ưu tiên cho mẫu áo ngực có thiết kế cúp hình chữ V, khe ngực sâu.



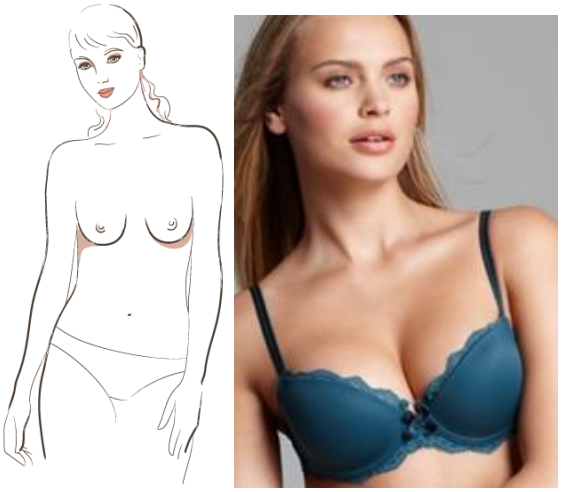
Hình 2. 8: Chọn nội y cho người có ngực có khe giữa rộng

Ngực hình giọt nước : Chính xác như tên gọi, ngực hình giọt nước tròn đầy ở phần dưới, nhưng lại hơi nhỏ ở phần trên. Tuy không tròn đầy như ngực tròn, nhưng may mắn cho những ai sở hữu ngực hình giọt nước vì nó phù hợp với hầu hết các loại áo ngực. Với hình dáng ngực này, có thể diện mọi loại áo ngực.



Hình 2. 9: Cách chọn nội y cho người có ngực hình giọt nước

Ngực nhỏ: Phần thềm ngực mỏng/lép nhưng lại đầy đặn ở phần bầu ngực dưới thì ngực thuộc loại ngực nhỏ. Một chiếc áo ngực thiết kế cúp hình chữ V có thêm lớp độn sẻ phù hợp cho người ngực nhỏ.



Hình 2. 10: Cách chọn nội y cho người ngực nhỏ.

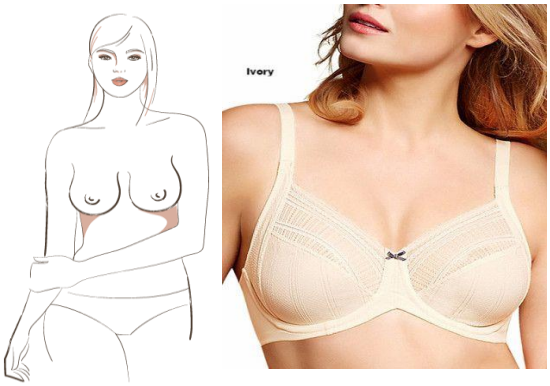
Ngực không đối xứng :Trên thực tế, hầu hết ngực phụ nữ thường có cấu trúc không đối xứng. Nhưng nếu hai bầu ngực của bạn có sự chênh lệch bên nhỏ, bên to rõ ràng hơn mức bình thường thì nên dùng thêm miếng đệm (paddle) để cải thiện tình hình trong trường hợp cần thiết.Mặc thêm một miếng độn ngực vào bên ngực nhỏ hơn



.

Hinh 2. 11 : Cách lựa chọn nội y cho người có ngực không đối xứng

Ngực dạng chuông: Đây là dạng cuối cùng trong bảy loại hình dáng khác nhau về bộ ngực phụ nữ. Về cơ bản, ngực dạng này có cấu trúc đặc trưng như dạng ngực nhỏ nhưng lớn hơn, đầy đặn hơn về mặt kích thước. Vì vậy, khi mua sắm áo ngực nên chọn áo có lớp độn, phủ kín bầu ngực, tránh xa những loại áo balcony chỉ che được một nửa hoặc ba phần tư ngực.[7]



Hình 2. 12: Cách chọn nội y cho người có ngực dạng chuông

2.3 Xu hướng thời trang nội y

2.3.1 Áo ngực thể thao

Khi luyện tập đồng nghĩa với việc bạn phải thay đổi nhiều dạng vận động sẽ khiến cho ngực bị tác động lúc vận động tập thể dục, ngực của phụ nữ di chuyển theo các hướng trong khoảng 4-15 cm tùy theo kích thước và hình dạng. Vì vậy, những người có ngực to, ngực mướp thường rất lười vận động vì họ cảm thấy đau đớn khó chịu.Nếu chỉ dùng những loại áo ngực thông thường về lâu dài sẽ làm ngực bị biến dạng, mất độ đàn hồi và hơn nữa khiến ngực bị chảy xệ nghiêm trọng.Ở một số nước phát triển, chiếc áo ngực chuyên dụng khi tập thể thao được sử dụng rất phổ biến.Áo ngực thể thao giúp hỗ trợ khung ngực, giúp làm giảm tối thiểu sự chuyển động của bầu ngực.Với sự hỗ trợ đó, cơ thể như được bao bọc chắc chắn hơn và khuyến khích việc tập luyện với cường độ mạnh hơn.

Chất liệu và màu sắc:Lựa chọn áo ngực nào cho phù hợp có rất nhiều các loại áo ngực được may bằng chất liệu mềm, thấm hút mồ hôi, nhưng cũng có độ nâng đỡ cho bầu ngực rất tốt. Các tông màu và họa tiết cũng chịu ảnh hưởng lớn từ phong cách thời trang, chủ yếu là tông màu trung tính khỏe khoắn, hoặc các màu trơn neon trẻ trung, với họa tiết hình khối hoặc kẻ sọc.



Hình 2. 13: Nội y phòng tập thể thao kết hợp với trang phục dạo phố

Ứng dụng phong cách:Thời gian gần đây nhờ sự ảnh hưởng từ cơn sốt áo lửng và áo lấy cảm hứng từ nội y, những chiếc áo ngực thể thao cũng nhanh chóng "rơi

vào" tầm ngắm của các tín đồ thời trang và trở thành món đồ dạo phố được yêu thích.Từ món đồ dành cho phòng tập, các tín đồ đã kết hợp áo ngực thể thao với những trang phục thời trang để tạo nên phong cách đường phố rất sexy và mang đậm hình ảnh thể thao khỏe khoắn.

Một chiếc áo ngực được thiết kế riêng cho việc tập luyện thể thao, với khả năng nâng đỡ vòng một, bằng chất liệu nhẹ thấm mồ hôi rất tốt, mềm mại và không có những vết hằn khó chịu trên cơ thể... Hiện nay việc lựa chọn áo ngực chuyên dụng trong tập luyện giữ gìn vóc dáng là điều mà ngày càng nhiều chị em quan tâm.Vài năm trở lại đây, chiếc áo ngực thể thao mới được phái đẹp nước ta quan tâm hơn. Hiểu được sự khác biệt với áo ngực thông thường là điều mà mọi phụ nữ cần trang bị cho mình. Khác với áo ngực thông thường, áo ngực thể thao có chất liệu và cách thiết kế riêng. Được thiết kế cho những chuyển động mạnh, thường xuyên với cường độ cao, áo ngực chuyên dụng với thiết kế ngang ngực, tạo sự bảo vệ vòng 1 cùng kiểu dáng ba lỗ, đảm bảo sự thoải mái nhất cho hoạt động của vai và cánh tay. Chất thun co dãn mềm mại, bề mặt vải siêu mịn cùng khả năng thấm hút mồ hôi, khô thoáng nhanh.Trong khi đó, áo ngực thông thường phục vụ cho các mục đích thẩm mỹ, là phụ kiện tôn dáng cho váy áo bên ngoài. Chất liệu cho các kiểu áo ngực thể thao cũng nhằm nhấn mạnh chức năng chính của nó, giúp điều chỉnh hơi ẩm và hơi thở từ lồng ngực một cách linh hoạt hơn chiếc áo ngực thông thường. Chính vì vậy, khi về lâu về dài, chiếc áo ngực thể thao vẫn mang lại sự thoải mái tối đa cho người mặc

2.3.2 Nội y kết hợp ngoại y

Trong thời trang phong cách phối đồ táo bạo, khoe hẳn chiếc áo ngực, hoặc mặc áo ngực ra bên ngoài các loại áo khác. Xu hướng này đã tạo cảm hứng cho nhiều mẫu áo ngực ra đời, bằng cách tạo ra những kiểu áo lót với nét tự tin, nhưng cũng hoàn toàn đủ kín đáo và thanh lịch để có thể mặc riêng như một chiếc áo mùa hè. Đa phần các kiểu áo ngực này có dáng bản rộng như áo yếm, rất nữ tính và thanh lịch.



Hình 2. 14: Nội y mặc ngoài kết hợp cùng chân váy

Xu hướng và phong cách :Không nằm trong "vòng bí mật" như cách hiểu về đồ lót truyền thống, xu hướng thời trang 2016 sẽ đưa đồ lót trở thành yếu tố khẳng định phong cách thời trang. Không chỉ có tác dụng bảo vệ vùng nhạy cảm, nội y sẽ trở nên quyếnrũhơn chỉ với một công đoạn duy nhất: phối đồ theo sở thích. Phong cách thời trang khoe khéo cơ thể vốn không xa lạ, nhưng sẽ ngày càng trở nên tinh tế và hấp dẫn hơn chính từ những phá cách trong thiết kế của đồ lót,có thể coi những chiếc áo ngực này như áo crop-top vàphối cùng với quần cạp trễ khi thời tiết ấm áp, hay trẻ trung và năng đông khi phối cùng quần shorts, leggings, jeans hay vay ngan xep ples.

2.3.3 Áo ngực không mút độn

Áo ngực không mút độn còn gọi là "áo ngực không phần cứng" chính là một xu hướng mới được giới trẻ mê mệt gần đây.Bỏ qua các loại áo ngực độn đến ngạt thở, giờ đây các cô gái ngày càng tự tin khoe cá tính với các loại bralette. Chất vải mềm mại pha chút ren,phụ nữ hãy yêu vẻ đẹp tự nhiên của cơ thể mình, hãy thoải mái diện bra không "độn đầy" và vòng một nhỏ vẫn hết sức sexy.

Xu hướng ăn mặc khoe nội y từ phương tây đã kích động nhiều phụ nữ mạnh dạn hơn trong thời trang, đặc biệt là vào mùa hè và những chuyến du lịch đầy năng lượng. Để có được kiểu mặc khoe nội y hoàn hảo, việc chọn nội y đẹp là quan trọng nhất, sau đó là nhiều ý tưởng kết hợp ít, nhiều, sau trước



Hình 2.15: Kết hợp giữa bralette và áo khoác dài.

Áo lót ren không mút, không gọng được chú ý để nhắm tới phong cách ăn mặc khoe nội y phóng khoáng của nhiều phụ nữ trẻ. Ngoài ra, cảm giác mặc áo lót mà như không mặc khiến nhiều người lựa chọn trong dịp đầu mùa nóng,tiêu biểu của phong cách phóng khoáng này bằng cách mặc áo sơmi rộng, không cài nút đến tận eo để lộ chiếc áo ngực ren quyến rũ bên trong áo lót ren không gọng là hiện thân của vẻ đẹp kiêu kỳ quyến rũ. Vì đặc trưng không gọng nên áo lót ren chỉ thực sự thích hợp với những người sở hữu vòng 1 khiêm tốn.

2.3.4 Áo ngực dạng quây

Sự xuất hiện trở lại của những chiếc áo ngực dạng quây có thể được coi là chịu ảnh hưởng của trào lưu hồi mốt của thập kỷ 90. Những chiếc áo ngực dạng quây không nhất thiết phải là áo ngực không có dây quai vai, mà là kiểu áo gần như không có cúp ngực, ôm lấy vòng 1 của bạn theo một đường ngang đơn giản. Đây lại chính là kiểu áo ngực rất phù hợp với những người thích mặc áo trễ vai – kiểu áo tiếp tục được yêu thích trong năm 2016.

Phong cách và xu hướng: Áo lót dạng quây cũng thích hợp hơn với những người có vòng 1 vừa phải, không quá lớn, áo ngực vây giúp phụ nữ có thể tự tin khoe kiểu áo lót này mà không phải ái ngại vì áo lót dạng quây có kiểu dáng như những chiếc áo quây bình

2.3.5 Áo ngực dây

Áo lót dây hay còn được gọi là áo cage bra theo tên quốc tế.Sở dĩ nó được gọi với cái tên là cage bra vì có kiểu dáng giống như một chiếc lồng với nhiều sợ dây đan chéo, đang ngang bắt mắt. Áo lót dây cũng không hề có đệm mút hay gọng tạo cảm giác thoải mái khi mặc. Áo lót dây mang tính ứng dụng cao nhờ chất liệu thun co giãn và thiết kế kín đáo hơn, giúp chị em tự tin khoe chúng dưới lớp áo ba lỗ khoét sâu nách mà không hề tạo cảm giác phản cảm.

2.3.6 Áo ngực không đường may

Đây là mẫu áo nịt hoàn toàn tự nhiên với những đường cắt liền mảnh không hề có sự phụ trợ của kim chỉ hay may vá lắp ghép. Loại áo ngực không đường may thích hợp mặc với các loại áo, đầm ôm sát cơ thể, đặc biệt các loại trang phục có cổ ngang, áo ống. Nhờ có kiểu áo này mà trang phục bó không bị hằn dấu vết khó coi của nội y, nó hoàn toàn vô hình dưới các lớp áo, đầm ôm sát. Các gam màu cơ bản như đen, trắng, da là sự lựa chọn hàng đầu khi bạn muốn mua áo ngực không đường may.

2.3.7 Xu hướng quần lót cạp cao

Có thể gần như khẳng định rằng xu hướng quần lọt khe chật chội đã bị đánh bật bởi những chiếc quần lót cạp cao cổ điển, vừa kín đáo vừa thoải mái và êm ái.Những chiếc quần cạp cao và bản rộng tạo ra sự thanh lịch và nữ tính riêng.

2.3.8 Đồ lót liền mảnh

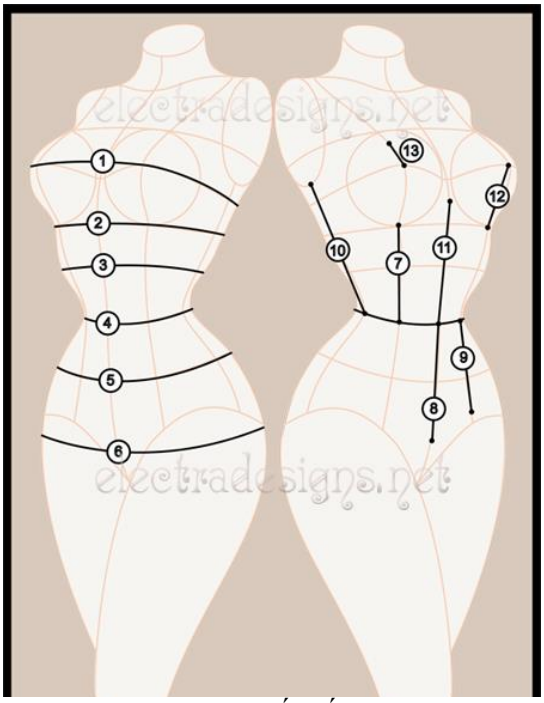
Bodysuit là trang phục áo liền quần bó sát giúp người mặc khoe đường cong cơ thể. Nó hơi giống đồ bơi một mảnh nhưng không hoàn toàn là như vậy. Thường được thiết kế với những tiểu tiết lưới, bodysuit thật tuyệt vời khi giúp tôn vinh những đường cong cơ thể.Xu hướng của đồ lót không chỉ dừng lại ở riêng một chiếc áo ngực hay một chiếc quần lót, mà đã kết nối chúng lại, đem đến những bộ đồ lót liền mảnh. Cũng giống như cơn sốt của những bộ đồ bơi một mảnh, đồ lót liền mảnh được yêu thích vì chúng vừa tinh tế, mà lại gợi cảm vô cùng, và thực chất thì cũng rất tiện lợi. [8]



Hình 2. 16: Xu hướng nội y cổ điển nội y liền mảnh

2.4 Phương pháp thiết kế nội y căn bản

2.4.1 Phương pháp lấy số đo nội y



Hình 2. 17: Mô hình lấy số đo minh họa.

Đo đầy đủ va chinh xac la rat can thiet de tạo ra một trang phục nội y phù hợp và thoải máicẩn thận trong việc lấy số đo. Nó ảnh hưởng trực tiếp tới tới thông số hoặc là khi mặc vào vừa vặn và tôn dáng còn ngực lại sẽ rất khó chịu.Khi lấy số đo nên mặc áo ngực thể thao để đo là phù hợp nhất. Đứng thẳng với bàn chân xương hông rộng ngoài, đứng tự nhiên.

- **Đo chiền ngang (phần chu vi)**

1. Đo vòng ngực: đo vòng quanh ngực qua đỉnh ngực. song song với mặt đất
2. Chân ngực: đo vòng qua chân ngực, song song với mặt đất
3. Xương sườn: từ chân ngực xuống thắt eo chia 2, đo vòng ngang tại vị trí trên. Vị trí đo này để đảm bảo nội y không làm nén xương sườn của bạn.
4. Vòng eo: đo quanh eo, không hóp bụng, đứng thẳng
5. Đo mông trên: Đo quanh hông dưới eo 3"
6. Đo mông : Đo quanh hông dưới eo 7"

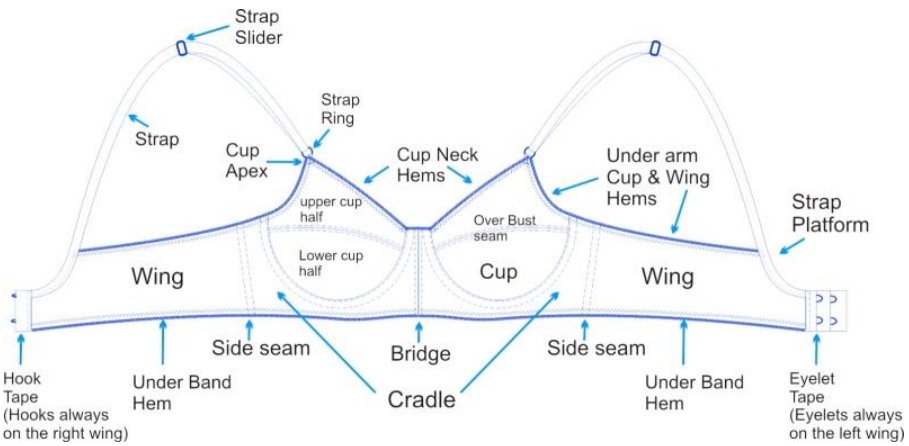
- **Đo theo chiều dọc**

7. Đo từ chân ngực đến eo số
8. Ngồi xuống với tư thế cảm thấy thoải mái. Đo từ eo đến đỉnh trên mông, không được do dài hơn. Nếu có bụng, vuốt bụng phẳng hơi hóp.
9. Dài thân trước cạnh bên quần lót: Ngồi xuống với tư thế cảm thấy thoải mái Đo từ eo đến đáy quần.
10. Sườn thân áo:Đo từ eo đến ngã tư vòng nách, hoặc đến cạnh áo ngực
11. Eo lên giữa ngực thân trước: giữa thân trước đo từ eo lên đến dưới đỉnh ngực.Chiều dài sẽ quyết định độ hở của phần ngực trên.
12. Dài bầu ngực dưới: Đo từ chân ngực đến đỉnh ngực theo độ bầu cong của ngực
13. Dài bầu ngực trên: Đo từ đỉnh ngực đến nơi cạnh che ngực.

2.4.2 Phương pháp thiết kế áo ngực căn bản

❖ **Các bộ phận của một áo ngực căn bản**

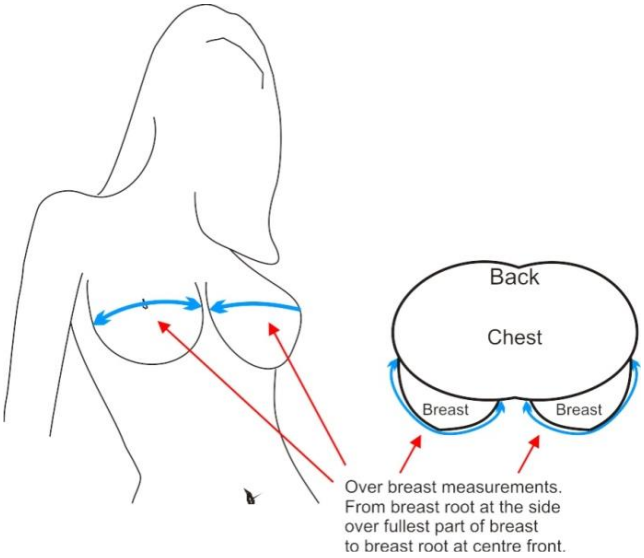
Mô hình dáng áo ngực, đây là những bộ phận của một chiếc áo ngực điển hình



Hinh2. 18: Mô tả các bộ phận của một chiếc áo ngực

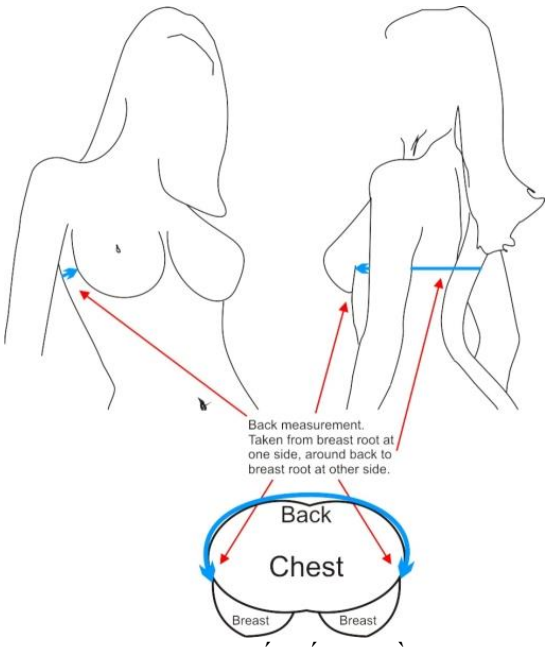
❖ **Thực hiên phép đo tìm cúp ngực và đay lưng**

Lấy số đo chiều ngang qua phần to nhất của ngực xung quanh đỉnh ngực tại trung tâm phía trước. Đo cả hai bên bầu ngực , sau đó sử dụng số đo lớn hơn. Đừng lo lắng nếu hai phép đo vú là khác nhau, không ai là hoàn hảo đối xứng.



Hinh2. 19: cách lấy số đo phần cúp áo.

Thực hiện phép đo đay lưng đo vòng từ gốc ngực tráng sang góc ngực phải



Hinh2. 20: Phương pháp lấy số đo phần đay lưng áo ngực

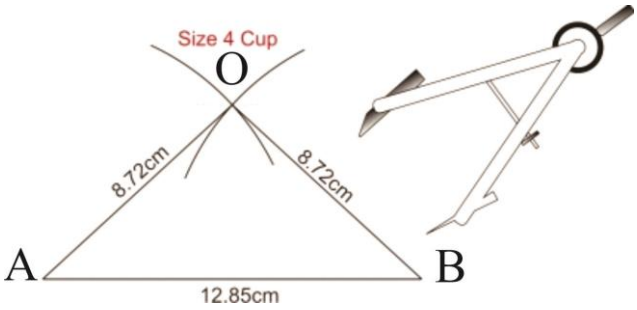
Số đo cúp ngực	Cup size	Số đo cúp ngực	Cup size
14.1cm to 14.7cm	1	45.1cm to 46.8cm	16
15.8cm to 16.4cm	2	41.3cm to 41.9cm	17
17.5cm to 18.1cm	3	43cm to 43.6cm	18
19.2cm to 19.8cm	4	44.7cm to 45.3cm	19
20.9cm to 21.5cm	5	46.4cm to 47cm	20
22.6cm to 23.2cm	6	48.1cm to 48.7cm	21
24.3cm to 24.9cm	7	49.8cm to 50.4cm	22
26.0cm to 26.6cm	8	51.5cm to 52.1cm	23
27.7cm to 28.3cm	9	53.2cm to 53.8cm	24
29.4cm to 30.0cm	10	54.9cm to 55.5cm	25
31.1cm to 32.8cm	11	56.6cm to 57.2cm	26
33.9cm to 35.6cm	12	58.3cm to 58.9cm	27
36.7cm to 38.4cm	13	60cm to 60.6cm	28
39.5cm to 41.2cm	14	61.7cm to 62.3cm	29
42.3cm to 44.0cm	15		

Bảng 2.1:Thông số kích thước cup áo ngực.

Phương pháp thiết kế phần cúp ngực

- Bước một

Vẽ một đường thẳng ngang A B dài 12.85cm. Dùng compa tại điểm A và B vẽ một còng cung với Bán kính là 8.72cm, ta tìm được gia điểm của 2 điểm A và B. Đó là điểm đỉnh của cúp ngực.



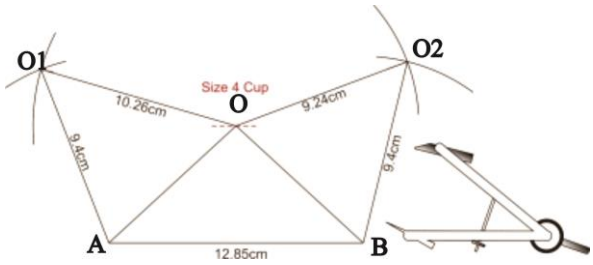
- Bước hai

Từ điểm A ta dùng compa vẽ một vòng cung với Bán kính vòng cung là 9.4cm ta được điểm O1

Từ hai đầu bên trái của đường cơ sở 12.85cm, đặt la bàn của bạn để 9.4cm và vẽ một vòng cung.

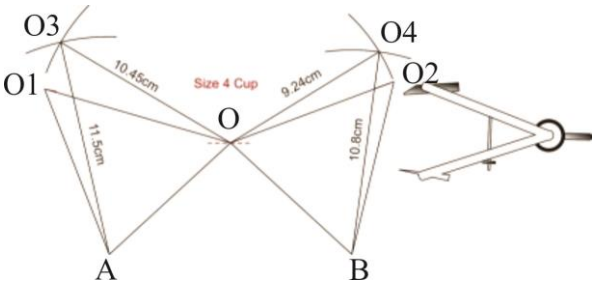
Từ tâm O của đỉnh ngực ta Đặt compa vẻ vòng cung với Bán kính là 10.26cm ta tìm được giao điểm tại O1.

Từ điểm B ta dùng compa vẽ một vòng cung với Bán kính vòng cung là 9.4cm ta được điểm O1. Từ tâm O của đỉnh ngực ta.Đặt compa vẻ vòng cung với Bán kính là 9.24cm ta tìm được gia điểm tại O1



- Bước ba

Vẫn sử dụng compa vẽ vòng cung từ điểm A vớiBán kính là 11.5cm từ điểm đỉnh ngực O vẽ vòng cung 10.45cm tìm được giao điểm của 2 đường là O3.Tại điểm B vẽ vòng cung 10.8cm và tại đỉnh ngực O ta vẽ vòng cung 9.24cm tìm được điểm O4

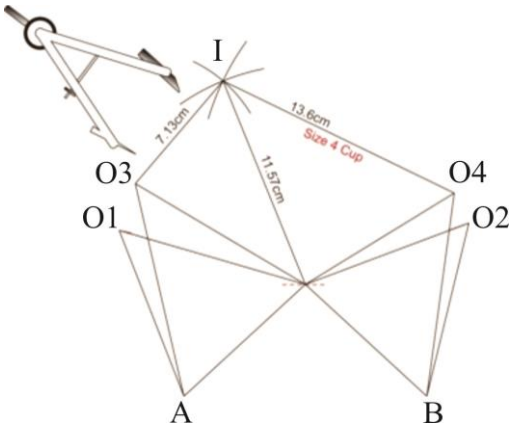


- Bước bốn

Tìm điểm dây đeo áo: Từ tâm O của đỉnh ngực ta dùng compa vẽ vòng cung với bán kính là 11.57 cm tại điểm O4 vẽ vòng cung với Bán kính 13.6 cm. tại O3 vẽ vòng cung với Bán kính là 7.13cm ta tìm được giao điểm của 3 đường tai I

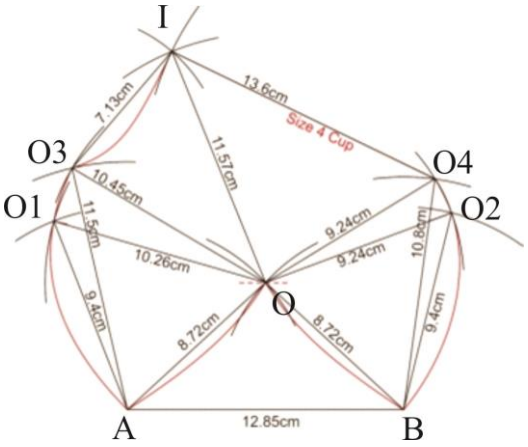
IO4 là đường cổ áo ngực

IO3 là đường uốn cong vòng nách của cúp ngực



- Bước năm

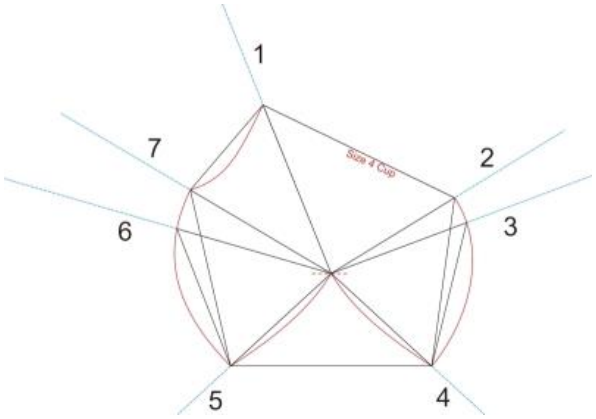
Kiểm tra lại số đo một lần nửa và tiến hành đánh cong cup ngực. Cố gắng làm cho các đường cong khéo léo và mềm mại đi qua các điểm



- Bước sáu

Những đường thẳng đánh số theo chiều kim đồng hồ bắt đầu từ đỉnh ngực từ 1 đến 7.

Dựa vào những đường nay ta tiến hành nhảy size cho cúp ngực



- Bước Bảy:

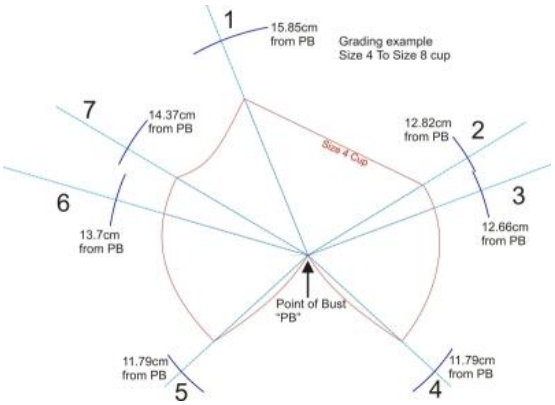
Tiến hành nhảy size dựa vào bảng số liệu sau tất cả các phép đo được thực hiện từ các điểm trung tâm của điểm ngực

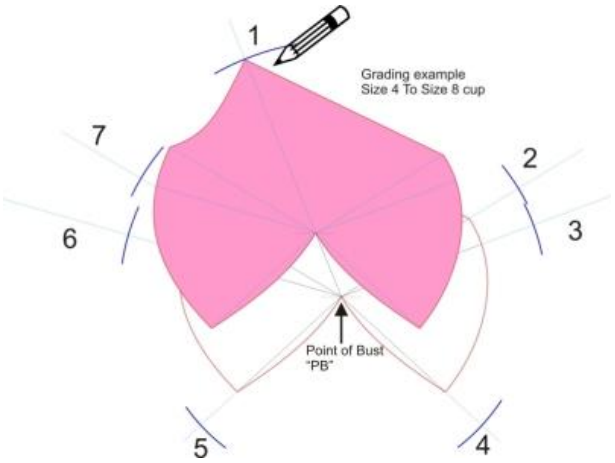
Cup size	Số đo cúp ngực(cm)	Ngực trái	Ngực phải	Đường dây 1	Đường dây 2	Đường dây 3	Đường dây 4/5	Đường dây 6	Đường dây 7
Cup size1	14.1cm đến14.7cm	14.1	14,7	8.36	6.69	6.81	6.44	7.68	7.51
Cup size2	15.8cm đến 16.4cm	15.8	16,4	9.43	7.54	7.62	7.2	8,54	8.49
Cup size3	17.5cm đến 18.1cm	17.5	18.1	10,5	8.39	8.43	7,96	9.4	9.47
Cup size4	19.2cm đến 19.8cm	19,2	19,8	11,57	9.24	9.24	8,72	10,26	10.45
Cup size5	20.9cm đến 21.5cm	20.9	21,5	12,64	10,09	10.05	9.48	11.12	11,43
Cup size6	22.6cm đến 23.2cm	22.6	23,2	13,71	10.94	10.86	10.24	11,98	12,41
Cup size7	24.3cm đến 24.9cm	24.3	24,9	14,78	11,79	11,67	11	12,84	13,39
Cup size8	26.0cm đến 26.6cm	26	26,6	15.85	12,64	12,48	11,76	13,7	14.37
Cup size9	27.7cm đến	27,7	28,3	16,92	13.49	13.29	12,52	14,56	15.35

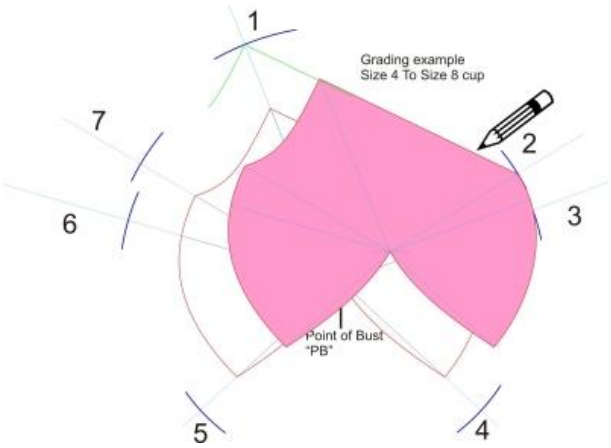
	28.3cm								
Cup size10	29.4cm đến 30.0cm	29.4	30	17.99	14,34	14.1	13.28	15,42	16,33
Cup size11	31.1cm đến 32.8cm	31.1	31.7	19,06	15,19	14.91	14.04	16.28	17,31
Cup size12	32.8cm đến 35,6cm	32.8	33.4	20.13	16.04	15,72	14,8	17,14	18,29
Cup size13	34.5cm đến 38.4cm	34,5	35.1	21,2	16.89	16,53	15,56	18	19.27
Cup size14	36.2cm đến 41.2cm	36.2	36,8	22,27	17,74	17,34	16.32	18.86	20.25
Cup size15	37.9cm đến 44.0cm	37,9	38.5	23,34	18.59	18.15	17,08	19,72	21,23
Cup size16	39.6cm đến 46.8cm	39.6	40,2	24,41	19.44	18,96	17,84	20.58	22.21
Cup size17	41.3cm đến 41.9cm	41,3	41,9	25,48	20.29	19,77	18.6	21.44	23,19
Cup size18	43cm đến 43.6cm	43	43.6	26,55	21.14	20.58	19,36	22.3	24,17
Cup size19	44.7cm đến 45.3cm	44,7	45.3	27,62	21.99	21,39	20.12	23,16	25.15
Cup size20	46.4cm đến 47cm	46,4	47	28,69	22.84	22.2	20,88	24,02	26.13
Cup size21	48.1cm đến 48.7cm	48.1	48.7	29,76	23.69	23.01	21,64	24,88	27.11
Cup size22	49.8cm đến 50.4cm	49,8	50.4	30.83	24,54	23.82	22,4	25,74	28,09
Cup size23	51.5cm đến 52.1cm	51,5	52,1	31,9	25,39	24,63	23,16	26,6	29.07
Cup size24	53.2cm đến 53.8cm	53.2	53.8	32,97	26,24	25.44	23,92	27.46	30.05
Cup size25	54.9cm đến 55.5cm	54.9	55,5	34.04	27.09	26,25	24,68	28,32	31.03
Cup size26	56.6cm đến 57.2cm	56.6	57.2	35,11	27,94	27.06	25.44	29.18	32,01

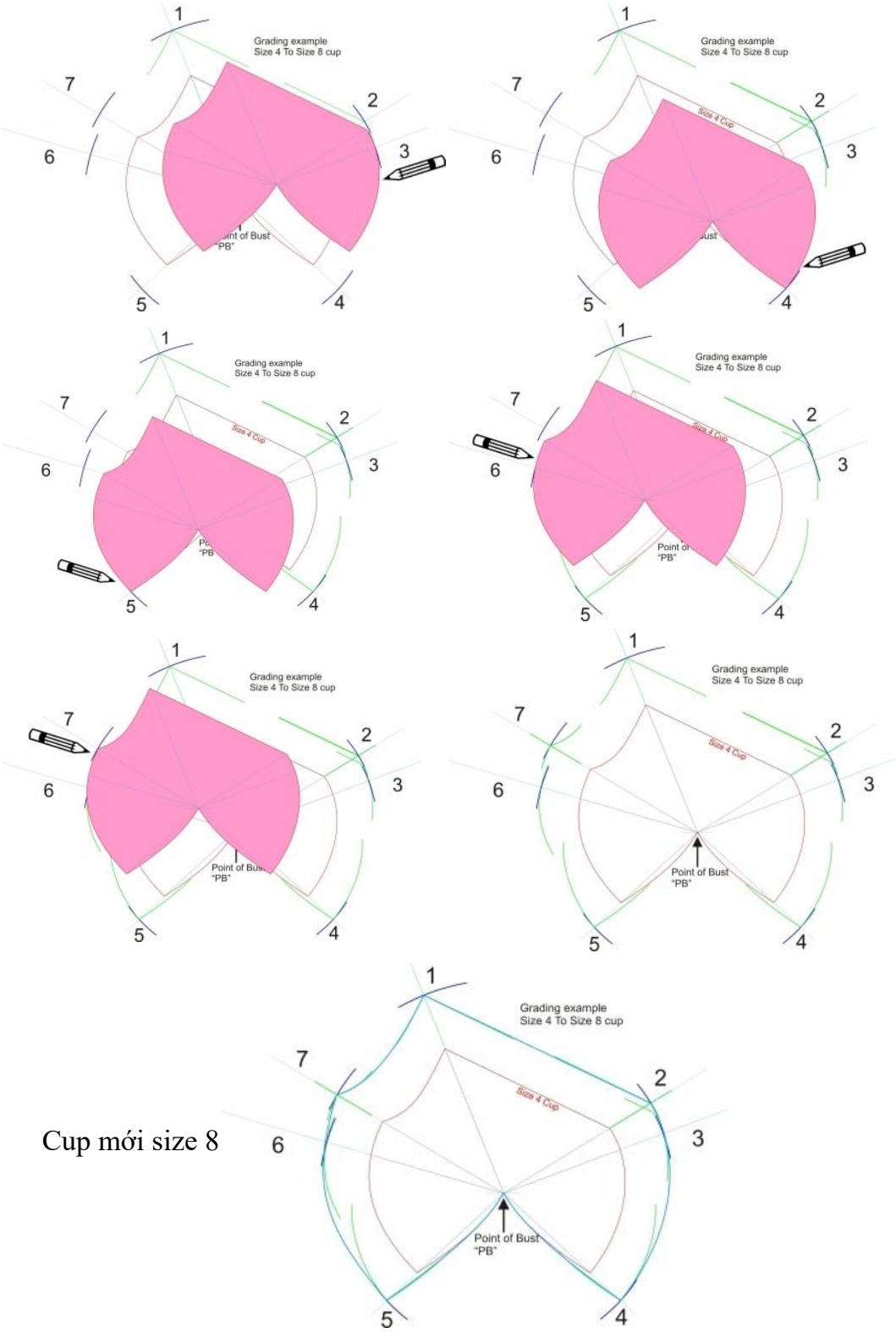
Cup size27	58.3cm đến 58.9cm	58,3	58,9	36,18	28,79	27,87	26.2	30.04	32.99
Cup size28	60cm đến 60.6cm	60	60,6	37,25	29,64	28,68	26,96	30,9	33,97
Cup size29	61.7cm đến 62.3cm	61,7	62,3	38,32	30,49	29,49	27,72	31,76	34.95

Nhảy size từ Kích thước 4 qua kích thước 8 cup.Cắt mẫu size 4 ra làm mẫu gốc từ mẫu gốc này sao ra những size mới. Quá trình này trong sơ đồ dưới đây.









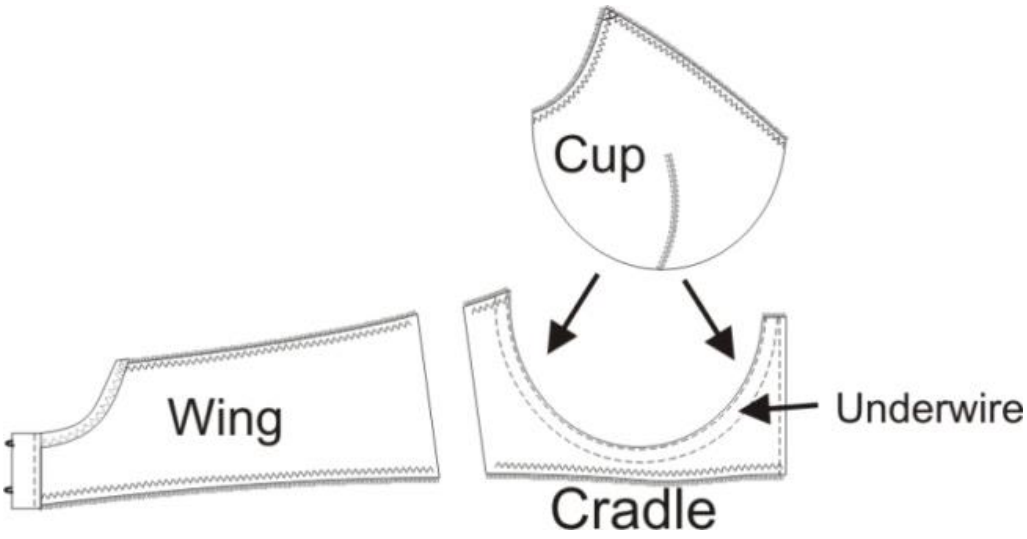
Cup mới size 8

- Bước Tám: Cắt rập phần cúp trên giấy carton và dung Băng keo Băng dính lại



- **Thiết kế dây băng**

Sau khi thiết kế xong cúp ngực tiến hành thiết kế phần khung và cánh của áo ngực

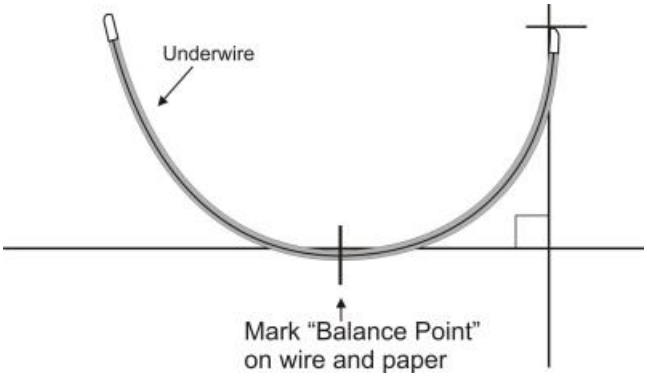


- Bước Một

Đặt gọng áo ngực khích thước cup 34 lên tờ giấy phẳng

Tìm ra "điểm cân bằng" của gọng

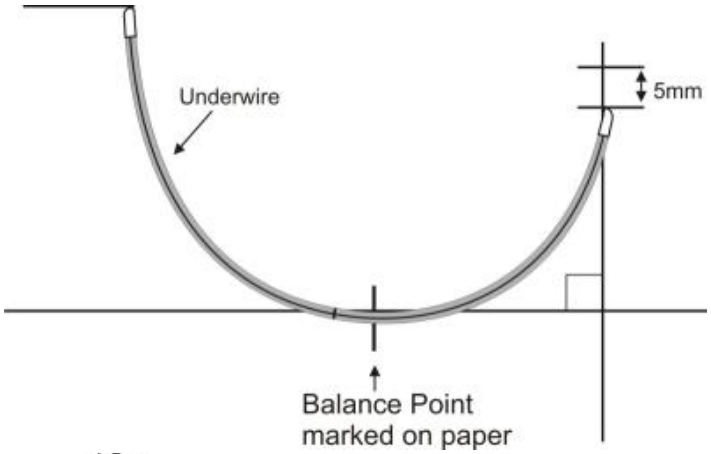
Điểm giữa ngực vẽ một đường



vuông góc 90 độ (theo chiều dọc)

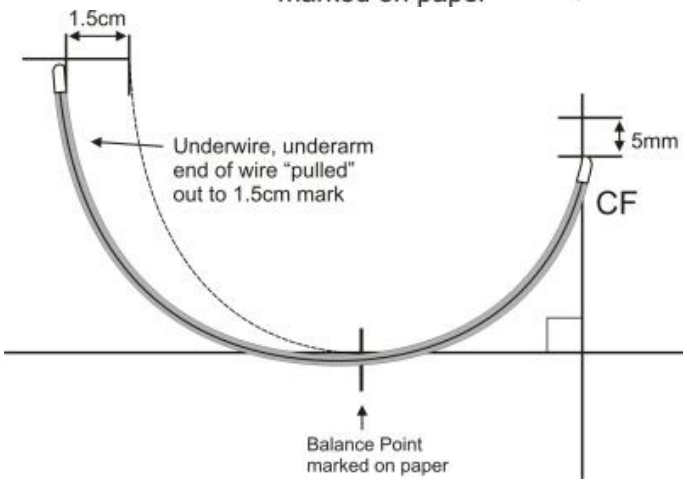
Vẽ đường thẳng phía dưới đi qua phần cong phía dưới của gọng.

Trên giấy tờ, đo xuống 5mm từ trung tâm phía trước của gọng sau đó làm dấu và vẽ lại đường cong mới



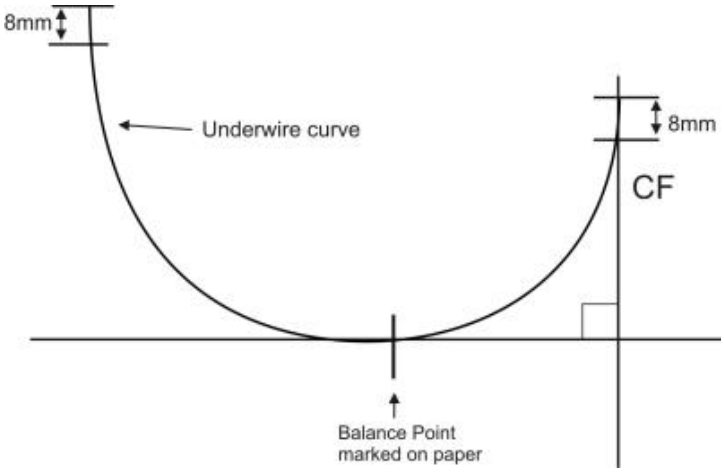
- Bước hai

Vẽ một điểm từ đường cong phần nách vào 1.5 cm vẽ lại đường cong của gọng



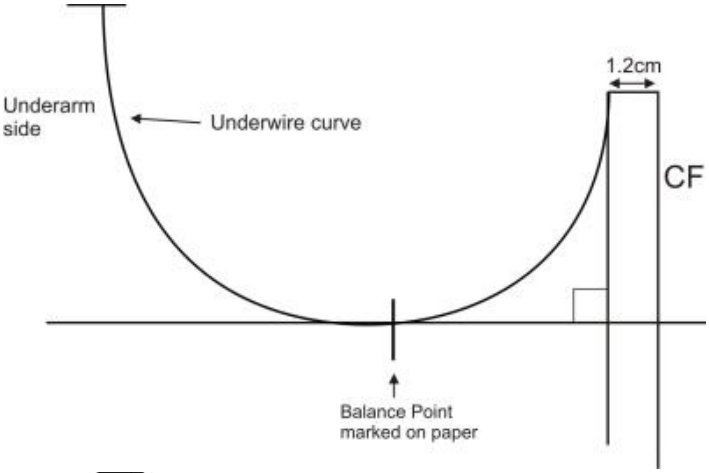
- Bước ba

Sau khi vẽ lại khung từ gọng ta tăng mỗi đầu lên 8mm



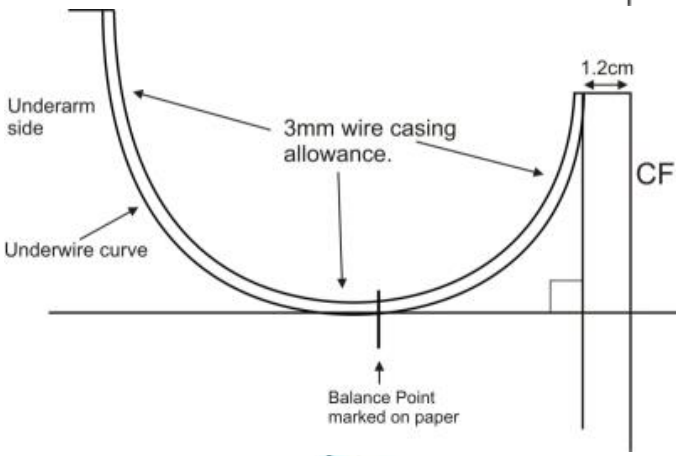
- Bước bốn

Từ điểm giữa ở trung tâm ta vẽ 1 đường thẳng song song và cách đều 1.2cm



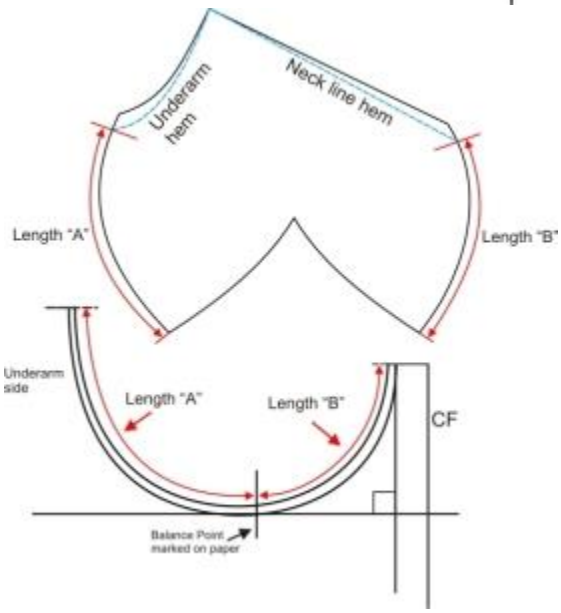
- Bước năm

Chừa đường may đều phía trong là 3mm



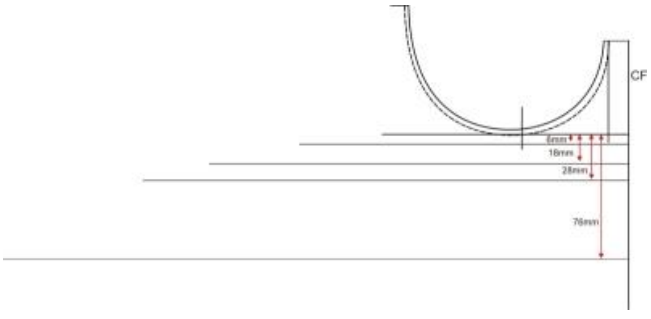
- Bước sáu

Tiến hành kiểm tra chiều dài phần A và B của cúp sang đó sang dấu qua phần khung của áo ngực thật chính xác



- Bước bảy

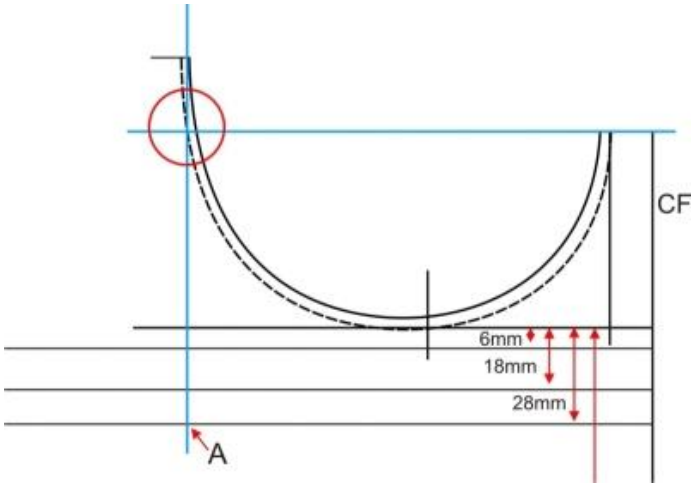
Từ đường thẳng ngang đầu tiên ta vẽ xuống lần lược 4 đường với khoảng cách giữa các đường là tại



6mm, 18mm, 28mm và 76mm tương ứng.

- Bước tám

Vẽ điểm A từ phía vòng nách vẽ đường thẳng vuông góc xuống dòng "28mm:



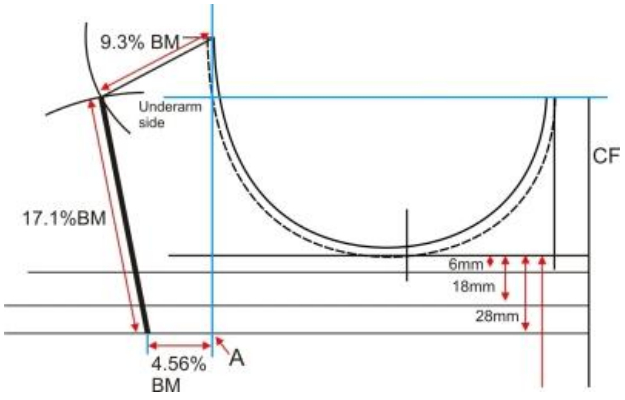
- Bước chin

Với số đo phần Băng sau lưng từ góc ngực trái sang góc ngực phải ta thực hiện phép tính để vẽ khung ngực

Ta lấy số đo phần dây băng a= 50cm

Lấy a nhân lần lược với 17.1%, 4.56%, 9.3%

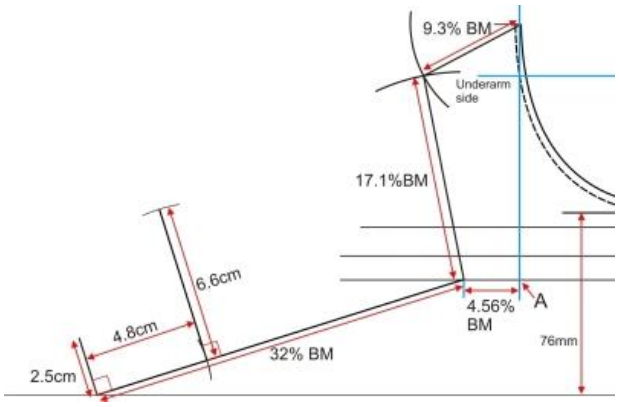
Từ số liệu tính được ta vẽ được khung áo ngực như hình



- Bước mười

Từ đáy của đường đường may 17,1% nối vẽ một đường 32% nó giao với đường ngang 76mm.

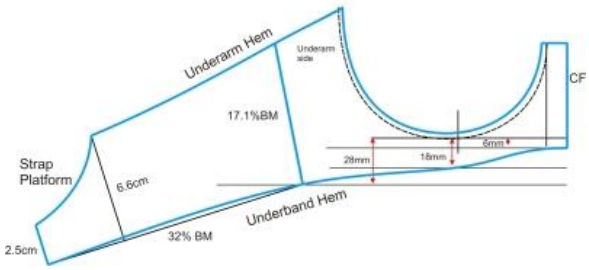
Tại điểm giao nhau này vẽ một đường dài 2,5cm vuông góc với đường 76mm. Đây là điểm trung tâm của thân sau điểm này dùng để may móc gài .Từ trung điểm lấy dấu điểm cách đó 4.8cm từ sau đó vuông góc lên 6.6cm



- Bước mười một

Nối các điểm lại và tiến hành đánh cong như hình vẽ.

[9]



2.4.3 Phương pháp thiết kế quần lót

- **Cách đo kích thước quần lót**



Đo vòng eo: Gập bụng một chút để tìm được phần eo bị lõm. Đây là vòng eo tự nhiên của. Dùng thước dây đo vòng quanh phần eo đó. Giữ cho thước dây song song với sàn và đặt một ngón tay giữa eo và dây để cảm thấy thoải mái hơn.

Đo vòng hông: Đứng trên bề mặt phẳng với chân sát nhau. Đo từ phần đầy nhất của hông và mông (khoảng 7-9 inch dưới eo), giữ thước dây song song với sàn.

Đo vòng đáy: Đo từ điểm ngang eo giữa thân trước vòng qua vòng đấy ở giữa eo thân sau

Đo chiều dài của hông: phần cạnh của sườn quần [10]

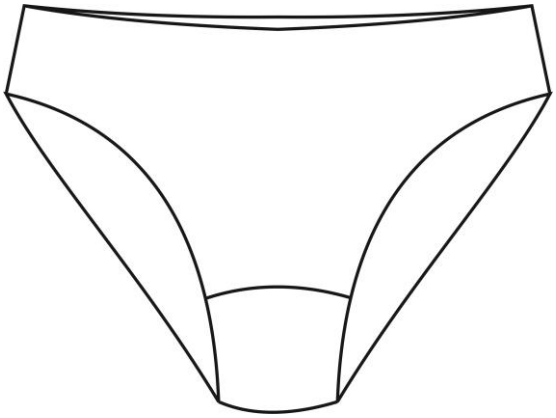
Cỡ	Xs0	Xs2	S4	S6	M8	M10	L12	L14	Xl16
Eo(in.)	24	25	26	27	28	29	30.5	32	34
Hông(in.)	34.5	35.5	36.5	37.5	38.5	39.5	41	42.5	44.5

Bảng 3.1: Bảng thông số kích thước size của quần lót

- **Phương pháp thiết kế quần căn bản**

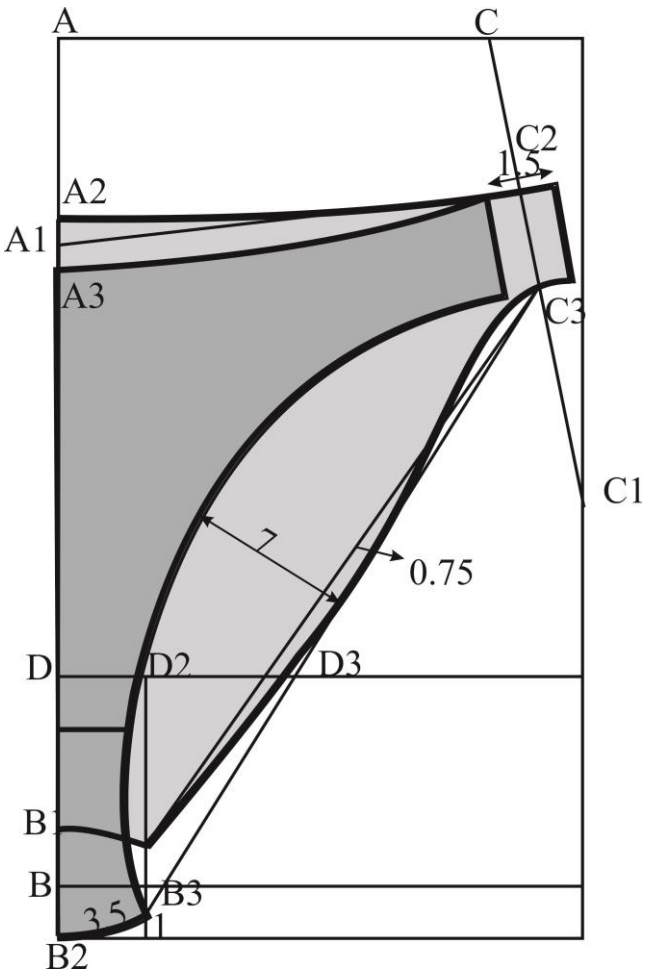
❖ **Mô tả đặc điểm hình dáng**

Quần lót nữ mang phong cách tanga, dáng thiết kế tạo hình chữ T đai hông nhỏ thiết kế ôm gọn nhẹ cơ thể tạo đường cong hiệu quả, mang lại cảm giác thoải mái và an toàn.



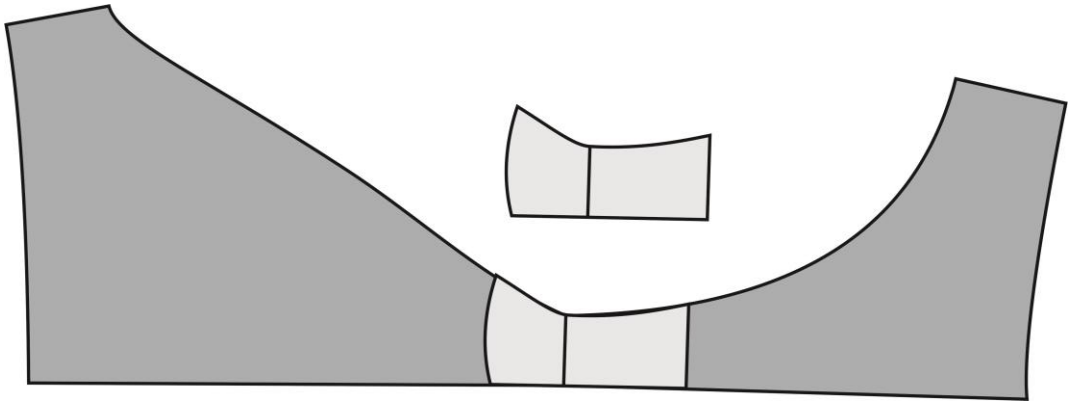
❖ **Phương pháp thiết kế**

- AC Dài quần = số đo
- AD Hạ eo =5cm
- AC Hạ đáy = Vòng đáy /2
- Hạ mông =2/3 Hạ đáy
- AC Ngang eo = ¼ vòng eo +1cm
- AA1 =8cm
- AA2= AA3=1cm
- CC1=14cm
- CC2= 6cm
- C2C3= 4cm
- Khoảng cách giữa đáy thân trước và đáy thân sau là 4cm
- Đáy quần thân trước= Đáy quần thân sau= B2 B3=3,5 cm
- Từ điểm C3 vẽ ra 1.5cm ta được đường sườn quần thân sau



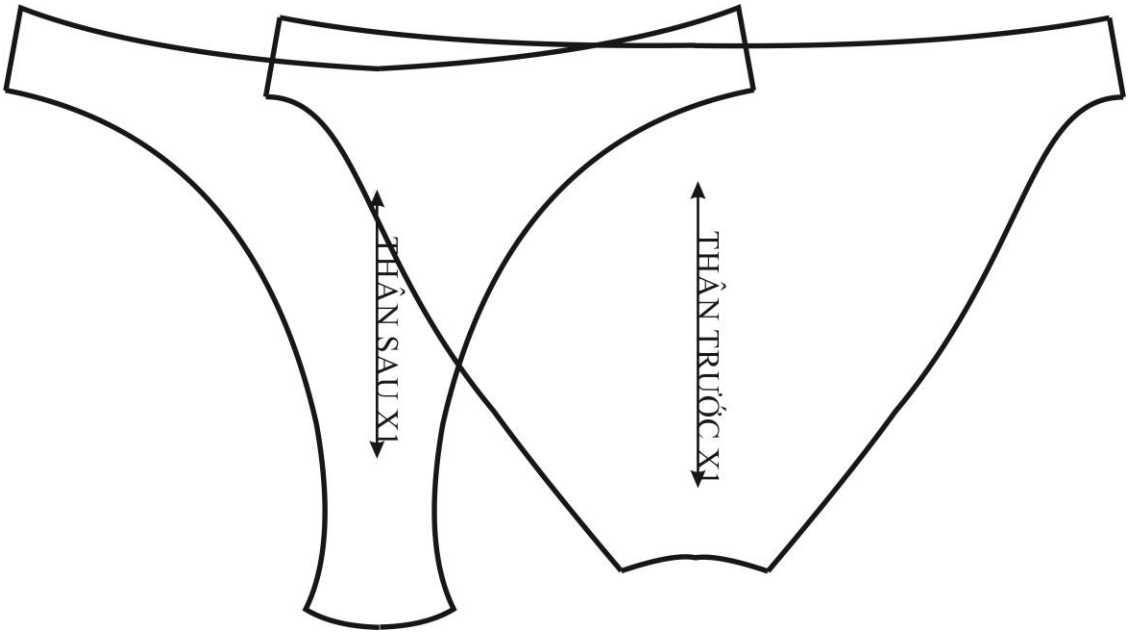
- Từ điểm C3 vẽ vào 1.5cm ta được đường sườn quần thân trước
- Từ điểm C3 ta nối lại với đáy tiến hành đánh cong vòng ống thân trước và vòng ống thân sau khoảng cách giữa ống thân trước và ông thân sau là 7cm
- Vẽ lại điểm ngang eo thân trước và ngang eo thân sau.

- Nối đáy trước và sau lại tiến hành vẽ lót đáy quần.



❖ Chừa đường may

Chừa đường may đều 1cm



2.4 Kết luận chương 2

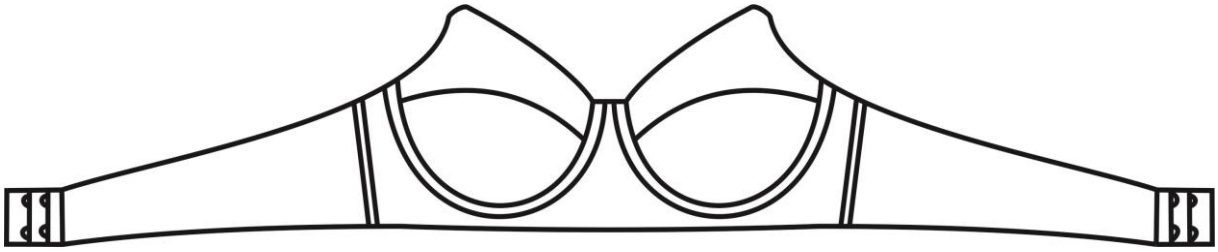
Hiện nay, trang phục nội y rất đa dạng về màu sắc chất liệu và kiểu dáng. Người phụ nữ hiện đại tinh tế cần nắm vững kiến thức về xu hướng thời trang và biết rõ mình phù hợp với loại trang phục nội y nào để lựa chọn cho phù hợp nhất.Với tiêu chí ưu tiên hàng đầu là sự thoải mái: Bên cạnh mặc đẹp còn cần phải thoải mái vì nội y dính sát vào cơ thể và là trang phục được mặc nhiều nhất trong ngày vì vậy lựa chọn chất liệu với phom dáng nội y phù hợp tác dụng bảo vệ sức khỏe và giữ gìn sắc đẹp cho phụ nữ. Hãy thử nhiều loại nội y khác nhau và cảm nhận mình phù hợp với nội y nào .Với từng đặc điểm cơ thể mỗi người khác nhau cần biết cách lựa chọn trang phục cho phù hợp để che đi khuyết điểm cơ thể và là phụ nữ đep hơn. Tùy theo từng trang phục mặc ngoài mà có thể lựa chọn nội y bên trong để tôn lên vẻ đẹp hình thể mà không làm mất đi thẩm mỹ của trang phục mặc ngoài, tạo nét đẹp tinh tế và thanh lịch cho phụ nữ. Với người phụ nữ nắm bắt kịp xu hướng, biết cách kết hợp nội y mặc ngoài cùng cách phối phụ kiện và trang phục phù hợp tạo nên phong cách và cá tính riêng.

CHƯƠNG 3: NGHIÊN CỨU PHƯƠNG PHÁP THIẾT KẾ NỘI Y BIẾN KIỂU VÀ ỨNG DỤNG VÀO THỜI TRANG

3.1. Phương pháp thiết kế áo ngực biến kiểu

3.1.1 Mẫu áo ngực kiểu 1.

3.1.1.1 Mô tả hình dáng đặc điểm.



Áo ngực quây không dây có gọng moust nâng ngực cổ áo khoét tim sâu tạo nét quyến rủ cuốn hút phần cúp được thiết kế để phối ren tạo điểm nhấn riêng

Thân trước: Cup ngực được thiết kế rả làm 2 phần và phối ren xuyên thấu tạo điểm nhấn. Phần gọng và moust giúp nâng đỡ và định hình ngực

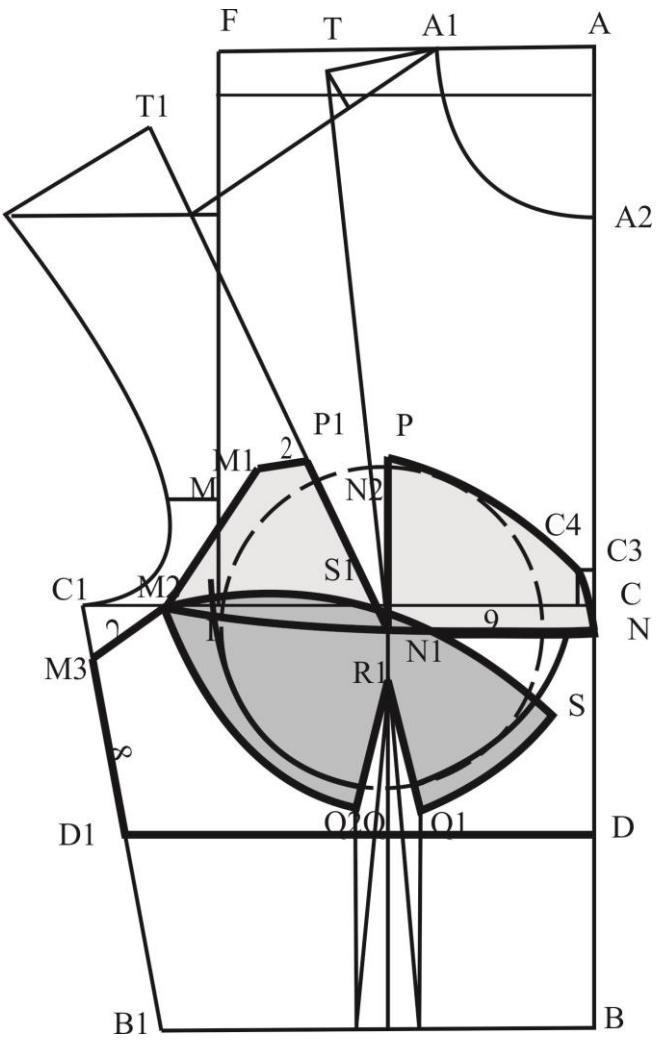
Thân sau: Phần dây quai phía sau cao 8cm .Vì là áo ngực quây không dây nên giúp cho áo ngực chắc chắn hơn.

Áo ngực vây thích hợp làm nội y cho những trang phục mặt ngoài như các kiểu váy đầm dạng quây, cúp ngực hoặc áo 2 dây mảnh, áo lệch vai.

3.1.1.2 Phương pháp thiết kế thân trước

- AB Dài áo = Số đo hạ eo
- AC Hạ ngực =1/4 vòng ngực
- AD Hạ chân ngực =Hạ ngực +10 cm
- AF Ngang vai =1/2 Ngang vai- 0.5cm
- EF Xuôi vai =4cm
- AA1 Váo cổ = 1/6 Vòng cổ
- AA2 Hạ cổ =1/6 Vòng cổ +1.5 cm
- CC1 Ngang ngực =1/4 Vòng ngực

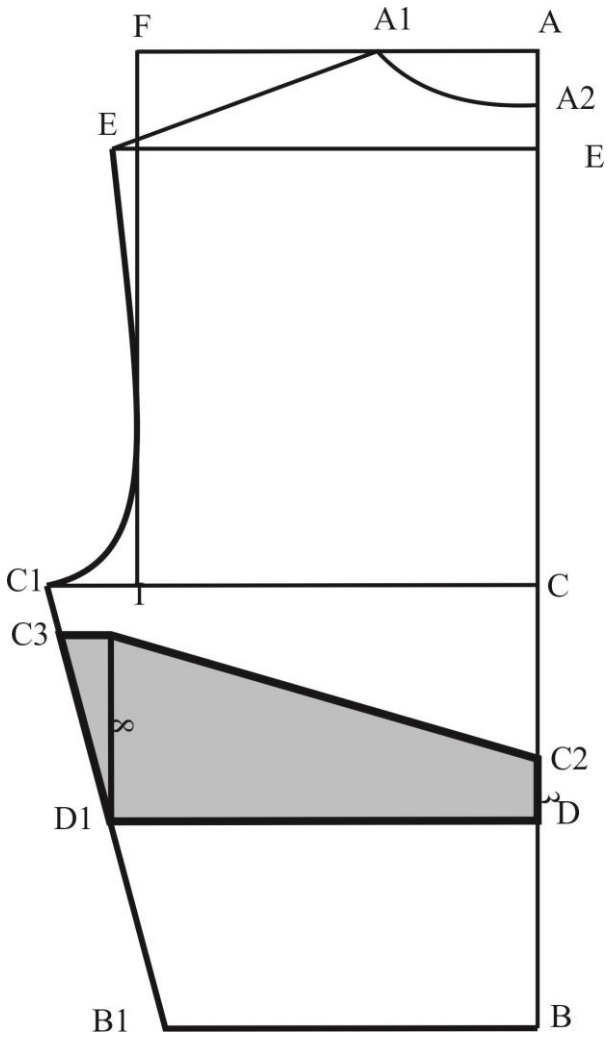
- Ngang chân ngực = ¼ vòng chân ngực + 3cm pence
- BB1 Ngang eo =1/4 Vòng eo+ 3cm pence
- Thiết kế phần cúp của áo ngực
- Xác định điểm N1 là đỉnh ngực bằng cách chia đô dang ngực
- Từ đường ngang ngực vào 9cm và xuống 1cm ta được điểm N1



- CM3=2cm
- D1M3=8cm
- PM1=2cm
- N1P=N1P1 =7.5cm
- N1N3=7.5cm
- N1Q=8cm
- N1S=1cm
- NC3=3cm
- C3C4=1cm
- NS=4cm
- Q1Q2=3cm
- Lấy điểm N1 làm tâm dùng compa vẽ hình tròn có bán kính 7.5cm
- Nối các điểm N1 ,M2,P1,P,C4 lại ta được phần cúp trên
- Nối các điểm M2, Q1, Q2, S, S1 ta được phần đáy của cúp

3.1.1.3 Phương pháp thiết kế thân sau

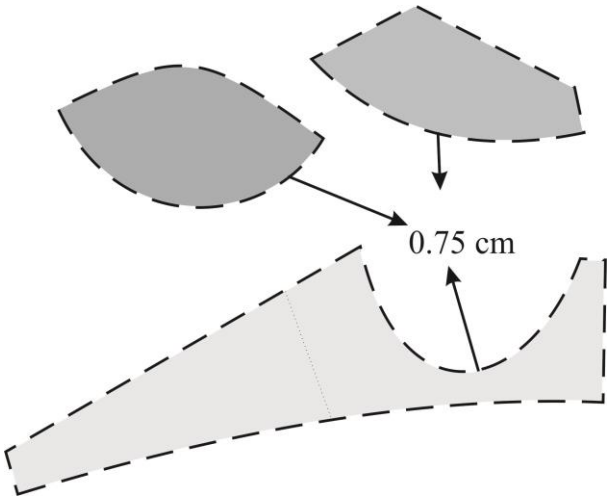
- AB Dài áo = Số đo hạ eo + 2cm chồm vai
- AC Hạ ngực =1/4 vòng ngực +2cm
- AD Hạ chân ngực =Hạ ngực +10 cm
- AF Ngang vai =1/2 Ngang vai+ 0.5cm
- EF Xuôi vai =4cm
- AA1 Vào cổ = 1/6 Vòng cổ +1
- AA2 Hạ cổ =2.5 cm
- CC1 Ngang ngực =1/4 Vòng ngực= 21cm
- Ngang chân ngực = ¼ vòng chân ngực + 0.5cm
- BB1 Ngang eo =1/4 Vòng eo
- C1D4= 2cm
- D2D4=8cm
- DD1=3



3.1.1.4 Cách chừa đường may.

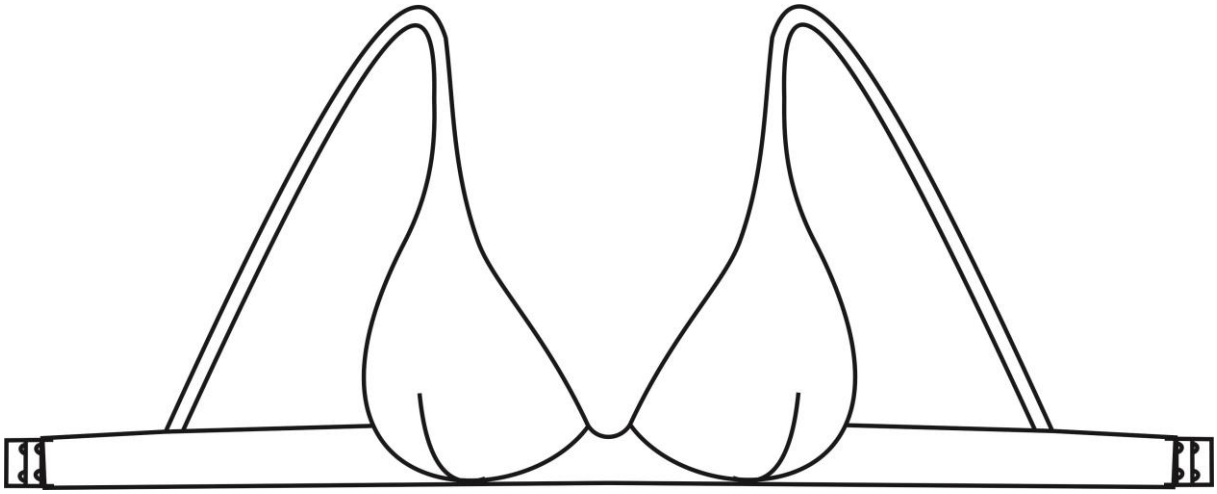
Xung quanh cúp ngực chừa 0.75 cm.

Các cạnh còn lại chừa 1cm.



3.1.2 Mẫu Áo ngực Kiểu 2

3.1.2.1 Đặc điểm mô tả hình dáng



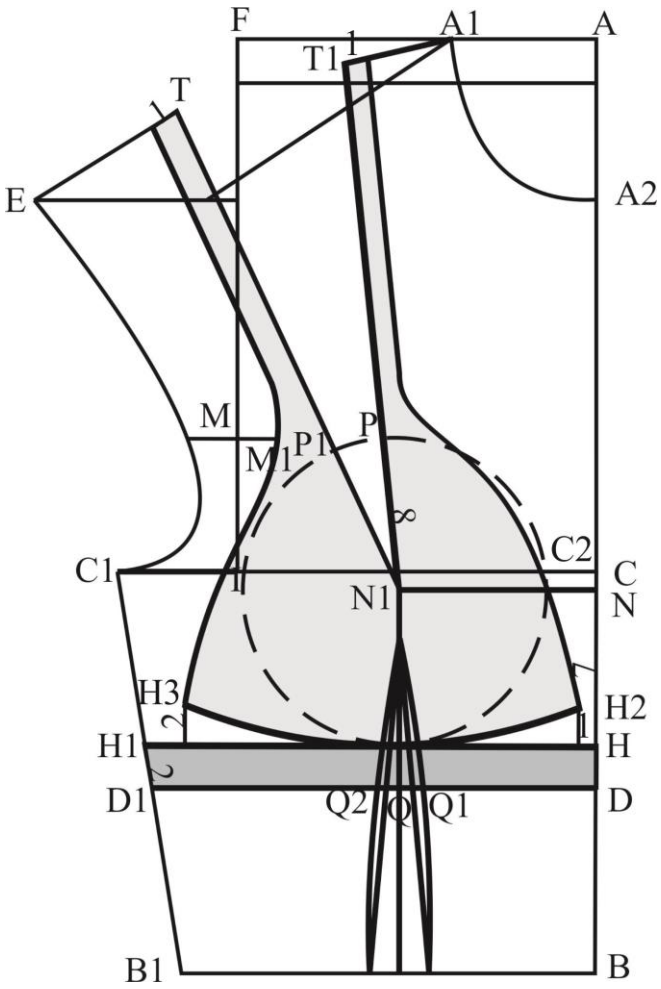
Với thiết kế nhẹ nhàng, tinh tế, vì thế nên kiểu áo này mang trong mình vẻ đẹp rất nữ tính và gợi cảm.

Thân trước: Áo ngực hình giọt nước không gọng không moust chiếc áo ngực tạo cảm giác mỏng manh, nhẹ nhàng, hoàn toàn là một lớp ren, tạo nên nét đơn giản thanh lịch nhất.

Thân sau: phần dây bản lưng phía sau với bản ngang nhỏ mỏng tạo nên vẻ mềm mại cho chiếc áo ngực.

Với dòng xu hướng mặc lộ đồ lót, những chiếc áo lót ren này sẽ trở thành một phụ kiện hoàn hảo tạo nên quyến rũ và mê hoặc hơn. Với trang phục bộ suit trắng và mép áo lót ren lấp ló, hay một chiếc áo sơ mi cổ rộng, ẩn hiện đằng sau là lớp ren ngọt ngào từ chiếc áo lót vừa đủ tinh tế để đẹp hơn.

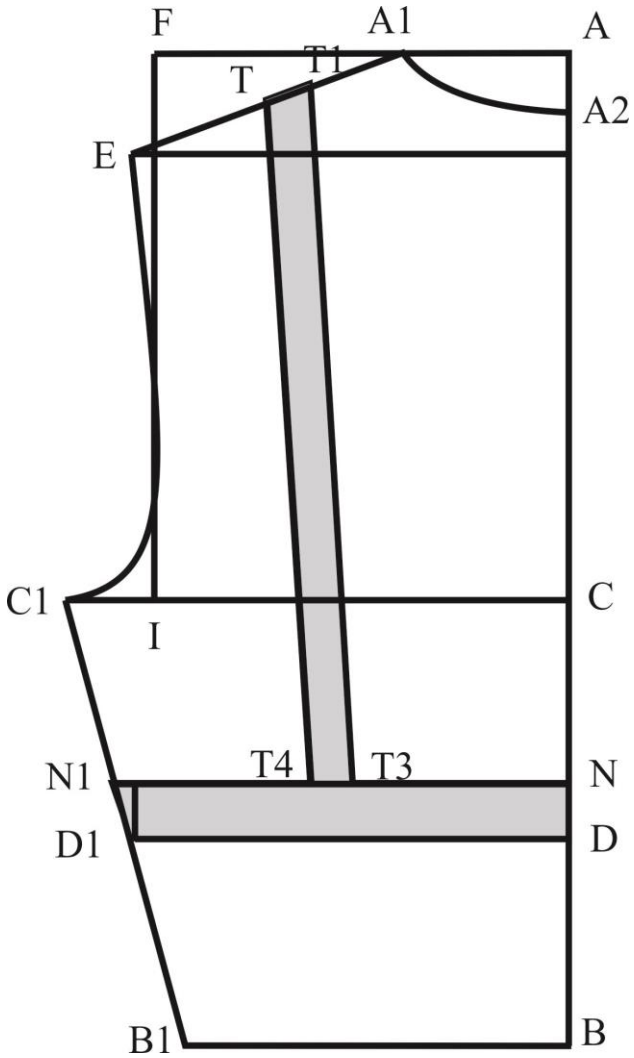
3.1.2.2 Phương pháp thiết kế thân trước



- AB Dài áo = Số đo hạ eo
- AC Hạ ngực =1/4 vòng ngực
- AD Hạ chân ngực =Hạ ngực +10 cm
- AF Ngang vai =1/2 Ngang vai-0.5cm
- EF Xuôi vai =4cm
- AA1 Váo cổ = 1/6 Vòng cổ
- AA2 Hạ cổ =1/6 Vòng cổ +1.5 cm
- CC1 Ngang ngực =1/4 Vòng ngực
- Ngang chân ngực = ¼ vòng chân ngực + 3cm pence
- BB1 Ngang eo =1/4 Vòng eo+ 3cm pence
- Thiết kế phần cúp của áo ngực
- Xác định điểm N1 là đỉnh ngực bằng cách chia đô dang ngực
- Từ đường ngang ngực vào 9cm và xướng 1cm ta được điểm N1
- Lấy điểm N1 làm tâm dùng compa vẽ hình tròn có bán kính 8 cm
- N1P=N1P1=8CM
- N1Q=8
- Q1Q1=3
- HH2=2
- MM1=2
- CC2=3
- Nối các điểm Q1, H2, C2, T1,P, N lại ta được phần cúp Bên phải
- Nối các điểm Q2, H3, M1, T, P1, N1 ta được phần của cúp bên trái

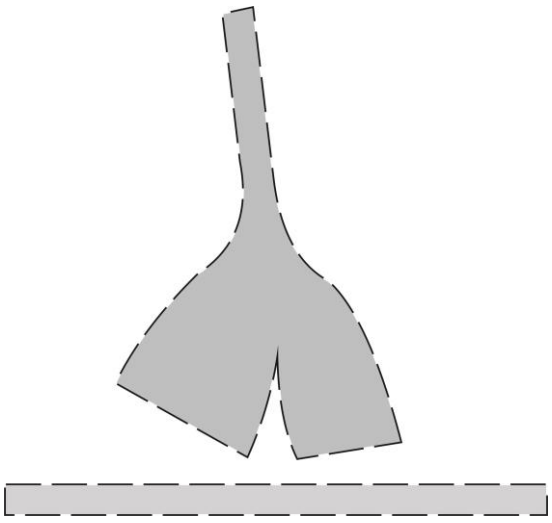
3.1.2.3 Phương pháp thiết kế thân sau

- AB Dài áo = Số đo hạ eo + 2cm chồm vai
- AC Hạ ngực =1/4 vòng ngực +2cm
- AD Hạ chân ngực =Hạ ngực +10 cm
- AF Ngang vai =1/2 Ngang vai+ 0.5cm
- EF Xuôi vai =4cm
- AA1 Váo cổ = 1/6 Vòng cổ +1
- AA2 Hạ cổ =2.5 cm
- CC1 Ngang ngực =1/4 Vòng ngực
- Ngang chân ngực = ¼ vòng chân ngực + 0.5cm
- BB1 Ngang eo =1/4 Vòng eo
- DN = 2 cm
- D1N1= 2cm
- Điểm đặt dây áo là trung điểm của ngang vai và ngang chân ngực TT1=2 cm



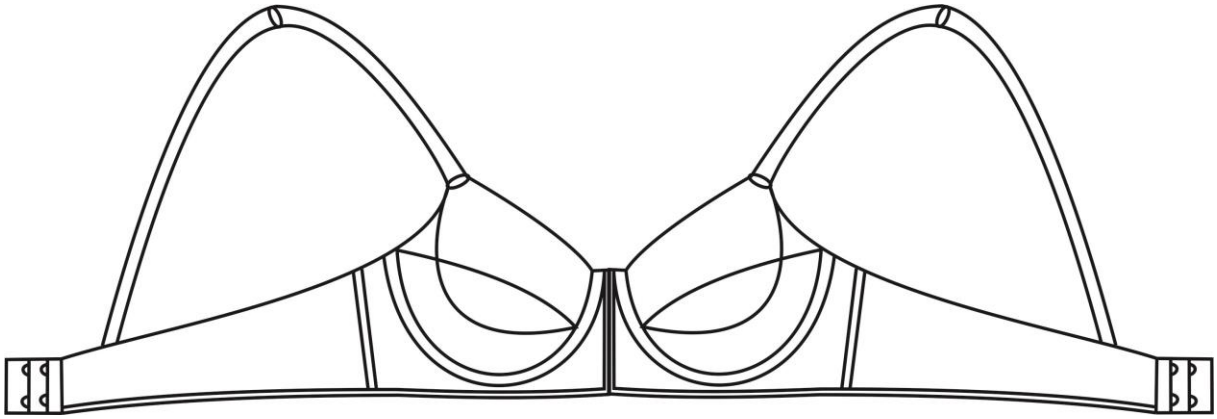
3.1.2.4 Cách chừa đường may

- Xung quanh cúp ngực chừa 0.75 cm
- Các cạnh còn lại chừa 1cm



3.1.3 Mẫu Áo ngực Kiểu 3

3.1.3.1 Đặc điểm mô tả hình dáng

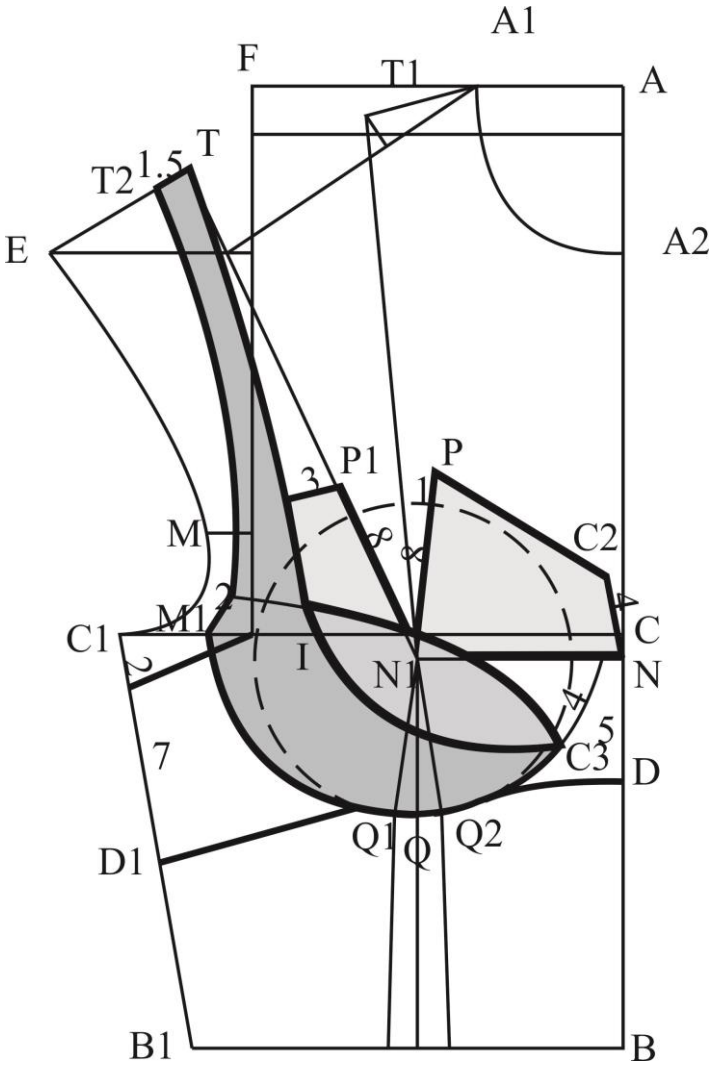


Là áo ngực cúp ngang có dây vai được may ở mép ngoài cúp ngực, kích thước cúp thông thường bao phủ ½ đến ¾ bầu ngực.

Thân trước:Áo ngực cúp ngang (hay còn được gọi là Balconette Bra) là loại áo ngực với dây được may ở phía ngoài cúp ngực, với thiết kế hình chữ U và phần cúp ngực được cắt ngang, giúp vòng một được nâng lên tự nhiên với khe ngực quyến rũ.Thân sau: Phần đay lưng ở phía sau được thiết kế đơn giản kết hợp với ren tạo nên sự đồng điệu cho áo ngực

3.1.3.2 Phương pháp thiết kế thân trước

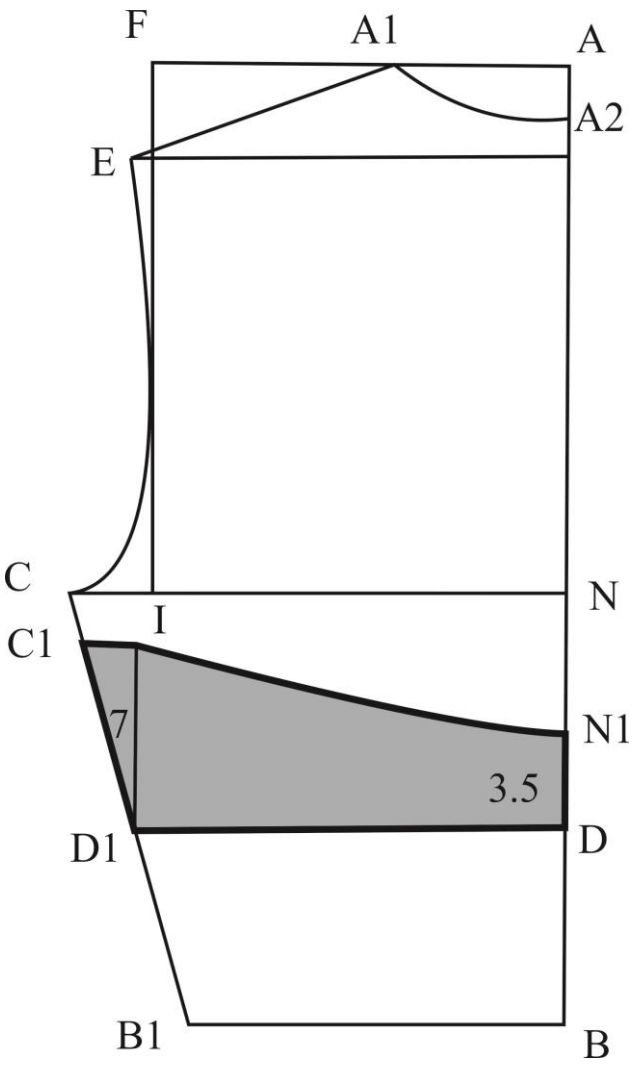
- AB Dài áo = Số đo hạ eo
- AC Hạ ngực =1/4 vòng ngực
- AD Hạ chân ngực =Hạ ngực +10 cm
- AF Ngang vai =1/2 Ngang vai- 0.5cm
- EF Xuôi vai =4cm
- AA1 Váo cổ = 1/6 Vòng cổ
- AA2 Hạ cổ =1/6 Vòng cổ +1.5 cm



- CC1 Ngang ngực =1/4 Vòng ngực
- DD2Ngang chân ngực = ¼ vòng chân ngực + 3cm pence
- BB1 Ngang eo =1/4 Vòng eo+ 3cm pence
- Thiết kế phần cúp của áo ngực
- Xác định điểm N1 là đỉnh ngực bằng cách chia đôi dang ngực
- Từ đường ngang ngực vào 9cm và xuống 1cm ta được điểm N1
- CD2=2cm
- D1D2=7cm
- PM1=2cm
- N1P=N1P1 =8cm
- N1N3=7.5cm
- N1Q=8cm
- NC2=4cm
- NC3=4cm
- Q1Q2=3cm.
- Dây quay áo ngực ND= 5cm D1D1=7cm.
- Cố định điểm cổ C rã 1 pence ở vai. T=A1E/2. TT1=4,5cm.TT2=1,5cm
- Lấy điểm N1 làm tâm dùng compa vẽ hình tròn có bán kính 7.5cm
- Nối các điểm C3,Q2,Q1,M1,T2,T lại ta được phần cúp ngực bên nách
- Nối các điểm N, C2, P,P1 ta được cúp giữa ngực

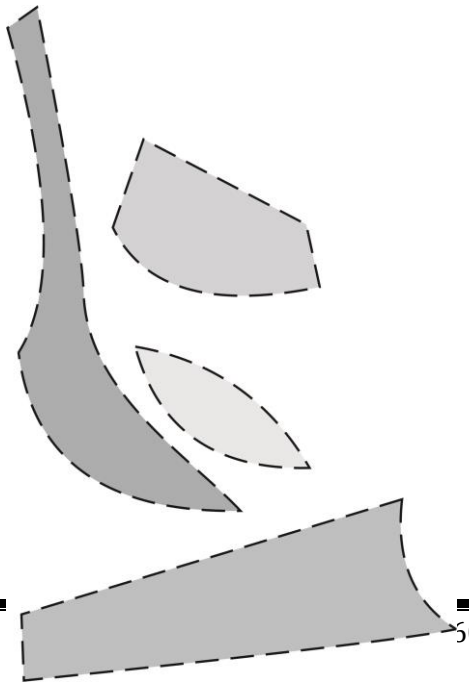
3.1.3.3 Phương pháp thiết kế thân sau

- AB Dài áo = Số đo hạ eo + 2cm chồm vai
- AN Hạ ngực =1/4 vòng ngực +2cm
- AD Hạ chân ngực =Hạ ngực +10 cm
- AF Ngang vai =1/2 Ngang vai+ 0.5cm
- EF Xuôi vai =4cm
- AA1 Váo cổ = 1/6 Vòng cổ +1
- AA2 Hạ cổ =2.5 cm
- NC Ngang ngực =1/4 Vòng ngực= 21cm
- DD1 Ngang chân ngực = ¼ vòng chân ngực + 0.5cm
- BB1 Ngang eo =1/4 Vòng eo
- CC1= 2cm
- DN1= 3.5cm
- C1I= 2 cm
- D1C1= 7cm



3.1.3.4 Cách chừa đường may.

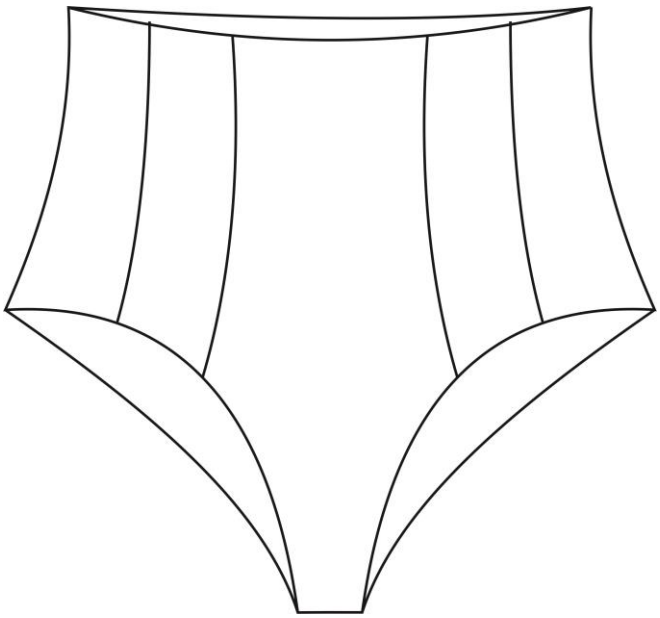
- Chừa đường may : chừa xung quanh cup ngực 0.75cm .
- Các đường còn lại chừa 1cm



3.2. Phương pháp thiết kế quần lót biến kiểu

3.2.1 Mẫu quần lót Kiểu 1

3.2.1.1 Mô tả đặc điểm hình dáng



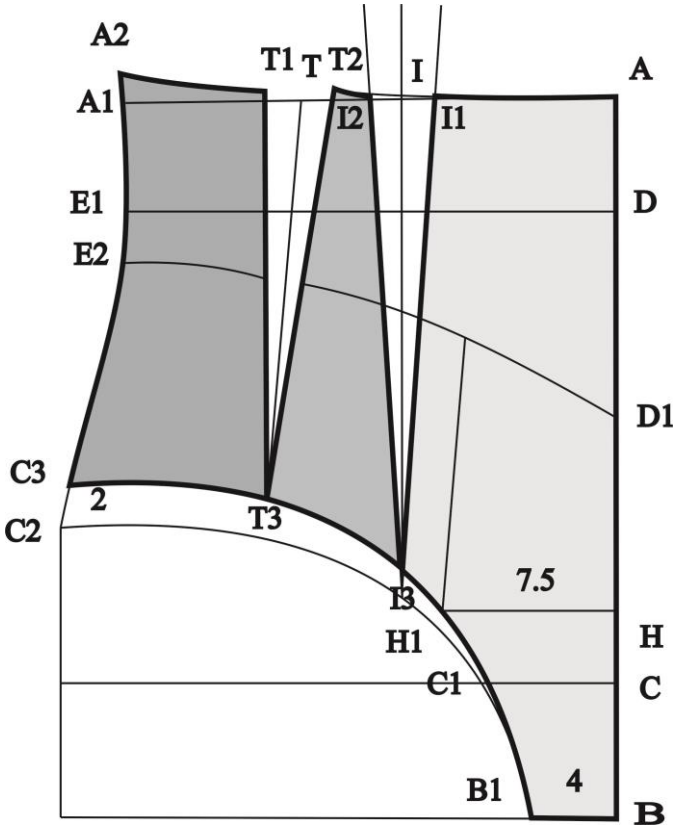
Quần lót lưng cao có tính năng nén gọn vùng bụng là phụ kiện nội y không thể thiếu khi mặc đầm liền ôm sát để sở hữu vòng 2 phẳng lỳ.

Thân trước: phần lưng cao qua khỏi eo tạo sự kín đáo thoải mái và tự tin cho người mặc, với 4 pence chiết từ eo xuống đáy quần tạo độ ôm sát giúp che phần bụng giúp người mặc che khuyết điểm cơ thể

Thân sau: 2 pence phía sau tạo nâng đỡ cho vòng 3 phần ống quần vừa đủ che khuất 2/3 mông [11]

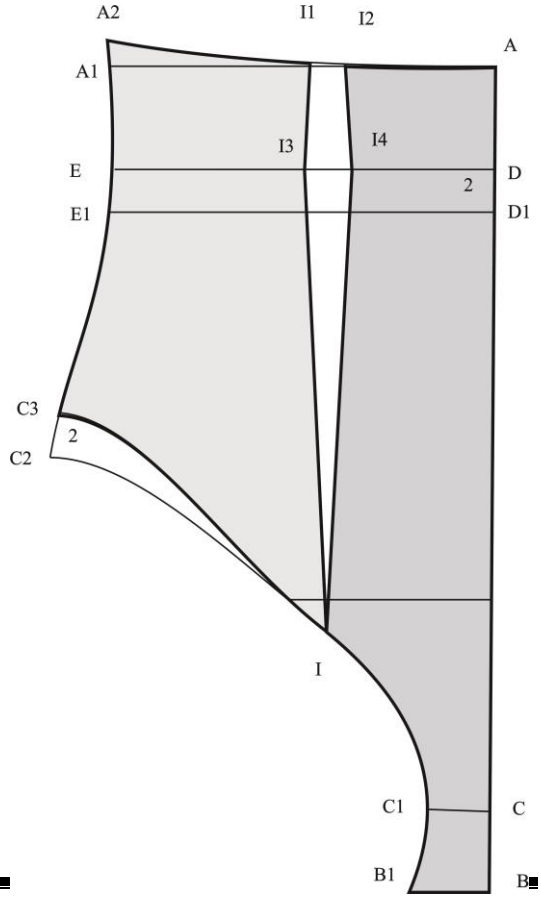
3.2.1.2 Phương pháp thiết kế thân trước

- AC dài quần = số đo vòng đáy đo từ phần lưng eo – 4cm (đáy trước bù cho đáy sau)
- Hạ eo AD =5cm



- Hạ đáy AC = công thức
- Hạ mông =2/3 Hạ đáy
- AA1 Ngang eo = ¼ vòng eo +6cm pen
- A1A2 =1cm
- E1E2= 2cm
- DD1=9cm
- I1I2= 3cm
- I3I4 =3cm
- DD1=EE1=2cm
- Ngang đáy CC1 = 3cm
- Ngang mông HH1 = 8cm
- BB1= 4cm
- Từ đường ngang mông lên 8 cm tìm được điểm C3 được cạnh ống quần
- Nối các điểm A2, E1, C3 và đánh cong đường sườn quần
- Nối các điểm C3, I, C1, B1 tiến hành đánh cong vòng đáy

3.2.1.3 Phương pháp thiết kế thân sau quần lót

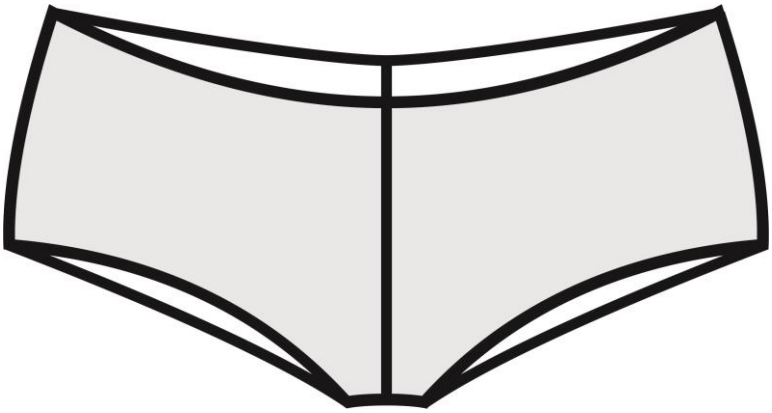


- AC dài quần = số đo vòng đáy đo từ phần lưng eo + 4cm (phần bù cho đáy sau)
- Hạ eo AD =5cm
- Hạ đáy AC = công thức
- Hạ mông =2/3 Hạ đáy
- AA1 Ngang eo = ¼ vòng eo + 2cm pen
- A1A2 =1cm
- I1I2= 2cm
- I3I4 =3cm
- DD1=EE1=2cm

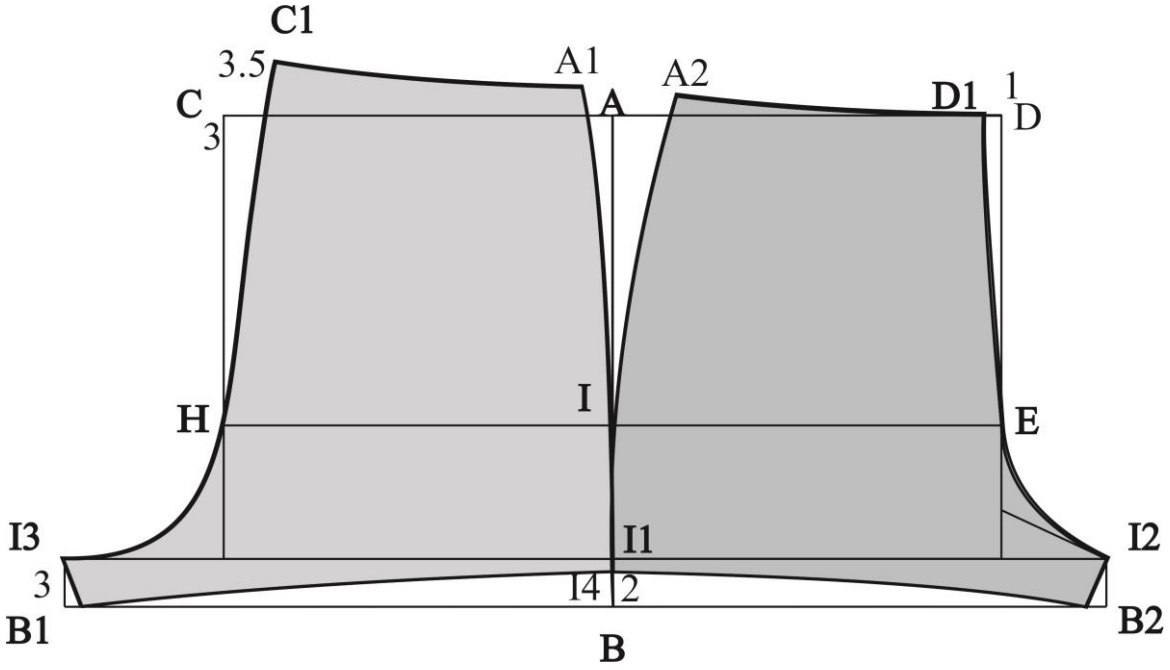
- Ngang đáy CC1 = 3cm
- Ngang mông HH1 = 8cm
- BB1= 4cm
- Từ đường ngang mông lên 8 cm tìm được điểm C3 được cạnh ống quần
- Nối các điểm A2, E1, C3 và đánh cong đường sườn quần
- Nối các điểm C3, I, C1, B1 tiến hành đánh cong vòng đáy

3.2.2 Mẫu quần lót Kiểu 2

3.2.2.1 Mô tả đặc điểm hình dáng



Mẫu quần lót có thiết kế như quần sọt ngắn của nam , chiếc quần lót vuông ôm sát có phần ống quần ngắn kín đáo là loại quần lót thông dụng khi dễ dàng mặc với trang phục mặc ngoài mà không sợ lộ khuyết điểm



3.2.2.2 Phương pháp thiết kế.

- AB Dài quần = ½ Vòng đáy + 3cm
- CD=HE= ½ Ngang mông
- AI1Hạ đáy =1/2 vòng đáy
- AI Hạ mông =2/3 Hạ đáy
- I3B1=I2B2= 3cm

Vẽ thân sau

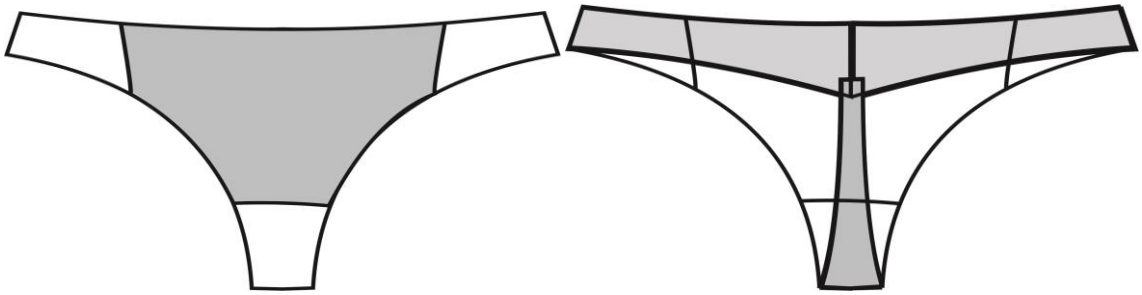
- Từ điểm C vào 3cm và lên 3.5 cm ta được điểm C1
- AA1 =1cm
- A1C1= ¼ vòng eo
- IH Ngang mông = ¼ Vòng mông
- BB1 Ngang đáy =1/4 Vòng mông + 1/10 vòng mông+ 3cm

Vẽ thân trước

- Từ điểm C vào 3cm và lên 3.5 cm ta được điểm C1
- AA1 =1cm
- A1C1= ¼ vòng eo
- EH Ngang mông IH= ¼ Vòng mông
- BB2 Ngang đáy =1/4 Vòng mông + 1/10 vòng mông

3.2.3 Mẫu Quần lót Kiểu 3

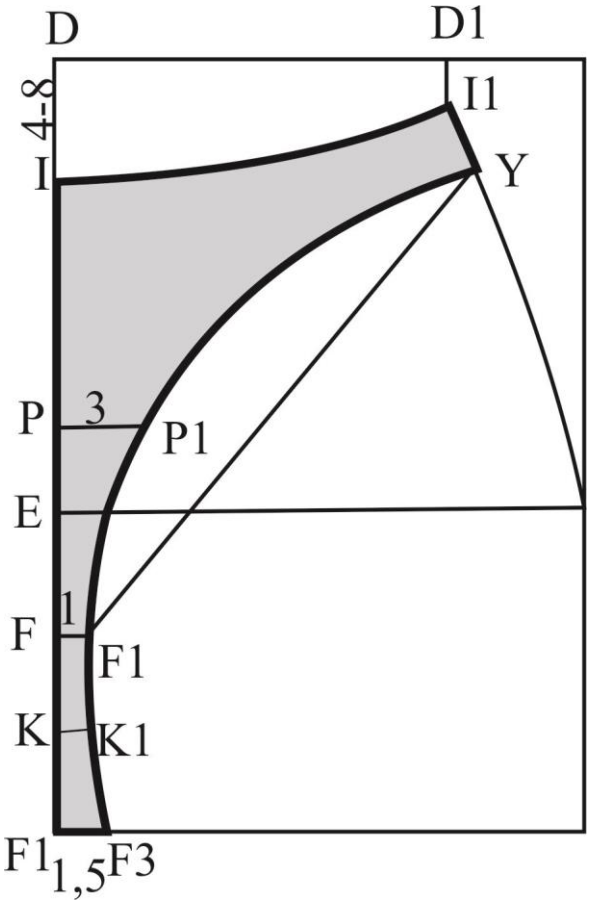
3.2.3.1 Mô tả đặc điểm hình dáng



Mẫu thiết kế là dạng quần lót Thongs: là quần lót không che phủ phần vòng 3,tương tự như quần lọt khe nhưng phần dây thân sau to hơn, không có đường viền quần nổi bật, không có cạp quần cao. Chính vì những đặc tính này mà quần lót thongs được chọn lựa rất nhiều khi trang phục mặc ngoài là những chiếc đầm ôm sát cơ thể và cần đường cong của cơ thể hoàn hảo không tì vết

3.2.3.2 Phương pháp thiết kế

Thiết kế phần khung mẫu tương tự như quần lót căn bản

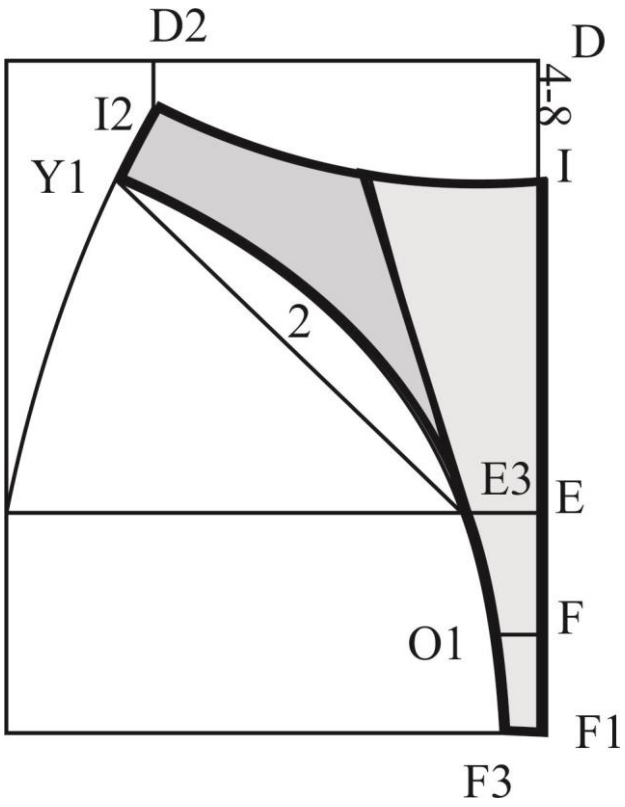


Thiết kế thân sau

- DI= 4-8cm
- D1I1=2cm
- I1Y= 3cm
- FF1= 1cm
- KK1= 1cm
- F1F3= 1.5 cm

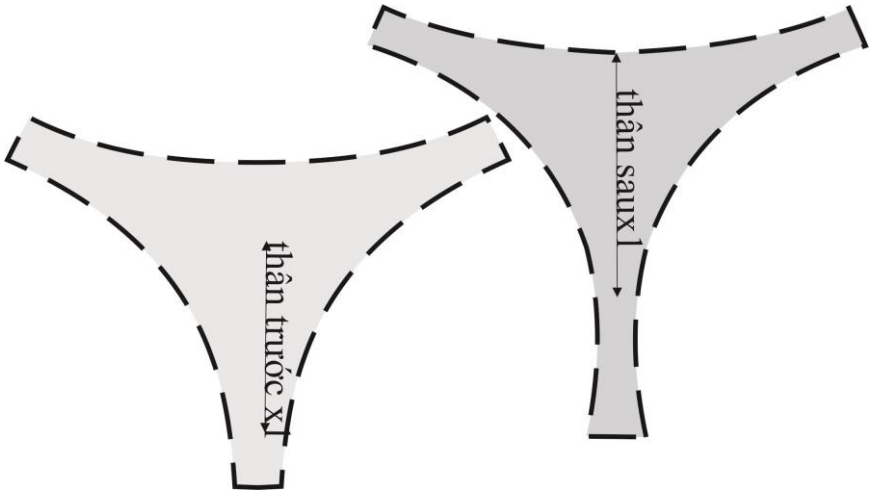
Thiết kế thân trước

- DI= 4-8 cm
- D2I2= 2cm
- I2Y1= 3cm
- FO1= 1,5 cm
- F1F3= F1F3 thân sau -0.5cm
- EE3 = 3cm



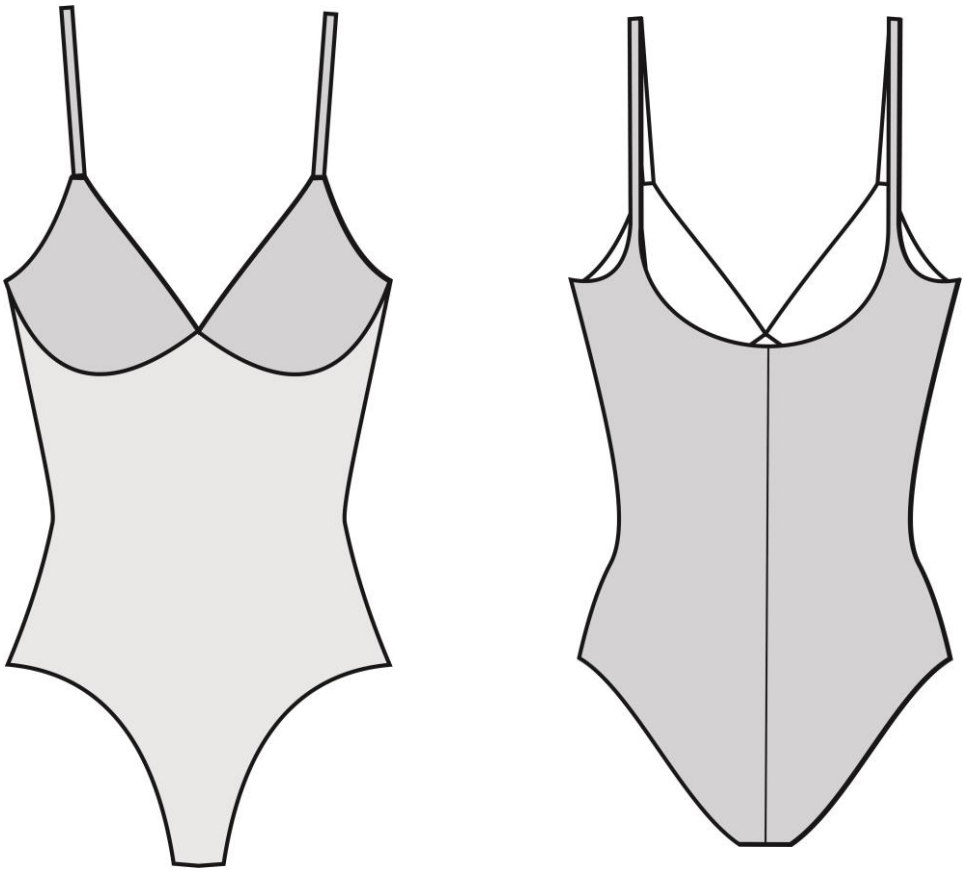
3.2.3.3 Cách chừa đường may

Chừa đều xung quanh thân trước thân sau 1cm



3.3. Thiết kế nội y liền mảnh

❖ **Đặc điểm mô tả hình dáng**



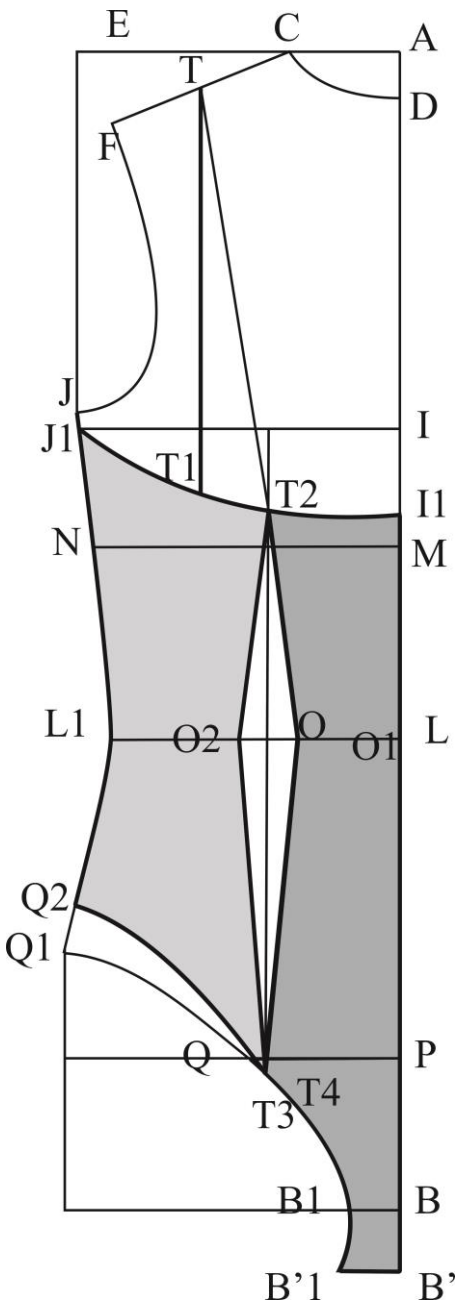
Trang phục nội y liền mảnh được phối ren tinh tế tạo nên sự gợi cảm cho trang phục với. Decopn từ ngực xuống tạo nên phom dáng ôm sát cơ thể

Thân trước: Phần cup ngực có gọng và moust động tạo nâng đỡ cho ngực kết hợp phối ren ở giữa thân trước tạo thêm phần tinh tế và quyến rũ.

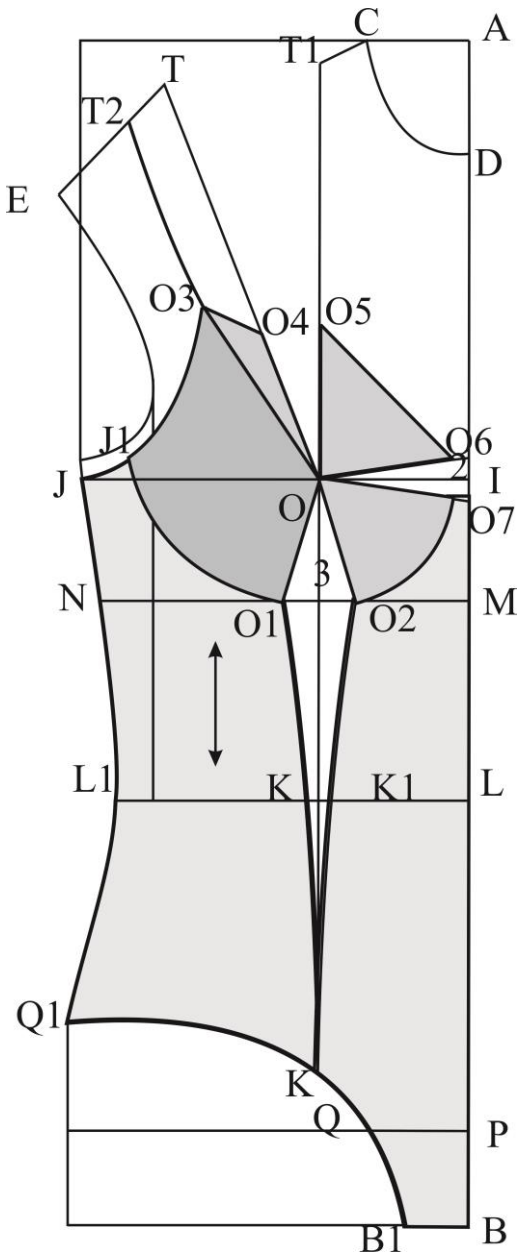
Thân sau: Vời 2 pence dọc tạo nên độ ôm sát.

❖ **Phương pháp thiết kế thân sau**

- AB Dài áo = Số đo + 2cm chồm vai
- AI Hạ ngực = ¼ Vòng ngực + 2cm
- AL Hạ eo = Số đo
- AM Hạ chân ngực =Hạ ngực + 5cm
- AP Hạ mông = 1/2 số đo hạ eo
- AE Ngang vai= ½ Ngang vai + 0.5cm
- EF Xuôi vai = 4cm
- AC Vào cổ = 1/6 Vòng cổ +1 cm
- AD Hạ cổ= 2.5 cm
- IJ Ngang ngực =1/4 Vòng ngực
- MN Ngang chân ngực = ¼ Vòng chân ngực + 3cm pence
- LL1 Ngang eo =1/4 Vòng eo + 3cm pence
- PQ Ngang mông = ¼ Vòng mông + 1cm
- JJ1= 1cm
- I1M1= 1cm
- Pence dọc T2M =10cm, O1O2 =3cm
- **Vẽ đáy quần**
- QQ1 = 6cm
- BB1 Đáy quần 3cm
- BB'= ½ đáy thân trước =4cm
- B'B'1 =cm
- QQ2 Lên ống 3cm



❖ **Phương pháp thiết kế thân trước**

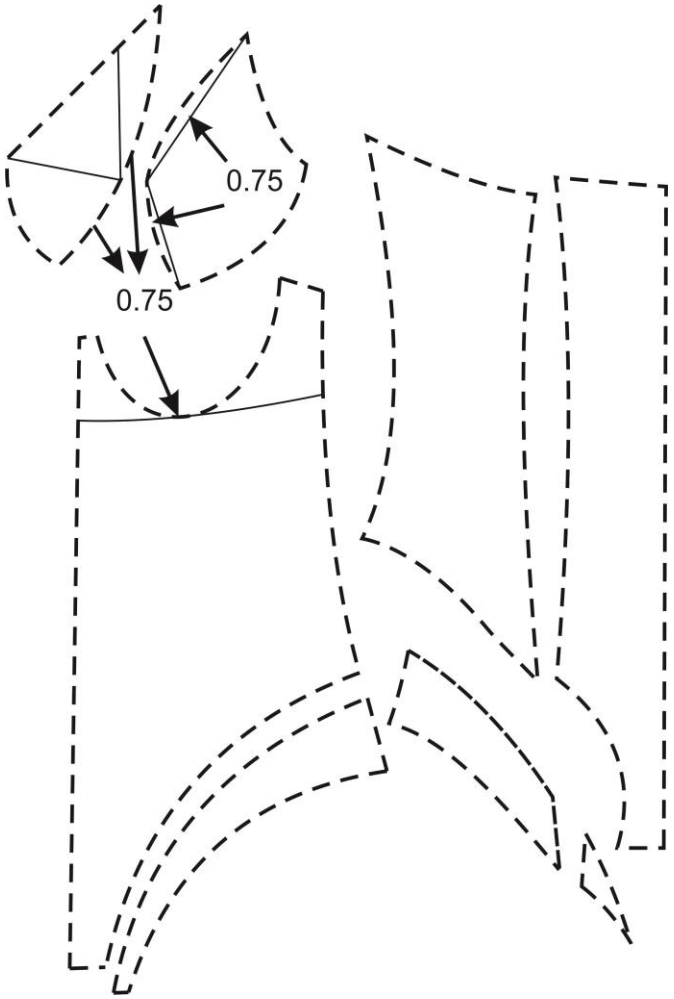


- AB Dài áo = Số đo + 3cm pence
- AI Hạ ngực = ¼ Vòng ngực
- AL Hạ eo = Số đo + 3cm
- AM Hạ chân ngực =Hạ ngực + 5cm
- AP Hạ mông = 1/2 số đo hạ eo
- AE Ngang vai= ½ Ngang vai- 0.5cm
- EF Xuôi vai = 4cm
- ACVào cổ = 1/6 Vòng cổ
- AD Hạ cổ= 1/6 vòng cổ + 1.5
- IJ Ngang ngực =1/4 Vòng ngực + 3cm
- MN Ngang chân ngực = ¼ Vòng chân ngực + 3cm
- LL1 Ngang eo =1/4 Vòng eo + 3cm pence
- PQ Ngang mông = ¼ Vòng mông + 1cm
- JJ1= 1cm
- BB1=4cm
- **Vẽ cup ngực**
- T1T=CT2=1/4 TF
- Cố định điểm cổ C cắt phá tạo một pence ở vai.
- Pence chân ngực là O1O2=3cm
- Pene eo KK1=2cm.
- IO6=IO7=1cm.
- OO6=OO5=12cm.
- OO4=14cm.
- HO3=1.5 nối các điểm lại và đánh cong cup ngực.

❖ **Cách chừa đường may**

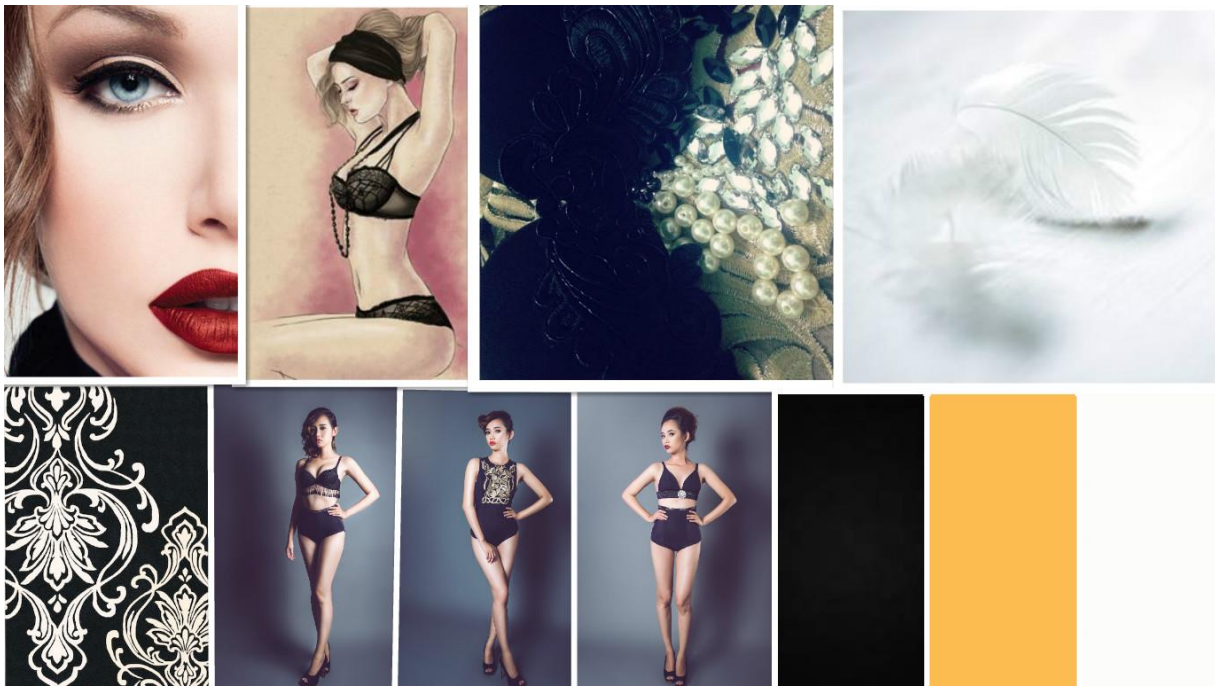
Chừa đường may xung quanh phần cup 0.75 cm

Các đường còn lại chừa đều 1cm.



3.4 Quá trình phát triển mẫu và sản phẩm thật

❖ Phương pháp lựa chọn nguyên phụ liệu, màu sắc, họa tiết trang trí

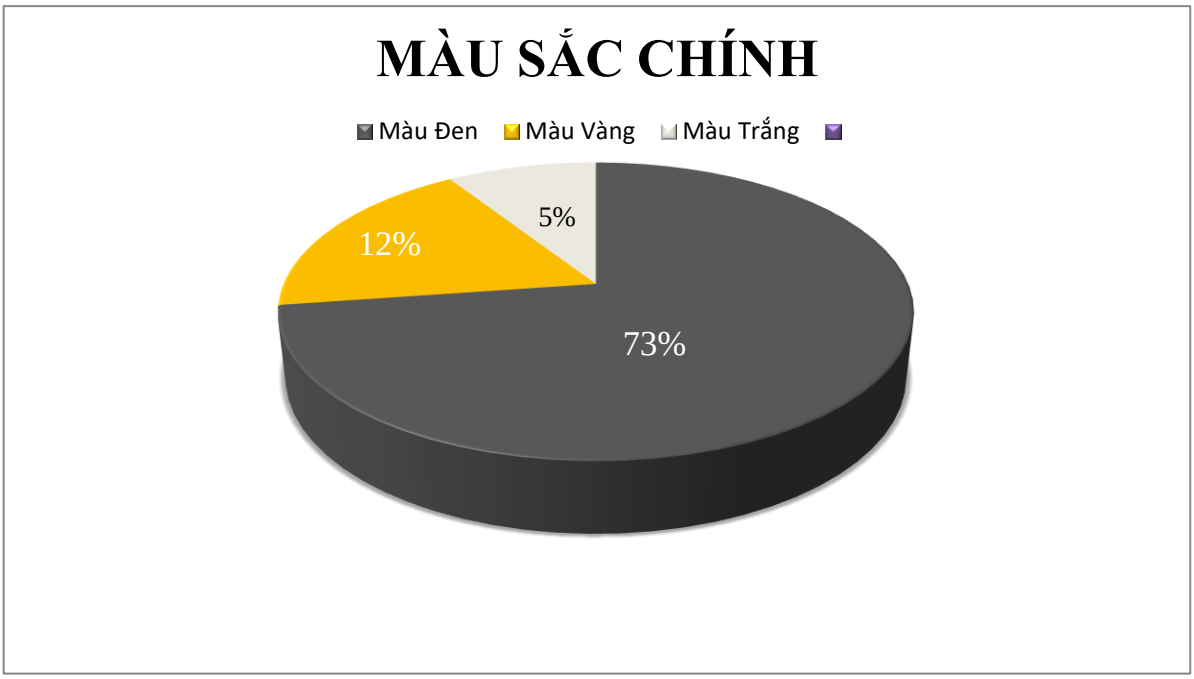


Hình 3.1: Bảng ý tưởng của thiết kế

Bảng Ideas board là cái nhìn tổng quan về ý tưởng và cách thức nghiên cứu thực hiện trên trang phục.Người dùng xem sẽ dễ dàng hiểu được ý đồ mà người nghiên cứu muốn thể hiện.Phần nghiên cứu đối tượng thiết kế là cái nhìn chung tổng quát về nhiều khía cạnh hình ảnh đối tượng sử dụng, hình ảnh họa tiết của ý tưởng hình ảnh xử lý bề mặt và màu sắc chủ đạo.Phom dáng chỉnh được thể hiện trong bảng I deas Board là những phom dáng từ phương pháp thiết kế trang phục nội y

❖ Màu sắc và họa tiết trang trí.

Màu sắc: chủ yếu được người nghiên cứu sử dụng làn tone đen thể hiệnsự quền lực trang nhã nhưng vẫn trang trọng và lịch thiệp. Bên cạnh đó việc kết hợp màu đen với tone màu vàng đồng và màu trắng tạo điểm nhấn cho thiết kế.



Biểu đồ 3.1: Màu sắc chính.

❖ Họa tiết trang trí:

Người nghiên cứu sử dụng họa tiết hoa văn cách điệu để làm nổi bật trang phục. Bên cạnh đó bằng phương pháp đính kết tạo nên những mảng hoa văn mang hình sao rơi trong vủ trụ



Hình 3.2: Họa tiết trang trí

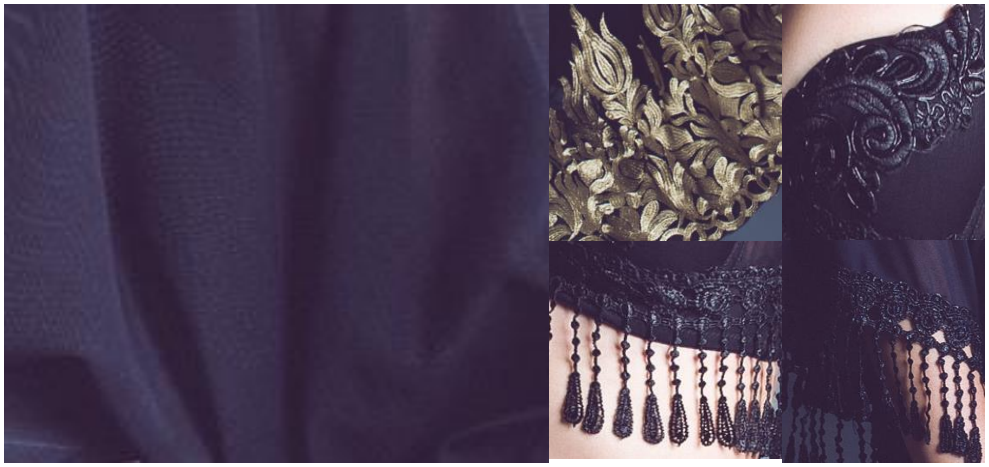
❖ **Phương pháp lựa chọn nguyên phụ liệu**

Vải lưới thun 4 chiều: là loại chất liệu dệt kim, nhìn xuyên thấu. Là loại chất liệu nhẹ, co dãn tốt 4 chiều.

Tính chất: Chất liệu thoáng khí, tạo cảm giác mát dịu, khô thoáng, hút ẩm, thấm mồ hôi, giảm nhiệt và làm mát cơ thể…Chất liệu lưới tạo nên vẻ sexy, gợi cảm.

Vải ren: Được dệt từ bông sợi, tơ tằm hoặc sợi tổng hợp. Đây là loại chất liệu được ưa chuộng từ xưa nay, và không bao giờ bị lỗi thời vì mang lại vẻ quyến rũ và gợi cảm cho người mặc.

Trong bài viết người nghiên cứu sử dụng 3 loại ren với họa tiết màu sắc khác nhau: chân ren với họa tiết hoa màu vàng, ren nổi 3D màu đen, ren dạng dây tua rua màu đen.



Hình 3.3: Nguyên liệu sử dụng

Hạt cườm, hạt châu, thun, lông vũ, móc khóa thắt lưng, là những phụ liệu cần thiết để tạo hiệu ứng trang trí cho trang phục thể hiện rõ hơn ý tưởng của đề tài

3.4.1 T**hiết kế mẫu 1 (Mẫu ứng dụng vào trang phục mặc hàng ngày)**



Hình 3.4: Ideas board mẫu một thiết kế trang phục ứng dụng hằng ngày

❖ Mô tả mẫu

Mẫu trang phục ứng dụng vào trang phục hằng ngày khi kết hợp nội y với áo khoác:Với mẫu nội y nâng ngực có gọng và moust phần thiết kế hở 2/3 bầu ngực kết hợp với ren nổi họa tiết hoa đối xứng 3d được trang trí ở phần cúp ngực tạo nên vẻ mềm mại hơn cho trang phục là phần ren tua rua được đính kết theo tạo sự mền mại uyển chuyển. Quần lót cổ điểnkín đáo đang là xu hướng được yêu thích bởi tạo cho người mặc cảm giác thoải mái.

Không dừng lại ở đó người nghiên cứu muốn đưa nét đẹp từ nội y vào trang phục khi kết hợp với áo khóac ngoài phom dài rộng.Với chất liệu mỏng, nhẹ và mềm mại, những chiếc áo thường được khoác hờ hững, lấp ló bờ vai nhỏ đầy nữ tính. Dáng áo khoác có thiết kế khá đa dạng với họa tiết in hoa, thêu ren, có tua, đơn giản, tính ứng dụngcao và dễ dàng kết hợp với mọi thứ đi kèm. Vừa có nét trẻ trung, bắt mắt, lại vừa mang nét huyền bí đầy mê hoặc.

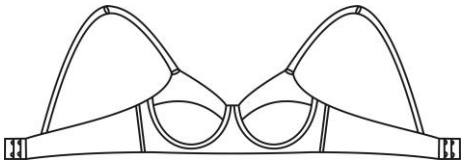
Chất liệu cũng làm nên nét thú vị cho dáng áo nhẹ nhàng, mềm mại nhưng chất vô cùng này: vải lưới mỏng hay ren xuyên thấu khoác ngoài trang phục nội y có thể dùng làm trang phục mặc ở nhà hay trang phục ngủ. Bên cạnh đó với một chiếc áo

khoác khác được sử dụng chất liệu vải voan hoa hoạ tiết để tạo điểm nhấn hay nhấn nhá chút tua rua đậm chất Boho phóng khoáng. Còn với chất liệu lụa bay bổng, sẽ thiên về trơn màu có thể thêm dây đay thắt eo tôn dáng dùng làm trang phục dạo phố mang đậm hơi thở của văn hóa phương Đông; vừa có nét trẻ trung, bắt mắt, lại vừa mang nét huyền bí đầy mê hoặc.

Quá trình thực hiện

Sản phẩm áo ngực

Bước 1: Triển khai mẫu: Từ mẫu áo ngực 1 ở phần lý thuyết người nghiên cứu tiến hành triển khái phát triển thành rập bán thành phẩm



Bước 2: May thành phẩm: Cắt may thành phẩm (với mẫu 1 cần sử dụng một số máy chuyên dùng nên người nghiên cứu đã đặt may sản phẩm ở xí nghiệp)



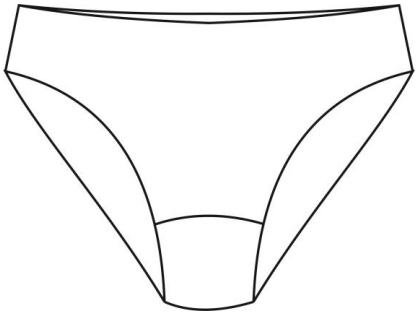
Bước 3: Đính kết lên sản phẩm: Dùng kim và chỉ kết ren hoa 3D lên phần cúp áo

Xung quanh chân ngực sử dụng ren tua rua kết xung quanh



Sản phẩm quần lót căn bản

Bước 1: Triển khai mẫu: Từ mẫu quần lót căn bản ở phần lý thuyết người nghiên cứu tiến hành triển khai phát triển thành rập bán thành phẩm.

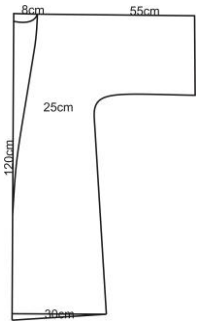


Bước 2: May thành phẩm: Cắt may thành phẩm : May quần lót với chất liệu lưới thun để đảm bảo độ an toàn cho trang phục đồ lót có thể dùng để mặc ngoài người nghiên cứu may hai lớp: thiết bị hỗ trợ máy 2 kim 4 chỉ, máy kansai



Áo khoác

Bước 1: Triển khai mẫu: Thiết kế áo khoác cách điệu theo công thức. Vẽ trực tiếp lên vải tiến hành cắt vải và may sản phẩm



Bước 2: May thành phẩm và đính kết: Sản phẩm áo khoác được may vải xuyên thấu kết hợp cùng phi bóng phối từ lai vòng qua cổ đến lai và chiếc thắt lưng to bản cùng chất liệu ở eo, Trang trí thêm phần ren tua rua ở tay áo tạo điểm nét đồng điệu cho trang phục



Thành phẩm:Trang phục ứng dụng hàng ngày



Hình 3.5: Trang phục ứng dụng hàng ngày

Layaout makeup: Với trang phục ứng dụng mắt được đánh màu hồng nâu nhẹ nhàng đi với son hồng da tạo ra sự mềm mại nữ tính. Tóc được uốn xoăn nhẹ nhàng bồng bềnh.

Phụ kiện:Vòng cổ màu vàng ánh kim tạo điểm nhấn trên tổng thể màu đen của trang phục.

3.4.2 **Thiết kế mẫu 2(Ứng dụng phương pháp thiết kế nội y vào thiết kế trang phục dạ hội)**



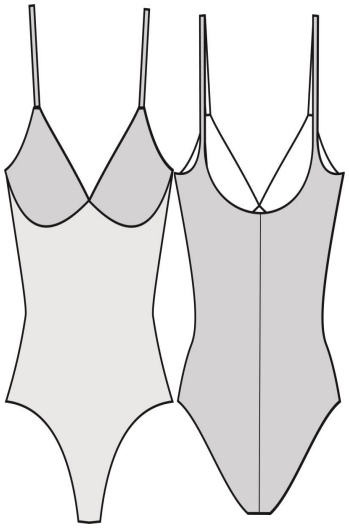
Hình 3.6: Ideas board mẫu một thiết kế trang phục dạ hội

Lấy ý tưởng từ nội y liền mảnh người nghiên cứu cho ra đời mẫu trang phục dạ hội kết hợp giữa trang phục nội y một mảnh mang hơi hướng cổ điển và chân váy đuôi dài xẻ cao ở giữa phía trước. Trang phục mang lại cảm giác sang trọng cùng phần nội y ôm sát được che chắn lấp ló bởi lớp lưới lấp lótôn nét đẹp quyến rủ và huyền bí của người phụ nữ

Không dừng lại ở đó với mong muốn làm nổi bật vẻ đẹp nữ tính và tràn đầy sức sống trong chính những người phụ nữ.Từ phom dáng nội y được thiết kế trẻ trung phần nách tay được khoét sâu tạo nên vẻ năng động nhưng vẫn quyến rủ.Họa tiết trang trí từ hoa sen cách điệu hình ảnh cánh hoa vươn lên nỗi bật với điểm nhấn màu vàng ánh kim. Tổng thể trang phục người nghiên cứu muốn đưa đến một hình ảnh của người phụ nữ hiện đại mạnh mẽ tự chủnhưng vẫn giữ được nét đẹp thuần túy truyền thống.

❖ Quá trình thực hiện

- Sản phẩm nội y liền mảnh



Bước 1: Triển khai mẫu: Từ mẫu nội y liền mảnh ở phần lý thuyết người nghiên cứu tiến hành triển khai phát triển thành rập bán thành phẩm.

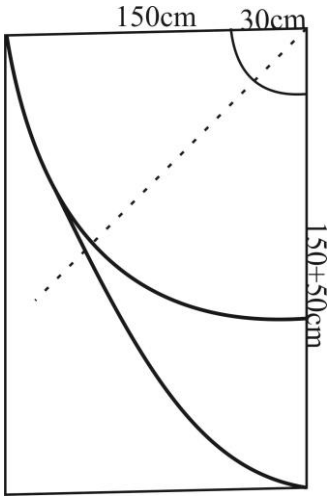


Bước 2: Thiết kế rập bán thành phẩm: Từ công thức căn bản người nghiên cứu thiết kế và có chỉnh sửa phần tay và cổ áo để phù hợp với ý tưởng trang phục thiết kế ra rập sau đó cắt vải chuẩn bị may thành phẩm



Bước 3: May thành phẩm: Cắt may thành phẩm May 2 lớp có dây kéo phía sau thiết bị máy bằng một kim máy hai kim bốn chỉ, máy kansai…

Sản phẩm chân váy



Bước 1: Triển khai mẫu: Thiết kế chân váy xòe tròn có đuôi chừa phần xếp ples tạo độ phồng cho váy. Chân váy được cắt ba lớp. Cắt rập trực tiếp lên vải.



Bước 2: May thành phẩm: May chân váy xẻ tà phần giữ thân trước bản lưng được thiết kế như dây thắt lưng có chốt khóa ngang eo. Sau khi may xong đính kết ren ở phần chân của váy

Mẫu hoàn chỉnh



Hình 3.7 Mẫu hai thiết kế trang phục dạ hội

Mắt sẽ được đánh khối đậm màu nâu đất,son sử dụng tone màu đỏ rực để tôn lên vẻ sang trọng và quyến rủ. Tóc được uốn xoăn bới tạo lọn lớn một bên thêm phần cao sang.

3.4.3 Thiết kế mẫu 3 (Ứng thiết kế trang phục nội y vào thiết kế trang phục tạo hình ấn tượng)



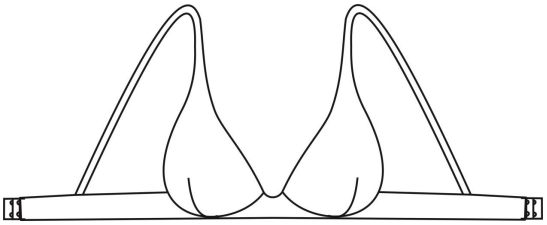
Hình 3.8: Ideas board mẫu 3 thiết kế trang phục tạo hình ấn tượng

Trang phục là sự kết hợp giữa nội y và áo khoác ngoài phom dài. Người nghiên cứu mang xu hướng Bralette - hay còn gọi là "áo ngực không phần cứngkhông như những loại áo ngực độn đến ngạt thở, giờ đây các cô gái ngày càng tự tin khoe cá tính với các loại bralette kiểu áo ngực không độn với thiết kế đơn giảncó thể mặc như áo ngực thông thường hoặc mặc riêng lẻ Thiết kế mang thông điệp rằng: hãy yêu vẻ đẹp tự nhiên của cơ thể mình, hãy thoải mái diện áo ngực không "độn đẩy" và vòng 1 nhỏ vẫn hết sức sexy.Đi theo nó là chiếc quần lót lưng cao tạo sự thanh lịch và nữ tính riêng, tôn lên phần eo thon. Áo khoác ngoài được đính ở phần vai và thân áo.Phần cầu vai đối xứng kết lông vũ cao tạo sự uy nghi trong trang phục phần hạt đá kết ngẫu hứng rơi xuống thân áo như những mảng sao rơi trong vũ trụ. Tổng thể của trang phục là sự kết hợp giữa nét đẹp đơn thuần ẩn bên trong vẻ ngoài hào nhoáng.

❖ Quá trình thực hiện

Sản phẩm áo ngực

Bước 1: Triển khai mẫu. Từ mẫu áo ngực 2 ở phần lý thuyết người nghiên cứu tiến hành triển khái phát triển thành rập bán thành phẩm



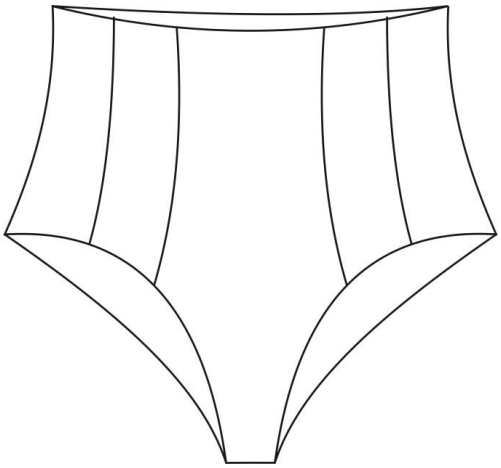


Bước 2: Thiết kế rập bán thành phẩm. Từ công thức căn bản thiết kế ra rập sau đó cắt vải chuẩn bị may thành phẩm



Bước 3: May thành phẩm. Cắt may thành phẩm : Sử dụng máy 1kim máy 2kim 4 may kansai chỉ để may sản phẩm

Sản phẩm quần lót lưng cao



Bước 1: Triển khai mẫu. Từ mẫu quần lót lưng cao ở phần lý thuyết người nghiên cứu tiến hành triển khai phát triển thành rập bán thành phẩm



Bước 2: Thiết kế rập bán thành phẩm. Từ công thức căn bản thiết kế ra rập mẫu gồn than trước x2, Thân sau x2



Bước 3: May thành phẩmCắt may thành phẩm: May quần lót với chất liệu là lưới thun để đảm bảo độ an toàn cho trang phục đồ lót có thể dùng để mặc ngoài. Người nghiên cứu may hai lớp: thiết bị hổ trợ máy 2 kim 4 chỉ, máy kansai

Áo khoác



Bước 1: Triển khai mẫu: Thiết kế áo khoác phom dài cổ danton theo công thức đã được học. Sau đó tiến hành may hoàn chỉnh áo: Thiết bị hổ trợ máy bắng 1 kim máy vắt sổ.



Bước 2: May thành phẩm và đính kết: Sản phẩm áo hoàn chỉnh tiến hành đính kết lông vũ và hạt tạo hiệu ứng hình ảnh cho trang phục

❖ Mẫu hoàn chỉnh



Hình 3.9: Mẫu 3 thiết kế trang phục tạo hình ấn tượng

Layout makeup: Mắt được nhấn nâu đen đậm cho đôi mắt thêm sắc.Các đường nét tạo khối trên gương mặt được tô điểm đậm.Son môi màu nâu tím để tôn lên vẻ uy nghi cho bộ trang phục.Tóc được đánh phồng bới cao hướng về sau để gương mặt thanh thoát và toát lêncá tính riêng.[13]

MẪU THẬT ĐƯỢC ỨNG DỤNG VÀO THỜI TRANG



Hình 3.10: Mẫu đề xuất từ phương pháp thiết kế trang phục nội y

PHẦN KẾT LUẬN

Ngày nay, khi thời trang phát triển của bộ trang phục bên ngoài ngày càng phát triển đa dạng, phụ nữ yêu thời trang trên khắp thế giới bắt đầu nhận ra rằng họ cũng phải chạy theo thời trang nội y. Vì nếu nội y không hòa hợp với trang phục bên ngoài thì cũng sẽ khiến người mặc thiếu tự tin. Vì vậy phụ nữ cần chú trọng phối hợp trang phục bên ngoài và nội y bên trong và các phụ kiện kèm theo, để tạo nên một phong cách thời trang mới cho riêng bản thân.

Nội y phù hợp mang lại cho phụ nữ vẻ đẹp thật tinh tế để tạo cho họ một sự khác biệt và quyến rũ; giúp phụ nữ tự tin khi đối diện và giao tiếp với người khác; và phải đem đến cảm giác năng động để sống và làm việc thật hiệu quả.Nội y trở thành trang phục quan trọng trong cuộc sống phụ nữ. Tùy theo mục đích sử dụng và sở thích mà mỗi người có thể chọn lựa cho mình những loại chất liệu, kiểu dáng khác nhau phù hợp với hoạt động của cơ thể. Bên cạnh đó, tùy theo đặc điểm của mỗi cơ thể mà có thể lựa chọn những kiểu dáng thiết kế giúp khoe hoặc che những ưu, nhược điểmcủa cơ thể để người mặc cảm thấy thỏa mái, tự tin và nổi bật hơn.Xu hướng thời trang luôn chuyển động, nhu cầu làm đẹp của mỗi người cũng vì đó mà thay đổi từng ngày. Nội y không đơn giản là trang phục nhỏ bé mà quyền lực ở bên trong nữa. Phụ nữ hiện đại chọn cho mình phong cách thời trang cá tính riêng là tiên phong cho xu hướng nội y kiem ngoại y, bằng cách phối đồ cùng phụ kiện lựa chọn trang phục theo đặc điểm tính cách từng người tạo nên yêu vẻ đẹp tự nhiên của cơ thể. Những mẫu thiết kế ứng dụng từ nội y mang một màu sắc mới cái nhìn tích cực về thời trang không gò bó trong khuôn khổ thiết kế tạo sự thoải mái, tôn dáng người mặc và đặc biệt chú trọng đến các xu hướng và ứng dụng vào từng hoàn cảnh cụ thể.

Với đề tài "Tìm hiểu phương pháp thiết kế trang phục nội y và đề xuất mẫu thiết kế" người nghiên cứu đã tìm hiểu và tổng hợp thức về nội y, cho ra đời ba mẫu thiết kế ứng dụng vào trang phục mặc hằng ngày, trang phục dạ hội và trang phục với tạo hình ấn tượng với mong muốn mang lại nét mới cho trang phục nội y đến gần hơn với cuộc sống.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

[1] Tình hình phát triển ngành may mặc Việt Nam khi tham gia TTP: http://vinatexid.com.vn/chi-tiet/10/nhung-diem-moi-tu-tpp-va-nganh-det-may-viet-nam

[2] Qui trình phát triển trang phục nội y: http://ngoisao.net/tin-tuc/phong-cach/thoi-trang/kham-pha-lich-su-thu-vi-cua-noi-y-2998887.html

[3] Áo yếm :http://www.vietgle.vn/diendan/showthread.php?t=18324

[4] Nguyên liệu: http://www.bratalk.vn/chuyen-ve-chiec-ao-nguc/chat-lieu-noi-y-1415605230_1_13.html

[5] Màu sắc : http://vietnamnet.vn/vn/doi-song/282167/du-bao-nhung-sac-mau-gay-sot-nhat-nam-2016.html

[6] Phân loại quần lót:http://eva.vn/thoi-trang/8-kieu-quan-lot-chi-em-can-co-trong-tu-do-c36a184679.html

[7] Lựa chọn nội y theo dáng ngực: http://ione.vnexpress.net/photo/thoi-trang/cach-chon-ao-lot-chuan-theo-7-dang-nguc-3367364.html

[8] Xu hướng nội y: http://emdep.vn/fashion-keys/6-xu-huong-noi-y-hua-hen-bung-no-trong-nam-2016-20151225152248016.htm

[9] Áo ngực:http://yourwardrobeunlockd.com/foundationsrevealed.com/bra-making/165-bras-drafting-a-darted-cup
http://mr-modelista.blogspot.com/2015/02/4-il-modellismo.html

[10] Quần lót: http://womanew.ru/vykrojki-zhenskix-trusov/

[11] Nội y liền mảnh: http://womanew.ru/vykrojka-bodi/

[12] https://www.pinterest.com/pin/355010383103207205/